



BẢN 1

NGUYỄN THỊ NHUNG (Tổng Chủ biên) – NGUYỄN TUẤN CƯỜNG (Chủ biên)
LƯƠNG THANH KIỆT – NGUYỄN ÁNH PHƯƠNG NAM – PHẠM VĂN THUẬN

MĨ THUẬT

Sách giáo viên



NHÀ XUẤT BẢN GIÁO DỤC VIỆT NAM

NGUYỄN THỊ NHUNG (Tổng Chủ biên) – NGUYỄN TUẤN CƯỜNG (Chủ biên)
LƯƠNG THANH KHIẾT – NGUYỄN ÁNH PHƯƠNG NAM – PHẠM VĂN THUẬN

MĨ THUẬT

Sách giáo viên



NHÀ XUẤT BẢN GIÁO DỤC VIỆT NAM

CHỮ VIẾT TẮT TRONG SÁCH

Chữ viết tắt	Chữ viết đầy đủ
GV	Giáo viên
HS	Học sinh
SGK	Sách giáo khoa





PHẦN THỨ NHẤT: MỘT SỐ VẤN ĐỀ CHUNG VỀ DẠY HỌC MÔN MĨ THUẬT LỚP 4 4

1. TỔNG QUAN VỀ CHƯƠNG TRÌNH MÔN MĨ THUẬT LỚP 4	4
2. GIÁO DỤC MĨ THUẬT NHẪM PHÁT TRIỂN NĂNG LỰC HỌC SINH	6
3. ĐÁNH GIÁ TRONG DẠY HỌC MĨ THUẬT	11
4. GIỚI THIỆU SÁCH GIÁO KHOA MĨ THUẬT LỚP 4	12

PHẦN THỨ HAI: HƯỚNG DẪN THỰC HIỆN CÁC BÀI HỌC CỤ THỂ 25

Chủ đề: GIA ĐÌNH VUI VẺ	26
Bài 1: Tranh xé dán giấy màu	26
Bài 2: Phong cảnh quê em	30
Chủ đề: NGÔI TRƯỜNG HẠNH PHÚC	34
Bài 1: Tranh vẽ với các hình nối tiếp nhau	34
Bài 2: Không gian trong thư viện	38
Bài 3: Tranh chân dung nhân vật	42
Chủ đề: THẾ GIỚI TỰ NHIÊN	46
Bài 1: Sản phẩm mỹ thuật với các lớp cảnh	46
Bài 2: Tranh chấm màu	50
Bài 3: Tạo hình động vật từ vật liệu đã qua sử dụng	54
Bài 4: Mô hình khu bảo tồn thiên nhiên	58
Chủ đề: QUÊ HƯƠNG – ĐẤT NƯỚC	62
Bài 1: Tranh vẽ về biển đảo Việt Nam	62
Bài 2: Nhân vật với trang phục dân tộc	66
Bài 3: Món ăn truyền thống	70
Chủ đề: CUỘC SỐNG QUANH EM	74
Bài 1: Tạo hình của nhà rông	74
Bài 2: Hoạt cảnh với nhân vật 3D	78
Bài 3: Tranh vẽ hoạt động vì cộng đồng	82
Chủ đề: ĐỒ DÙNG HỮU ÍCH	86
Bài 1: Đồ gia dụng quen thuộc	86
Bài 2: Hình in với giấy gói quà	90
Bài tổng kết: Mô hình bài học từ những mảnh ghép	94

PHẦN THỨ NHẤT

MỘT SỐ VẤN ĐỀ CHUNG VỀ DẠY HỌC MÔN MĨ THUẬT LỚP 4

1. TỔNG QUAN VỀ CHƯƠNG TRÌNH MÔN MĨ THUẬT LỚP 4

1.1. NỘI DUNG CHƯƠNG TRÌNH MÔN MĨ THUẬT LỚP 4

Nội dung giáo dục cốt lõi của Chương trình Giáo dục phổ thông môn Mĩ thuật phát triển hai mạch: Mĩ thuật tạo hình và Mĩ thuật ứng dụng, trong đó nền tảng kiến thức cơ bản dựa trên yếu tố và nguyên lí tạo hình. Ở cấp Tiểu học nói chung, lớp 4 nói riêng, nội dung giáo dục mĩ thuật gồm: Lí luận và lịch sử mĩ thuật, Hội hoạ, Điêu khắc, Thủ công; trong đó, nội dung Lí luận và Lịch sử mĩ thuật được giới hạn trong phạm vi tìm hiểu tác giả, sản phẩm, tác phẩm, di sản văn hoá nghệ thuật và được giới thiệu, lồng ghép trong thực hành, thảo luận mĩ thuật. Với HS lớp 4, các em sẽ được tìm hiểu và tiếp cận sâu hơn kiến thức, kĩ năng của môn học về nguyên lí tạo hình so với các lớp dưới.

1.2. MỤC TIÊU CHƯƠNG TRÌNH MÔN MĨ THUẬT LỚP 4

1.2.1. Mục tiêu chung của giáo dục Mĩ thuật lớp 4

- Tiếp tục hình thành, phát triển năng lực mĩ thuật cho HS dựa trên nền tảng kiến thức, kĩ năng mĩ thuật đã kiến tạo ở các lớp 1, 2, 3, thông qua các hoạt động thảo luận, thực hành, trải nghiệm; phát triển năng lực giao tiếp và hợp tác, năng lực giải quyết vấn đề và sáng tạo.
- HS biết sử dụng và phối hợp được các loại vật liệu sẵn có ở địa phương để sáng tạo sản phẩm mĩ thuật; có ý thức tiết kiệm, bảo vệ môi trường; nhận biết được vẻ đẹp của quê hương và giáo dục tình yêu quê hương, đất nước.
- HS phát triển năng lực tự chủ và tự học, có ý thức vận dụng kiến thức được học vào thực tế, đáp ứng việc học đi đôi với hành.
- HS có ý thức kế thừa, phát huy các giá trị văn hoá, nghệ thuật truyền thống của địa phương và bản sắc dân tộc, tiếp cận giá trị thẩm mĩ của thời đại, làm nền tảng cho việc phát triển các phẩm chất yêu nước, nhân ái, chăm chỉ, trung thực, trách nhiệm; có hiểu biết về mối quan hệ giữa mĩ thuật với đời sống, nuôi dưỡng cảm xúc thẩm mĩ và tình yêu nghệ thuật.

1.2.2. Yêu cầu cần đạt và nội dung cụ thể của môn Mĩ thuật lớp 4

Chương trình môn Mĩ thuật giúp HS hình thành và phát triển năng lực mĩ thuật với các thành phần: Quan sát và nhận thức thẩm mĩ, Sáng tạo và ứng dụng thẩm mĩ, Phân tích và đánh giá thẩm mĩ. Ở lớp 4, yêu cầu cần đạt và nội dung cụ thể của môn Mĩ thuật được thể hiện như sau:

Yêu cầu cần đạt	Nội dung
MĨ THUẬT TẠO HÌNH	
Quan sát và nhận thức thẩm mỹ: - Nhận biết được yếu tố tạo hình: chấm, nét, hình, khối, màu sắc, đậm nhạt, chất cảm, không gian. - Nhận biết được màu nóng, màu lạnh; không gian xa, gần. - Xác định được nội dung chủ đề và hình thức thực hành, sáng tạo. Sáng tạo và ứng dụng thẩm mỹ: - Phối hợp được một số kĩ năng: cắt, xé, dán, vẽ, in, ghép, nặn, uốn,... trong thực hành, sáng tạo. - Vận dụng được độ đậm nhạt, nóng lạnh của màu trong thực hành, sáng tạo. - Tạo được mặt độ khác nhau của chấm, nét ở sản phẩm. - Vận dụng được sự biến thể của hình, khối cơ bản để mô phỏng đối tượng. - Thể hiện được khoảng cách, vị trí khác nhau cho các yếu tố tạo hình ở sản phẩm. - Tạo được sự khác nhau về cảm giác bề mặt chất liệu ở sản phẩm. - Thể hiện sự hiểu biết về hài hoà của yếu tố tạo hình trong thực hành, sáng tạo. Phân tích và đánh giá thẩm mỹ: - Vận dụng được ngôn ngữ nói hoặc viết, biểu đạt cơ thể, diễn hoạt hình ảnh động, xây dựng câu chuyện,... để giới thiệu sản phẩm, tác phẩm mỹ thuật. - Nhận biết chủ đề của sản phẩm, tác phẩm; bước đầu biết đặt câu hỏi, trả lời và trao đổi để tìm hiểu tác giả, tác phẩm mỹ thuật.	Yếu tố và nguyên lí tạo hình: Lựa chọn, kết hợp: Yếu tố tạo hình: Chấm, nét, hình, khối, màu sắc, đậm nhạt, chất cảm, không gian. Nguyên lí tạo hình: Cân bằng, tương phản, lặp lại, nhịp điệu, nhấn mạnh, chuyển động, tỉ lệ, hài hoà. Thể loại: Lựa chọn, kết hợp: - Lí luận và lịch sử mỹ thuật; - Hội hoạ; - Đồ hoạ (tranh in); - Điêu khắc. Hoạt động thực hành và thảo luận: Thực hành: - Tạo sản phẩm mỹ thuật 2D. - Tạo sản phẩm mỹ thuật 3D. Thảo luận: Lựa chọn, kết hợp: - Tìm hiểu tác giả, tác phẩm, di sản văn hoá nghệ thuật. - Sản phẩm thực hành của HS. Định hướng chủ đề: Lựa chọn, kết hợp: Thiên nhiên; Con người; Gia đình; Nhà trường; Xã hội; Quê hương; Đất nước.
MĨ THUẬT ỨNG DỤNG	
Quan sát và nhận thức thẩm mỹ: - Nhận biết được cấu trúc tỉ lệ và công dụng của một số sản phẩm thủ công, liên hệ ở địa phương. - Xác định được mục đích, đối tượng sáng tạo cho sản phẩm cá nhân, sản phẩm nhóm. Sáng tạo và ứng dụng thẩm mỹ: - Phối hợp được một số kĩ năng: cắt, dán, xếp, gấp, vẽ,... trong thực hành, sáng tạo. - Tạo được sản phẩm có sự biến thể từ hình, khối cơ bản. - Vận dụng được mặt độ, khoảng cách của chấm, của nét để trang trí sản phẩm. - Biết phối hợp vật liệu khác nhau để tạo màu, tạo chất ở sản phẩm. - Bước đầu thể hiện được sự hài hoà về cấu trúc tỉ lệ cho sản phẩm.	Yếu tố và nguyên lí tạo hình: Lựa chọn, kết hợp: Yếu tố tạo hình: Chấm, nét, hình, khối, màu sắc, đậm nhạt, chất cảm, không gian. Nguyên lí tạo hình: Cân bằng, tương phản, lặp lại, nhịp điệu, nhấn mạnh, chuyển động, tỉ lệ, hài hoà. Thể loại: Thủ công Lựa chọn, kết hợp: - Đồ thủ công bằng vật liệu tự nhiên. - Đồ thủ công bằng vật liệu nhân tạo. - Đồ thủ công bằng vật liệu sưu tầm, tái sử dụng.

MĨ THUẬT TẠO HÌNH

Phân tích và đánh giá thẩm mỹ:

- Lựa chọn, xác định được vị trí trưng bày sản phẩm.
- Biết giới thiệu quá trình hoặc thao tác thực hành tạo ra sản phẩm, thể hiện học hỏi kinh nghiệm và tôn trọng chia sẻ của bạn bè.

Hoạt động thực hành và thảo luận:

Thực hành:

- Thực hành sáng tạo sản phẩm thủ công 2D.
- Thực hành sáng tạo sản phẩm thủ công 3D.

Thảo luận:

Lựa chọn, kết hợp:

- Sản phẩm thủ công.
- Sản phẩm thực hành của HS.

Định hướng chủ đề:

Lựa chọn, kết hợp:

- Đồ chơi, đồ dùng học tập, đồ dùng cá nhân, đồ lưu niệm, đồ gia dụng.

2. GIÁO DỤC MĨ THUẬT NHẪM PHÁT TRIỂN NĂNG LỰC HỌC SINH

2.1. PHƯƠNG PHÁP VÀ HÌNH THỨC TỔ CHỨC DẠY HỌC MĨ THUẬT NHẪM PHÁT TRIỂN NĂNG LỰC CHO HỌC SINH

2.1.1. Các phương pháp và hình thức tổ chức dạy học mĩ thuật

Các phương pháp dạy học trong môn Mĩ thuật bao gồm: phương pháp quan sát; phương pháp vấn đáp, gợi mở; phương pháp luyện tập, thực hành; phương pháp dạy học theo dự án; phương pháp tiếp cận theo chủ đề; phương pháp xây dựng cốt truyện với một số quy trình, hình thức tạo hình mĩ thuật đã được tiếp cận;... Để dạy học mĩ thuật nhằm hình thành và phát triển năng lực cho HS, GV cần vận dụng và phối hợp một cách linh hoạt, hài hoà các phương pháp dạy học trên.

Quá trình học tập của HS có thật sự đạt được hiệu quả hay không còn phụ thuộc vào việc kết hợp các hình thức tổ chức dạy học như: học theo nhóm; học cá nhân; học tập có trò chơi hỗ trợ; học tập trên lớp; học ngoài lớp; học tập chính khoá trong nhà trường kết hợp với các hoạt động ngoại khoá; học tập gắn liền với các sinh hoạt cộng đồng; học tập trải nghiệm tại các làng nghề; thực hành mĩ thuật ứng dụng; học tập tại thực địa: nghiên cứu, tìm hiểu thực tế, tham dự triển lãm, tham quan dã ngoại, tìm hiểu di tích lịch sử;...

Việc phối hợp các phương pháp và hình thức tổ chức dạy học mĩ thuật cần hướng đến tăng cường, phát huy tính chủ động, tích cực, tự học của HS thông qua việc thiết kế tiến trình dạy học thành các hoạt động học để thực hiện cả trên lớp học và ngoài lớp học. Chú trọng rèn cho HS phương pháp tự học, tự nghiên cứu SGK để tiếp nhận và vận dụng kiến thức mới thông qua giải quyết nhiệm vụ học tập được đặt ra trong bài học.

Việc phối hợp các phương pháp và hình thức tổ chức dạy học cần đảm bảo tính đặc thù của môn Mĩ thuật là: đề cao tính nghệ thuật và giáo dục thẩm mỹ; đề cao khả năng sáng tạo của HS. Chính vì vậy, để bắt đầu mỗi hoạt động mĩ thuật, tùy theo điều kiện thực tế, sở thích, năng lực, phong cách học tập của mỗi HS, thông thường sẽ được khởi đầu bằng một trong ba hình thức: Sáng tạo theo trí nhớ, Sáng tạo theo tưởng tượng hay Sáng tạo qua quan sát. Tuy nhiên, các hình thức này luôn đan xen và hỗ trợ nhau trong các hoạt động mĩ thuật.



Hình 1. Các hình thức thể hiện trong sáng tạo mỹ thuật

2.1.2. Phối hợp các phương pháp và hình thức dạy học nhằm phát triển năng lực mỹ thuật

Năng lực mỹ thuật của HS có các thành tố chính là:

- Quan sát và nhận thức thẩm mỹ;
- Sáng tạo và ứng dụng thẩm mỹ;
- Phân tích và đánh giá thẩm mỹ.

Tiếp cận trên cơ sở hình thành và phát triển các năng lực mỹ thuật cho HS, khi tổ chức các hoạt động dạy học mỹ thuật, GV cần chú ý:

a) Để hình thành, phát triển năng lực *Quan sát và nhận thức thẩm mỹ* cho HS, trong tổ chức dạy học, GV nên khuyến khích và tạo cơ hội để HS được quan sát, nhận thức về đối tượng thẩm mỹ từ bao quát, tổng thể đến chi tiết, bộ phận và đối chiếu, so sánh để tìm ra đặc điểm, vẻ đẹp của đối tượng, phát hiện các giá trị thẩm mỹ của đối tượng. Khi đưa ra yêu cầu quan sát cho HS, GV cần giao nhiệm vụ rõ ràng. Trong quá trình HS quan sát, GV có thể đặt câu hỏi gợi mở để định hướng, hỗ trợ các em tìm tòi, khám phá. Quan sát và nhận thức thẩm mỹ cần được kết hợp, lồng ghép trong các hoạt động thực hành sáng tạo, thảo luận, phân tích, đánh giá thẩm mỹ của cả tiến trình dạy học và liên hệ, ứng dụng thực tiễn chứ không phải chỉ dừng ở hoạt động khám phá bài học.

b) Để hình thành, phát triển năng lực *Sáng tạo và ứng dụng thẩm mỹ* cho HS, trong tổ chức dạy học, GV cần kích thích khả năng thực hành, sự sáng tạo của HS bằng những cách thức khác nhau; khuyến khích HS thử nghiệm và đổi mới, kích thích tư duy, khả năng giao tiếp, hợp tác, giải quyết vấn đề và liên hệ, ứng dụng thực tiễn. Đồng thời, với HS lớp 4 cần có những hướng dẫn cụ thể về cách thức tiến hành làm sản phẩm để HS chủ động chuẩn bị, sẵn sàng học tập, sáng tạo.

c) Để hình thành, phát triển năng lực *Phân tích và đánh giá thẩm mỹ* ở HS, khi sử dụng các phương pháp, kĩ thuật dạy học, GV cần tích hợp, lồng ghép hoạt động thực hành, sáng tạo, ứng dụng thẩm mỹ với thảo luận, cũng như kết hợp quan sát, nhận thức và phân tích, đánh giá thẩm mỹ trong cả tiến trình dạy học. GV nên khích lệ HS tích cực tham gia hoạt động học tập như trưng bày sản phẩm của lớp, xem tranh của hoạ sĩ, xem sản phẩm của các nghệ nhân, nghệ sĩ,... đồng thời tạo cơ hội để HS được tiếp cận và khám phá nhiều sản phẩm, tác phẩm nghệ thuật bằng nhiều cách khác nhau; kết hợp liên hệ với truyền thống văn hoá, bối cảnh xã hội và khai thác thiết bị công nghệ, nguồn internet; quan tâm đến sự khác biệt về giới tính, đa dạng sắc tộc, đặc điểm văn hoá vùng miền và tính thời đại để HS có cách thể hiện phù hợp.

2.2. YÊU CẦU CƠ BẢN KHI TỔ CHỨC DẠY – HỌC MĨ THUẬT NHẪM PHÁT TRIỂN NĂNG LỰC CHO HỌC SINH

2.2.1. Đảm bảo những điều kiện tiên quyết của quá trình tổ chức hoạt động mỹ thuật

a) *Tạo điều kiện để HS được học qua nhiều giác quan:* Thông thường, việc học tập cần sử dụng một số giác quan như xúc giác, thị giác, thính giác,...; trong đó có một hoặc hai giác quan đóng vai trò chủ đạo. Vì vậy, khi xây dựng kế hoạch dạy học và trong quá trình dạy học, GV cần lưu ý kích thích tất cả các giác quan của HS, vì không phải em nào cũng thích sử dụng các giác quan như nhau trong học tập.

b) *Chú ý đến phong cách học của từng HS:* Kết quả của việc học phụ thuộc vào khả năng HS tập trung và tiếp thu kiến thức mới qua việc xử lý thông tin của não bộ. Cách xử lý thông tin khác nhau dẫn đến nhiều phong cách học tập khác nhau trong một lớp học, do vậy GV cần cân nhắc khi lập kế hoạch và tổ chức hoạt động dạy học.

- Phong cách học toàn diện: Đây là phong cách học hay gặp ở những HS thường chú ý đến tổng thể và sự khái quát hơn trước khi đi vào chi tiết. Các em thường thích làm việc theo nhóm, trong một không gian mở và không khí vui vẻ, thân thiện.
- Phong cách học theo thứ tự: Đây là phong cách học thường thấy ở những HS thích tìm hiểu về chi tiết trước khi đi vào tổng thể. Các em muốn thông tin được thể hiện theo thứ tự trước, sau và sắp xếp theo tầm quan trọng. Các HS này thường thích làm việc một mình, trong một không gian yên tĩnh.
- Phong cách học linh hoạt: Đây là phong cách học kết hợp cả hai phong cách trên. HS có phong cách này thường tự điều chỉnh cách học của mình để thích ứng với môi trường học và tình huống thực tế.

c) *Chú ý đến chiến lược học tập:* Kết hợp kiến thức, kinh nghiệm của bản thân HS và chiến lược học tập hay phương pháp học tập khác nhau để tương tác với môi trường xung quanh nhằm giúp các em tìm hiểu và giải thích sự vật, sự việc có liên quan đến chủ đề, nội dung học tập.

d) *Quan tâm đến môi trường học tập:* GV cần tạo ra một môi trường có các hoạt động và nội dung phù hợp, thân thiện, có ý nghĩa với HS, giúp các em hiểu hơn về mục đích học tập. Trong môi trường đó, GV chia sẻ với HS về mục tiêu học tập và kết quả mong đợi. GV luôn truyền cảm hứng, khuyến khích, động viên các em học tập tốt để đạt được mục tiêu học tập.

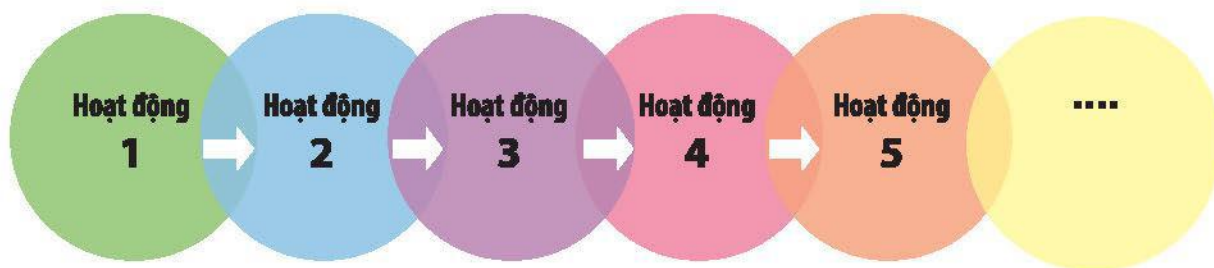
Trong môi trường học tập, các hình thức hoạt động và nội dung cần chú ý là:

- Lập sơ đồ tư duy cho mỗi chủ đề/ bài học bằng cách triển khai từ nội dung khái quát đến các nội dung cụ thể, trọng tâm của bài học.
- Thảo luận nhóm, trao đổi những ý kiến, cảm nhận cá nhân, cùng trải nghiệm để thống nhất quan điểm khi cùng làm việc và hợp tác tạo nên một sản phẩm chung.

- Giải quyết vấn đề bằng cách đưa ra các giải pháp linh hoạt, sáng tạo thay vì làm những bài tập có đáp án cụ thể theo khuôn mẫu. Cách tiếp cận học tập này kích thích trí tò mò, khuyến khích HS hợp tác với nhau và làm rõ hơn mục đích của việc học.
- Học đi đôi với hành, tạo điều kiện cho HS vận dụng sáng tạo, áp dụng những kiến thức mới học vào cuộc sống hằng ngày, qua đó các em có dịp trải nghiệm một kĩ năng mới, giúp các em hiểu rõ và nhớ kiến thức lâu hơn.
- Những câu chuyện cổ tích, truyền thuyết, thần thoại, ngụ ngôn,... là những sản phẩm văn hoá quan trọng góp phần truyền cảm hứng cho HS khi GV liên kết nội dung chủ đề/ bài học có liên quan với quá trình sáng tạo, cảm thụ thẩm mỹ của các em.
- Hoạt động tích hợp, liên kết nội dung các môn học trong chương trình khi GV kĩ thuật phối hợp được với GV dạy các môn học khác cùng hợp tác xây dựng kế hoạch hoạt động tích hợp các nội dung có liên quan trong một chủ đề để việc học của HS đạt được hiệu quả cao. Ví dụ: Sản phẩm kĩ thuật được vận dụng vào môn Tiếng Việt, Ngoại ngữ, Toán, Tự nhiên và Xã hội, Đạo đức,... Ngược lại, các môn học này hỗ trợ cho HS tưởng tượng, sáng tạo, biểu đạt trong quá trình cảm thụ thẩm mỹ và tạo hình.
- Hoạt động ngoài lớp học giúp HS có những trải nghiệm, tìm tòi, khám phá thế giới tự nhiên, xã hội, tạo hứng thú cho HS và mang tính giáo dục, rèn luyện kĩ năng sống cho các em.
- Học theo dự án dựa trên chủ đề và cốt truyện tạo điều kiện cho HS vận dụng kiến thức vào thực tiễn cuộc sống và có kĩ năng sống khi giải quyết vấn đề nào đó.
- Học qua các trò chơi mang tính giáo dục giúp HS luyện tập, vận dụng các kiến thức và kĩ năng đã học một cách mạnh dạn, thoải mái, thân thiện và vui vẻ, đặc biệt với những HS nhút nhát, cần nhiều sự hỗ trợ của GV và bạn bè.

2.2.2. Đảm bảo tính liên kết và hệ thống của các hoạt động kĩ thuật

Để phát triển năng lực cho HS, các hoạt động học tập cần phát huy tính chủ động, tích cực, tự học của HS. Muốn vậy, các hoạt động học của HS cần được thiết kế thành tiến trình có tính liên kết, kế thừa và liên tục để các hoạt động luôn liên quan với nhau, kết thúc hoạt động trước là điểm bắt đầu của hoạt động sau, tạo ra sự sáng tạo không ngừng cho HS. Hoạt động kĩ thuật trong lớp học và ngoài lớp học nối tiếp nhau, tạo được nhiều cơ hội cho HS học tập và trải nghiệm, khơi gợi hứng thú và ham muốn thể hiện năng lực trong thực tiễn của các em. Hoạt động học tập cá nhân, học cặp đôi, học nhóm, học trong lớp, học ở nhà, học trong thực tế luôn đan xen, phối hợp với nhau sao cho hiệu quả.



Hình 2. Sự nối tiếp các hoạt động theo mạch nhận thức, phát triển trong bài học

Trong quá trình tổ chức hoạt động học tập cho HS, GV cần gợi mở hướng phát triển của các hoạt động học tập. HS được đặt vào tình huống của đời sống thực tế, được trực tiếp quan sát, thảo luận, trải nghiệm thực hành, giải quyết các vấn đề theo hiểu biết, cảm nhận, suy nghĩ và cảm xúc của mình. Qua đó, giúp cho HS tự lực khám phá những điều mình chưa rõ thay vì phải thụ động tiếp thu kiến thức do GV cung cấp hoặc áp đặt kiến thức có sẵn.

2.2.3. Dạy học mi thuật cần tích hợp nội dung của các môn học khác

Không chỉ đảm bảo các nội dung yếu tố và nguyên lý mỹ thuật của môn học được quy định trong Chương trình, các hoạt động dạy học môn Mỹ thuật cần tích hợp với nội dung kiến thức, kĩ năng của các môn học và hoạt động giáo dục khác. Việc tích hợp này vừa giúp khai thác, củng cố kiến thức, kĩ năng của các môn học và hoạt động giáo dục khác cho HS, vừa giúp HS sử dụng các kiến thức, kĩ năng của các môn học và hoạt động giáo dục khác để học mỹ thuật tốt hơn.

2.2.4. Đảm bảo phù hợp với từng đối tượng học sinh

Nhà tâm lí học Howard Gardner (Đại học Harvard) đã chỉ ra 8 loại trí thông minh (trí tuệ) sở trường trong khả năng của mỗi cá nhân. Trí thông minh là sức mạnh và khả năng giải quyết các vấn đề hay sáng tạo ra sản phẩm có giá trị trong một hay nhiều môi trường văn hoá. Các kiểu trí thông minh là cơ sở lí luận khi xây dựng kế hoạch dạy, học góp phần phát huy tốt nhất khả năng học tập, sáng tạo của mỗi cá nhân HS; đồng thời khuyến khích HS học tập bằng nhiều cách thức hoạt động, giúp năng lực của các em được phát triển toàn diện trên mọi phương diện.

Dạy học trước hết phải hiểu đặc điểm phát triển tâm sinh lí của HS và khả năng nhận thức của các em ở mỗi lứa tuổi. GV cần dựa vào lí thuyết về các loại trí thông minh của con người làm cơ sở để xây dựng kế hoạch dạy học và lựa chọn hình thức tổ chức dạy học mỹ thuật phù hợp. 8 loại trí thông minh theo quan điểm của Howard Gardner mà GV cần quan tâm là:

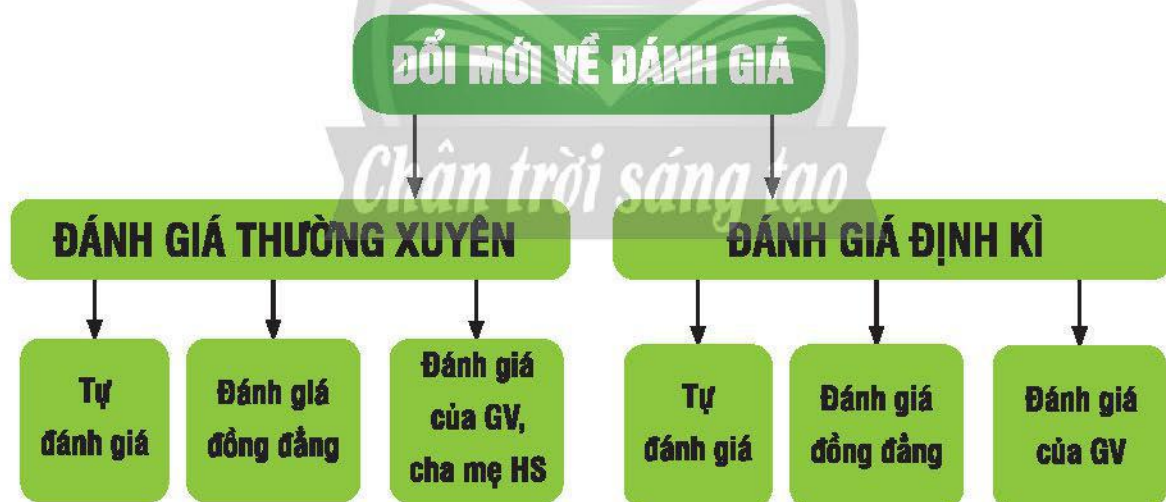
- *Trí thông minh về ngôn ngữ*: Là khả năng vượt trội trong việc sử dụng ngôn ngữ, lời nói. Người học dễ thuyết trình, thể hiện cảm xúc bằng lời nói.
- *Trí thông minh về logic – toán học*: Là khả năng sử dụng các con số và nhận biết các mô hình trừu tượng. Người học thích suy nghĩ, làm việc với các con số, giải quyết các vấn đề bằng logic – toán học.
- *Trí thông minh về thị giác – không gian hình ảnh*: Là khả năng vượt trội trong việc hình dung các đồ vật, các chiều không gian. Người học thích các hoạt động mỹ thuật (thiết kế, thủ công, vẽ và tạo hình,...).
- *Trí thông minh về âm nhạc*: Là khả năng cảm nhận các giai điệu và âm thanh, nhạy cảm với âm nhạc và nhịp điệu. Người học thích hát, gõ nhịp, thích chơi nhạc và dễ nhớ các giai điệu.
- *Trí thông minh về vận động*: Là khả năng nhanh nhạy của cơ thể và khả năng điều khiển tốt các vận động. Người học thích chạy, nhảy múa, thể thao, truyền các thông điệp bằng ngôn ngữ cơ thể.

- *Trí thông minh về năng lực tương tác (hướng ngoại)*: Là khả năng nổi trội trong giao tiếp và quan hệ giữa người này với người khác. Người học dễ kết bạn, thích các trò chơi hợp tác, làm việc theo nhóm, dễ liên kết các cá nhân.
- *Trí thông minh nội tâm*: Là khả năng tự suy nghĩ, có tinh thần độc lập, tự chủ trong xử lý và giải quyết các vấn đề. Người học thích nghiên cứu, làm việc độc lập, hạn chế trong giao tiếp.
- *Trí thông minh về thiên nhiên*: Là khả năng khám phá, nghiên cứu về thiên nhiên, tự suy nghĩ, có tinh thần độc lập, tự chủ trong xử lý và giải quyết các vấn đề liên quan đến tự nhiên. Người học thích tìm hiểu về môi trường thiên nhiên, động, thực vật.

3. ĐÁNH GIÁ TRONG DẠY HỌC MĨ THUẬT

3.1. ĐỔI MỚI ĐÁNH GIÁ TRONG DẠY HỌC MĨ THUẬT

Đổi mới về đánh giá trong dạy học Mỹ thuật được thể hiện ở sự tham gia của HS trong cả quá trình hoạt động học tập của các em. Đánh giá trong dạy học Mỹ thuật ở Tiểu học là đánh giá thường xuyên qua quan sát, theo dõi, cùng nhau trao đổi, nhận xét, kiểm soát quá trình tham gia học tập, rèn luyện giữa các HS nhằm hình thành và phát triển năng lực, phẩm chất của mỗi cá nhân; GV tư vấn, hướng dẫn, hỗ trợ, động viên, khuyến khích HS kịp thời trong từng hoạt động. Đánh giá định kì môn Mỹ thuật là sự tổng hợp kết quả đánh giá quá trình học tập, rèn luyện, sự hình thành và phát triển một số năng lực, phẩm chất của HS thuộc lĩnh vực mỹ thuật từ đầu năm học đến thời điểm đánh giá.



Hình 3. Đổi mới về đánh giá với sự tham gia của HS

3.2. MỤC TIÊU ĐÁNH GIÁ

Đánh giá trong dạy học Mỹ thuật hướng đến các mục tiêu sau:

- Giúp GV điều chỉnh, đổi mới phương pháp, hình thức tổ chức dạy học ngay trong quá trình hay kết thúc mỗi giai đoạn; kịp thời phát hiện những cố gắng, tiến bộ của HS để động viên, khích lệ, đồng thời nhanh chóng phát hiện những hạn chế, khó khăn của HS để hướng dẫn, hỗ trợ nhằm nâng cao chất lượng, hiệu quả hoạt động học tập, rèn luyện của HS.

- Giúp HS có năng lực tự đánh giá, tham gia đánh giá lẫn nhau, tự học, tự điều chỉnh cách học, có năng lực giao tiếp, hợp tác, có hứng thú học tập và rèn luyện để tiến bộ.
- Giúp cha mẹ HS có thể hiểu, cùng tham gia vào việc đánh giá quá trình và kết quả học tập của con em mình, tích cực hợp tác với nhà trường trong các hoạt động giáo dục HS.
- Giúp cán bộ quản lý giáo dục các cấp kịp thời chỉ đạo các hoạt động giáo dục, chỉ đạo đổi mới phương pháp dạy học, đổi mới phương pháp đánh giá nhằm đạt hiệu quả giáo dục.

3.3. HÌNH THỨC VÀ TIÊU CHÍ ĐÁNH GIÁ

3.3.1. Tự đánh giá và đánh giá đồng đẳng

HS thực hiện tự đánh giá cá nhân và đánh giá đồng đẳng trong nhóm, trong cặp đôi dựa trên các tiêu chí:

- Sự chuẩn bị, ý thức tham gia vào hoạt động học tập;
- Khả năng tự khám phá, khả năng giao tiếp, hợp tác, độc lập, sáng tạo,...
- Thời gian hoàn thành nhiệm vụ học tập;
- Sự tiến bộ về nhận thức, kĩ năng, kết quả học tập của bản thân HS.

3.3.2. Giáo viên đánh giá

GV thực hiện đánh giá thường xuyên, toàn diện, cụ thể đối với HS dựa trên các tiêu chí đã xây dựng là:

- Sự tích cực chuẩn bị bài, sẵn sàng học tập, hợp tác;
- Năng lực học tập: nhận thức, kĩ năng, sự linh hoạt, độc lập, sáng tạo;
- Năng lực, sở thích của HS về ngôn ngữ tạo hình (chấm, nét, hình, khối, màu sắc, đậm nhạt,...);
- Năng lực xã hội: giao tiếp, hợp tác, thích ứng;
- Hình thức đánh giá thông qua kiểm tra vấn đáp, thực hành, hoạt động thực tiễn, câu lạc bộ, chuyên đề,...

Đánh giá kết quả học tập môn Mĩ thuật của HS lớp 4 cũng như ở các lớp 1, 2, 3 là đánh giá theo năng lực của cá nhân hoặc nhóm trong suốt quá trình học tập, hoạt động, trải nghiệm, thực hành, sáng tạo và qua các sản phẩm mĩ thuật của HS. GV khuyến khích HS tự giới thiệu, nhận xét, nêu cảm nhận, chia sẻ với bạn, tự đánh giá và đánh giá lẫn nhau (đánh giá đồng đẳng) dựa trên các tiêu chí mà GV cùng HS xây dựng nên. GV có thể tùy chọn cách xếp loại tương ứng với việc đánh giá HS là Hoàn thành tốt (T); Hoàn thành (HT) hay Chưa hoàn thành (CHT).

4. GIỚI THIỆU SÁCH GIÁO KHOA MĨ THUẬT LỚP 4

4.1. CẤU TRÚC SÁCH GIÁO KHOA MĨ THUẬT 4

Theo yêu cầu của Chương trình Giáo dục phổ thông 2018, nội dung môn học Mĩ thuật lớp 4 định hướng chủ đề theo các mạch nội dung Mĩ thuật tạo hình và Mĩ thuật ứng dụng. Với Mĩ thuật tạo hình, các chủ đề được định hướng là: *Thiên nhiên; Con người; Gia đình; Nhà trường; Xã hội; Quê hương; Đất nước*. Với Mĩ thuật ứng dụng, các chủ đề được định hướng là: *Đồ chơi, đồ dùng*

học tập, đồ dùng cá nhân, đồ lưu niệm, đồ gia dụng. SGK Mĩ thuật 4 cụ thể hoá yêu cầu, định hướng của Chương trình thông qua việc xây dựng các chủ đề: *Gia đình vui vẻ; Ngôi trường hạnh phúc; Thế giới tự nhiên; Quê hương – đất nước; Cuộc sống quanh em; Đồ dùng hữu ích.*

Từ định hướng chủ đề của Chương trình, trên cơ sở 6 chủ đề đã xây dựng, căn cứ vào đặc điểm tâm sinh lí và các mối quan hệ cơ bản của lứa tuổi HS lớp 4, như quan hệ với bạn bè, với nhà trường, với cuộc sống xung quanh, với văn hoá nghệ thuật của dân tộc và thế giới, SGK Mĩ thuật 4 được thiết kế thành 18 bài học tương ứng với 35 tiết học, trong đó:

- 10 bài Mĩ thuật tạo hình, mỗi bài gồm 2 tiết, tổng số tiết là 20 tiết.
- 7 bài Mĩ thuật ứng dụng, mỗi bài gồm 2 tiết, tổng số tiết là 14 tiết.
- 1 bài Tổng kết năm học gồm 1 tiết.

Tuần	Tên bài học	Số tiết	Nội dung	Yêu cầu cần đạt về chuyên môn (Chỉ số hành vi của từng thành tố năng lực mĩ thuật)	Yêu cầu cần đạt	Tính liên thông với các môn học khác
CHỦ ĐỀ: GIA ĐÌNH VUI VẺ MỤC TIÊU CHỦ ĐỀ: 1. Quan sát và nhận thức thẩm mĩ Nêu được cách tạo bức tranh về hoạt động đáng nhớ của gia đình. 2. Sáng tạo và ứng dụng thẩm mĩ Tạo được sản phẩm mĩ thuật về đề tài gia đình bằng cách vẽ và xé dán giấy. 3. Phân tích và đánh giá thẩm mĩ – Chỉ ra được màu nóng, màu lạnh, chất cảm trên sản phẩm, tác phẩm mĩ thuật. – Chia sẻ được tình yêu thương, trách nhiệm của mỗi cá nhân trong gia đình.						
1 – 2	Bài 1: Tranh xé dán giấy màu	2	– <i>Thực hành:</i> Xé dán giấy màu. – <i>Thảo luận:</i> Sản phẩm của HS, tranh minh hoạ của hoạ sĩ. – <i>Thể loại:</i> Mĩ thuật tạo hình – Hội hoạ. – <i>Chủ đề:</i> Gia đình.	Nhận biết được: <i>không gian xa, gần; chất cảm trên bề mặt sản phẩm.</i>	– Nêu được cách xé, dán giấy màu tạo sản phẩm mĩ thuật. – Tạo được bức tranh về hoạt động của gia đình bằng hình thức xé dán giấy màu. – Chỉ ra được màu gợi cảm giác nóng, lạnh và chất cảm có trong sản phẩm mĩ thuật. – Chia sẻ được nét đẹp và ý nghĩa của những hoạt động trong gia đình.	Liên thông, tích hợp với môn Tự nhiên và Xã hội; Tiếng Việt.

Tuần	Tên bài học	Số tiết	Nội dung	Yêu cầu cần đạt về chuyên môn (Chỉ số hành vi của từng thành tố năng lực mỹ thuật)	Yêu cầu cần đạt	Tính liên thông với các môn học khác
3 – 4	Bài 2: Phong cảnh quê em	2	– <i>Thực hành:</i> Vẽ tranh theo đề tài. – <i>Thảo luận:</i> Sản phẩm của HS và tác phẩm của hoạ sĩ. – <i>Thể loại:</i> Mĩ thuật tạo hình – Hội hoạ. – <i>Chủ đề:</i> Gia đình.	Nhận biết được: <i>màu nóng, màu lạnh và tỉ lệ.</i>	– Nêu được cách kết hợp người và cảnh vật trong vẽ tranh phong cảnh. – Tạo được bức tranh phong cảnh có nhân vật làm điểm trọng tâm. – Chỉ ra được màu gợi cảm giác nóng, lạnh và các hình có tỉ lệ phù hợp trong sản phẩm mĩ thuật. – Chia sẻ được ý thức bảo vệ môi trường để quê hương xanh, sạch, đẹp.	Liên thông, tích hợp với môn Tự nhiên và Xã hội; Tiếng Việt.

CHỦ ĐỀ: NGÔI TRƯỜNG HẠNH PHÚC

MỤC TIÊU CHỦ ĐỀ:

1. Quan sát và nhận thức thẩm mĩ

Nêu được cách kết hợp hài hoà mật độ khác nhau của chấm, nét để tạo sản phẩm mĩ thuật.

2. Sáng tạo và ứng dụng thẩm mĩ

Tạo được sản phẩm mĩ thuật 2D về đề tài nhà trường.

3. Phân tích và đánh giá thẩm mĩ

– Chỉ ra được độ đậm nhạt, màu sắc gợi cảm giác nóng – lạnh thể hiện trong sản phẩm, tác phẩm mĩ thuật.

– Biết trân trọng bạn bè và công việc của các thành viên trong nhà trường.

5 – 6	Bài 1: Tranh vẽ với các hình nối tiếp nhau	2	– <i>Thực hành:</i> Vẽ tranh Doodle art. – <i>Thảo luận:</i> Sản phẩm của HS. – <i>Thể loại:</i> Mĩ thuật tạo hình – Hội hoạ.	Nhận biết được: <i>tỉ lệ, mật độ của nét, hình, màu.</i>	– Nêu được cách vẽ và nét đặc trưng của tranh vẽ với các hình nối tiếp nhau (Doodle art). – Vẽ được bức tranh có chân dung các bạn cùng lớp.	Liên thông, tích hợp với môn Tự nhiên và Xã hội; Đạo đức.
-------	--	---	---	--	---	---

Tuần	Tên bài học	Số tiết	Nội dung	Yêu cầu cần đạt về chuyên môn (Chỉ số hành vi của từng thành tố năng lực mĩ thuật)	Yêu cầu cần đạt	Tính liên thông với các môn học khác
			– <i>Chủ đề:</i> Nhà trường.		- Chỉ ra được mật độ của chấm, nét, hình trong bài vẽ. - Chia sẻ được giá trị và ý nghĩa của tình bạn trong học tập và vui chơi.	
7 – 8	Bài 2: Không gian trong thư viện	2	<i>Thực hành:</i> Vẽ tranh đề tài. <i>Thảo luận:</i> Sản phẩm của HS và tác phẩm của hoạ sĩ. <i>Thể loại:</i> Mĩ thuật tạo hình – Hội hoạ. <i>Chủ đề:</i> Nhà trường.	Nhận biết được: <i>màu nóng, màu lạnh và mật độ của chấm, nét.</i>	- Nêu được cách vẽ nhân vật trong không gian nội thất. - Vẽ được bức tranh thể hiện hoạt động trong thư viện. - Chỉ ra được mật độ của chấm, nét, màu trong bài vẽ. - Nêu được ý nghĩa và giá trị của thư viện trong nhà trường.	Liên thông, tích hợp với môn Toán, Tự nhiên và Xã hội; Đạo đức; Tiếng Việt.
9 – 10	Bài 3: Tranh chân dung nhân vật	2	<i>Thực hành:</i> Vẽ tranh chân dung. <i>Thảo luận:</i> Sản phẩm của HS. <i>Thể loại:</i> Mĩ thuật tạo hình – Hội hoạ. <i>Chủ đề:</i> Nhà trường.	Nhận biết được: <i>tỉ lệ và màu nóng, màu lạnh.</i>	- Nêu được cách vẽ chân dung để diễn tả nghề nghiệp của nhân vật. - Vẽ được tranh chân dung của một nhân viên làm việc trong trường học. - Chỉ ra được màu nóng, lạnh và đặc điểm của nhân vật trong bài vẽ. - Chia sẻ được ý nghĩa, giá trị công việc của các nhân viên trong nhà trường.	Liên thông, tích hợp với môn Tự nhiên và Xã hội; Đạo đức; Ngoại ngữ.

Tuần	Tên bài học	Số tiết	Nội dung	Yêu cầu cần đạt về chuyên môn (Chỉ số hành vi của từng thành tố năng lực mỹ thuật)	Yêu cầu cần đạt	Tính liên thông với các môn học khác
CHỦ ĐỀ: THẾ GIỚI TỰ NHIÊN						
MỤC TIÊU CHỦ ĐỀ: 1. Quan sát và nhận thức thẩm mỹ Trình bày được cách phối hợp chấm, nét, màu và kĩ năng cắt, dán, xếp, gấp hình, khối biến thể để tạo sản phẩm mỹ thuật. 2. Sáng tạo và ứng dụng thẩm mỹ Tạo được sản phẩm mỹ thuật 2D, 3D về đề tài thiên nhiên. 3. Phân tích và đánh giá thẩm mỹ – Chỉ ra được quá trình tạo sản phẩm; không gian xa, gần và vẻ đẹp của thiên nhiên trong sản phẩm, tác phẩm mỹ thuật. – Chia sẻ được trách nhiệm của mỗi cá nhân với môi trường sống.						
11 – 12	Bài 1: Sản phẩm mỹ thuật với các lớp cảnh	2	– <i>Thực hành:</i> Vẽ và cắt. – <i>Thảo luận:</i> Sản phẩm của HS. – <i>Thể loại:</i> Hội họa, thủ công. – <i>Chủ đề:</i> Thiên nhiên.	Nhận biết được: <i>tỉ lệ, không gian xa gần.</i>	– Nêu được cách sắp xếp các lớp hình tạo không gian trong sản phẩm mỹ thuật. – Tạo được sản phẩm mỹ thuật với các lớp cảnh từ gần đến xa. – Chỉ ra được không gian xa, gần trong sản phẩm mỹ thuật. – Chia sẻ được cách ứng dụng hình thức vẽ với nhiều lớp cảnh trong cuộc sống.	Liên thông, tích hợp với môn Đạo đức; Tiếng Việt; Toán; Ngoại ngữ.
13 – 14	Bài 2: Tranh chấm màu	2	– <i>Thực hành:</i> Vẽ tranh bằng cách chấm màu. – <i>Thảo luận:</i> Bài vẽ của HS, tác phẩm của họa sĩ. – <i>Thể loại:</i> Mỹ thuật tạo hình – Hội họa. – <i>Chủ đề:</i> Thiên nhiên.	Nhận biết được: <i>màu nóng, lạnh và mật độ của các chấm.</i>	– Nêu được cách vẽ tranh bằng các chấm màu. – Vẽ được bức tranh bằng cách chấm màu. – Chỉ ra được mật độ khác nhau của các chấm trong tranh và trong sản phẩm mỹ thuật. – Chia sẻ được cảm nhận về nét đẹp của tranh chấm và tính kiên trì, cẩn thận trong sáng tạo nghệ thuật.	Liên thông, tích hợp với môn Tự nhiên và Xã hội.

Tuần	Tên bài học	Số tiết	Nội dung	Yêu cầu cần đạt về chuyên môn (Chỉ số hành vi của từng thành tố năng lực mĩ thuật)	Yêu cầu cần đạt	Tính liên thông với các môn học khác
15 – 16	Bài 3: Tạo hình động vật từ vật liệu đã qua sử dụng	2	– <i>Thực hành:</i> Tạo hình 3D từ vật liệu đã qua sử dụng. – <i>Thảo luận:</i> Sản phẩm của HS. – <i>Thể loại:</i> Mĩ thuật tạo hình – Điều khắc. – <i>Chủ đề:</i> Thiên nhiên.	Nhận biết được: <i>biến thể của các hình, khối cơ bản.</i>	– Nêu được cách biến đổi hình khối của vật liệu đã qua sử dụng tạo sản phẩm mĩ thuật. – Tạo được mô hình động vật từ các vật liệu đã qua sử dụng. – Chỉ ra được vẻ đẹp của các dạng hình khối trong sản phẩm mĩ thuật. – Chia sẻ được giá trị của đồ vật đã qua sử dụng và có ý thức tuyên truyền để bảo tồn các loài động vật quý hiếm.	Liên thông, tích hợp với môn Đạo đức, Tiếng Việt; Toán; Ngoại ngữ.
17 – 18	Bài 4: Mô hình khu bảo tồn thiên nhiên	2	– <i>Thực hành:</i> Tạo hình 3D. – <i>Thảo luận:</i> Sản phẩm của HS. – <i>Thể loại:</i> Thủ công 3D. – <i>Chủ đề:</i> Thiên nhiên.	Nhận biết được: <i>khoảng cách, vị trí và không gian.</i>	– Nêu được cách sắp xếp các hình cắt tạo không gian cho mô hình sản phẩm mĩ thuật. – Tạo được mô hình khu bảo tồn thiên nhiên bằng giấy bìa. – Chỉ ra được cách sắp xếp khoảng cách, vị trí hình khối tạo không gian trong sản phẩm mĩ thuật. – Chia sẻ được ý nghĩa của việc bảo vệ động vật quý hiếm và thiên nhiên trong cuộc sống.	Liên thông, tích hợp với môn Tự nhiên và Xã hội.

Tuần	Tên bài học	Số tiết	Nội dung	Yêu cầu cần đạt về chuyên môn (Chỉ số hành vi của từng thành tố năng lực kĩ thuật)	Yêu cầu cần đạt	Tính liên thông với các môn học khác
CHỦ ĐỀ: QUÊ HƯƠNG – ĐẤT NƯỚC MỤC TIÊU CHỦ ĐỀ: 1. Quan sát và nhận thức thẩm mĩ Nêu được cách kết hợp vật liệu, hình, khối biến thể và màu sắc gợi cảm giác nóng, lạnh để tạo sản phẩm kĩ thuật. 2. Sáng tạo và ứng dụng thẩm mĩ Tạo được sản phẩm kĩ thuật 2D, 3D về chủ đề quê hương – đất nước. 3. Phân tích và đánh giá thẩm mĩ – Trình bày được thao tác tạo ra sản phẩm có cấu trúc, tỉ lệ, màu sắc hài hoà trong sản phẩm kĩ thuật. – Chia sẻ được cách sử dụng sản phẩm kĩ thuật trong học tập và cuộc sống.						
19 – 20	Bài 1: Tranh vẽ về biển đảo Việt Nam	2	– <i>Thực hành:</i> Vẽ tranh phong cảnh biển. – <i>Thảo luận:</i> Bài vẽ của HS và tác phẩm của hoạ sĩ. – <i>Thể loại:</i> Kĩ thuật tạo hình – Hội hoạ. – <i>Chủ đề:</i> Quê hương – đất nước.	Nhận biết được: <i>không gian xa, gần; màu nóng, màu lạnh.</i>	– Nêu được cách vẽ tạo không gian xa, gần trong tranh. – Vẽ được bức tranh về biển đảo Việt Nam với hoà sắc nóng hoặc lạnh. – Chỉ ra được hình ảnh thể hiện sự xa, gần và màu nóng, lạnh trong bài vẽ. – Chia sẻ được cảm nhận về vẻ đẹp của biển đảo Việt Nam và trách nhiệm của cá nhân với quê hương – đất nước.	Liên thông, tích hợp với môn Tự nhiên và Xã hội; Toán, Tiếng Việt.
20 – 21	Bài 2: Nhân vật với trang phục dân tộc	2	– <i>Thực hành:</i> Gấp, cắt, dán, ghép giấy tạo trang phục. – <i>Thảo luận:</i> Sản phẩm của HS. – <i>Thể loại:</i> Kĩ thuật ứng dụng – Thời trang. – <i>Chủ đề:</i> Quê hương – đất nước.	Nhận biết được: <i>cấu trúc, kĩ năng cắt, dán, xếp, gấp, vẽ đối tượng sáng tạo.</i>	– Nêu được cách cắt, dán tạo mô hình nhân vật với trang phục truyền thống của dân tộc. – Tạo được mô hình nhân vật với trang phục truyền thống bằng giấy, bìa, màu.	Liên thông, tích hợp với môn Tự nhiên và Xã hội; Tiếng Việt.

Tuần	Tên bài học	Số tiết	Nội dung	Yêu cầu cần đạt về chuyên môn (Chỉ số hành vi của từng thành tố năng lực mỹ thuật)	Yêu cầu cần đạt	Tính liên thông với các môn học khác
					- Chỉ ra được đặc điểm về hình, màu, hoạ tiết, cách trang trí trang phục và kĩ thuật tạo hình trên sản phẩm mỹ thuật. - Chia sẻ được nét đẹp của trang phục và ý tưởng giữ gìn bản sắc văn hoá dân tộc trong học tập và trong cuộc sống.	
23 – 24	Bài 3: Món ăn truyền thống	2	Thực hành: Tạo hình món ăn bằng đất nặn, vật liệu dẻo. Thảo luận: Sản phẩm của HS. Thể loại: Mỹ thuật ứng dụng – đồ chơi, đồ dùng học tập. Chủ đề: Quê hương – đất nước.	Nhận biết được: <i>biến đổi hình khối cơ bản, màu nóng, lạnh.</i>	- Nêu được cách biến đổi và kết hợp các hình khối cơ bản tạo sản phẩm mỹ thuật. - Tạo được mô hình món ăn truyền thống bằng đất nặn. - Chỉ ra được các dạng hình khối và màu nóng, màu lạnh có trong sản phẩm. - Chia sẻ được cảm nhận về vẻ đẹp và giá trị văn hoá của món ăn trong cuộc sống.	Liên thông, tích hợp với môn Tự nhiên và Xã hội; Tiếng Việt.

CHỦ ĐỀ: CUỘC SỐNG QUANH EM

MỤC TIÊU CHỦ ĐỀ:

1. Quan sát và nhận thức thẩm mỹ

Nêu được cách kết hợp, cắt, ghép, trang trí các vật liệu tạo sản phẩm, tác phẩm mỹ thuật.

2. Sáng tạo và ứng dụng thẩm mỹ

Tạo được sản phẩm mỹ thuật 2D, 3D thể hiện hình ảnh cuộc sống quanh em bằng cách vẽ, nặn, cắt dán.

3. Phân tích và đánh giá thẩm mỹ

- Bước đầu chỉ ra được sự kết hợp hài hoà về hình khối, chất liệu trên sản phẩm, tác phẩm mỹ thuật.
- Chia sẻ được trách nhiệm, tình yêu thương qua các hoạt động vì cộng đồng.

Tuần	Tên bài học	Số tiết	Nội dung	Yêu cầu cần đạt về chuyên môn (Chỉ số hành vi của từng thành tố năng lực mỹ thuật)	Yêu cầu cần đạt	Tính liên thông với các môn học khác
25 – 26	Bài 1: Tạo hình của nhà rông	2	– <i>Thực hành:</i> Tạo sản phẩm bằng giấy bìa và các vật liệu có sẵn. – <i>Thảo luận:</i> Sản phẩm của HS. – <i>Thể loại:</i> Mỹ thuật ứng dụng – Thủ công. – <i>Chủ đề:</i> Cộng đồng – Xã hội.	Nhận biết được: <i>cách cắt, ghép, dán, hài hoà và không gian xa gần.</i>	– Nêu được cách cắt dán và trang trí giấy, bìa tạo sản phẩm mỹ thuật. – Tạo được mô hình nhà rông và khung cảnh xung quanh bằng giấy, bìa màu. – Chỉ ra được sự hài hoà về cấu trúc tỉ lệ và không gian xa gần trong sản phẩm mỹ thuật. – Chia sẻ được cảm nhận về vẻ đẹp của nhà rông và có ý thức giữ gìn bản sắc văn hoá truyền thống của dân tộc.	Liên thông, tích hợp với môn Toán, Tự nhiên và Xã hội; Đạo đức; Ngoại ngữ.
27 – 28	Bài 2: Hoạt cảnh với nhân vật 3D	2	– <i>Thực hành:</i> Tạo hoạt cảnh và hình dáng người bằng đất nặn/ vật liệu dẻo. – <i>Thảo luận:</i> Sản phẩm của HS. – <i>Thể loại:</i> Mỹ thuật tạo hình – Điêu khắc. – <i>Chủ đề:</i> Cộng đồng – Xã hội.	Nhận biết được: <i>tỉ lệ và biến thể của hình khối cơ bản.</i>	– Nêu được cách biến đổi hình khối cơ bản để tạo dáng nhân vật và cảnh vật. – Tạo được hoạt cảnh về hoạt động của con người bằng đất nặn. – Chỉ ra được sự biến thể của hình, khối cơ bản để mô phỏng đối tượng. – Chia sẻ được cảm nhận về nét đẹp và ý nghĩa của những hoạt động vì cộng đồng.	Liên thông, tích hợp với môn Toán, Tự nhiên và Xã hội; Đạo đức; Ngoại ngữ; Tiếng Việt.

Tuần	Tên bài học	Số tiết	Nội dung	Yêu cầu cần đạt về chuyên môn (Chỉ số hành vi của từng thành tố năng lực mỹ thuật)	Yêu cầu cần đạt	Tính liên thông với các môn học khác
29 – 30	Bài 3: Tranh vẽ hoạt động vì cộng đồng	2	– <i>Thực hành:</i> Vẽ tranh theo đề tài. – <i>Thảo luận:</i> Sản phẩm của HS. – <i>Thể loại:</i> Mỹ thuật tạo hình – Hội hoạ. – <i>Chủ đề:</i> Cộng đồng – Xã hội.	Nhận biết được: <i>đậm nhạt, màu nóng, lạnh, cảm giác bề mặt chất liệu</i> trong bài vẽ.	– Nêu được cách vẽ tranh về hoạt động xã hội của con người. – Vẽ được bức tranh về hoạt động vì cộng đồng. – Chỉ ra được sự hài hoà của các yếu tố tạo hình trong tranh. – Chia sẻ được cảm nhận về giá trị và ý nghĩa của các hoạt động vì cộng đồng trong cuộc sống.	Liên thông, tích hợp với môn Tự nhiên và Xã hội; Đạo đức; Ngoại ngữ.

CHỦ ĐỀ: ĐỒ DÙNG HỮU ÍCH

MỤC TIÊU CHỦ ĐỀ:

1. Quan sát và nhận thức thẩm mỹ

Nêu được cách kết hợp các vật liệu khác nhau để tạo sản phẩm mỹ thuật.

2. Sáng tạo và ứng dụng thẩm mỹ

Tạo được sản phẩm mỹ thuật 2D, 3D bằng hình thức cắt, dán, ghép giấy.

3. Phân tích và đánh giá thẩm mỹ

- Chỉ ra được cách phối hợp các vật liệu khác nhau để tạo màu, tạo chất trong sản phẩm mỹ thuật.
- Chia sẻ được cách bảo quản, giữ gìn đồ dùng trong cuộc sống thường ngày.

31 – 32	Bài 1: Đồ gia dụng quen thuộc	2	– <i>Thực hành:</i> Tạo dáng đồ vật bằng giấy bìa và vật liệu đã qua sử dụng. – <i>Thảo luận:</i> Sản phẩm của HS. – <i>Thể loại:</i> Mỹ thuật ứng dụng – Thủ công. – <i>Chủ đề:</i> Đồ chơi; đồ dùng học tập.	Nhận biết được: <i>sự biến thể từ hình, khối cơ bản.</i>	– Nêu được cách biến đổi và kết hợp hình khối tạo sản phẩm mỹ thuật. – Tạo và trang trí được một số đồ gia dụng quen thuộc bằng vật liệu đã qua sử dụng. – Chỉ ra được hình khối cơ bản được biến thể trên sản phẩm mỹ thuật. – Chia sẻ được cách giữ gìn, bảo quản đồ gia dụng trong cuộc sống hằng ngày.	Liên thông, tích hợp với môn Toán, Tự nhiên và Xã hội; Đạo đức; Ngoại ngữ; Tiếng Việt.
---------	-------------------------------	---	---	--	---	--

Tuần	Tên bài học	Số tiết	Nội dung	Yêu cầu cần đạt về chuyên môn (Chỉ số hành vi của từng thành tố năng lực mỹ thuật)	Yêu cầu cần đạt	Tính liên thông với các môn học khác
33 – 34	Bài 2: Hình in với giấy gói quà	2	– <i>Thực hành:</i> In hình tạo nền hoa trang trí. – <i>Thảo luận:</i> Sản phẩm của HS. – <i>Thể loại:</i> Mỹ thuật ứng dụng – Trang trí. – <i>Chủ đề:</i> Đồ chơi; đồ dùng học tập.	Nhận biết được: <i>nguyên lí lặp lại và mật độ, của chấm, nét, màu.</i>	– Nêu được cách tạo hình và in theo nguyên lí lặp lại tạo sản phẩm mỹ thuật. – Tạo được nền trang trí giấy gói quà với hình in từ rau, củ, quả. – Chỉ ra được nguyên lí lặp lại và mật độ của hình in trong sản phẩm mỹ thuật. – Chia sẻ được vẻ đẹp thẩm mỹ và những ứng dụng của nền trang trí trong cuộc sống.	Liên thông, tích hợp với môn Toán, Tự nhiên và Xã hội; Đạo đức; Ngoại ngữ; Tiếng Việt.
35	Bài tổng kết: Mô hình bài học từ những mảnh ghép	1	– <i>Thực hành:</i> Tạo mô hình các chủ đề, bài học. – <i>Thảo luận:</i> Sản phẩm của HS. – <i>Thể loại:</i> Mỹ thuật tạo hình – Điêu khắc. – <i>Chủ đề:</i> Văn hoá – Xã hội.	Nhận biết được: <i>hình, khối, kĩ thuật cắt ghép.</i>	– Nêu được cách cắt, ghép các mảnh bìa tạo sản phẩm mỹ thuật. – Tạo được mô hình các chủ đề và bài học trong SGK <i>Mỹ thuật 4</i> bằng bìa. – Chỉ ra được các hình thức mỹ thuật đã học trong mô hình. – Chia sẻ được vai trò và ý nghĩa của các hình thức mỹ thuật trong cuộc sống.	Liên thông, tích hợp với môn Tự nhiên và Xã hội; Đạo đức; Ngoại ngữ.

4.2. MÔ HÌNH NHẬN THỨC BÀI HỌC TRONG SÁCH GIÁO KHOA MỸ THUẬT 4

Dựa theo đặc thù của môn Mỹ thuật là môn học hướng tới các giá trị về thẩm mỹ, truyền thống văn hoá, lịch sử, kĩ năng thực hành sáng tạo, vận dụng vào thực tế cuộc sống và học tập, khơi dậy cảm xúc tích cực cho HS, SGK *Mỹ thuật 4* xây dựng cấu trúc bài học tương ứng với yêu cầu của *Thông tư 33/2017/TT/BGDĐT*, đồng thời phát triển dựa trên các thành tựu đã được vận dụng vào đổi mới phương pháp và hình thức tổ chức dạy học mỹ thuật cấp Tiểu học những năm gần đây, cụ thể:

Mô hình bài học theo Thông tư 33/2017/TT/BGDĐT	Mô hình bài học SGK Mĩ thuật 4
MỞ ĐẦU	Khám phá: Huy động cảm xúc, kinh nghiệm, sự trải nghiệm để hướng tới nội dung bài học.
KIẾN THỨC MỚI	Kiến tạo kiến thức, kĩ năng: Hình thành kiến thức – Kĩ năng mới trong bài học.
LUYỆN TẬP	Luyện tập – Sáng tạo: Luyện tập, thực hành, sáng tạo dựa trên kiến thức, kĩ năng vừa được học.
VẬN DỤNG	Phân tích – Đánh giá: Giới thiệu, chia sẻ cảm nhận, giao tiếp, nhận xét, rút kinh nghiệm sau luyện tập – sáng tạo để hoàn chỉnh kiến thức, kĩ năng mới. Vận dụng – Phát triển: Vận dụng kiến thức, kĩ năng, sản phẩm vào thực tiễn cuộc sống và các hoạt động học tập tích hợp với mĩ thuật.



Hình 4. Mô hình bài học SGK Mĩ thuật 4

Các bài học trong SGK *Mĩ thuật 4* được biên soạn phù hợp với lứa tuổi HS theo mạch nội dung của *Mĩ thuật tạo hình*, *Mĩ thuật ứng dụng* và với định hướng chủ đề trong Chương trình *Mĩ thuật lớp 4* cũng như các chủ đề cụ thể được xây dựng trong sách là: *Gia đình vui vẻ; Ngôi trường hạnh phúc; Thế giới tự nhiên; Quê hương – đất nước; Cuộc sống quanh em; Đồ dùng hữu ích.*

Mỗi chủ đề trong SGK *Mĩ thuật 4* đều có Mục tiêu của chủ đề. Mỗi bài học trong chủ đề được sắp xếp liên kết với nhau theo thứ tự nội dung.

4.3. CẤU TRÚC KẾ HOẠCH BÀI HỌC CỤ THỂ TRONG SÁCH GIÁO VIÊN MĨ THUẬT 4

Mỗi bài học trong *Sách giáo viên Mĩ thuật 4* được thiết kế thành một kế hoạch dạy học cụ thể, tương ứng với SGK *Mĩ thuật 4*. Mỗi kế hoạch dạy học trình bày các nội dung sau:

- Tên bài, số tiết.
- Mục tiêu HS cần đạt.
- Chuẩn bị.
- Các hoạt động.

Trong đó, nội dung về các hoạt động sẽ bao gồm 5 hoạt động dạy – học thống nhất với các hoạt động được trình bày theo trình tự logic như trong SGK là: *Khám phá* → *Kiến tạo kiến thức, kĩ năng* → *Luyện tập – Sáng tạo* → *Phân tích – Đánh giá* → *Vận dụng – Phát triển*. Mỗi hoạt động được thiết kế như sau:

- *Tên hoạt động*.
- *Nhiệm vụ của GV*: Đưa ra nhiệm vụ trọng tâm mà GV cần thực hiện trong hoạt động.
- + *Gợi ý cách tổ chức*: Đề xuất cách thức để GV có thể hướng dẫn/ hỗ trợ/ khuyến khích HS thực hiện hoạt động.
- + *Câu hỏi gợi mở*: Đưa ra hệ thống câu hỏi GV có thể sử dụng để gợi mở cho HS trong quá trình tổ chức hoạt động dạy học mỹ thuật.
- + *Lưu ý HS/ Tóm tắt để HS ghi nhớ*: Nêu những điều HS cần lưu ý trong quá trình học hay thực hành mỹ thuật/ Tóm tắt lại các kiến thức, kĩ năng của mỗi hoạt động hay bài học mà HS cần nắm được.

Đặc biệt, hoạt động *Vận dụng – Phát triển* là hoạt động mang tính gợi mở, khuyến khích HS vận dụng kiến thức, kĩ năng của bài học mỹ thuật để tiếp tục sáng tạo trong cuộc sống.

Trong quá trình tổ chức các hoạt động dạy học mỹ thuật cụ thể, GV cần lưu ý:

- Nắm vững các kĩ thuật của Mỹ thuật tạo hình, Mỹ thuật ứng dụng và phương pháp tổ chức để vận dụng linh hoạt trong các chủ đề/ bài học.
- Dựa vào điều kiện thực tế ở mỗi địa phương, GV linh hoạt lựa chọn các vật liệu và hình thức mỹ thuật phù hợp để tổ chức dạy học; có thể bắt đầu bài học bằng hoạt động nào trước nhằm phát huy tính tích cực, hứng thú tham gia của HS, không nhất thiết phải theo thứ tự các hoạt động trong SGK.
- Động viên, khuyến khích, hỗ trợ kịp thời để giúp HS phát triển năng lực, phẩm chất cá nhân.
- Cuối mỗi bài, tùy điều kiện lớp học, GV cần tổ chức cho HS trưng bày, giới thiệu, chia sẻ về sản phẩm theo hình thức phù hợp với khả năng, ý tưởng của HS.
- Đánh giá kết quả học tập của HS trong cả quá trình hoạt động và qua sản phẩm theo năng lực.
- Phối hợp với các lực lượng khác để tổ chức các hoạt động dạy học mỹ thuật hiệu quả (Ban Giám hiệu, GV chủ nhiệm, các GV bộ môn khác, cha mẹ HS,...). Có thể xây dựng phòng học mỹ thuật (hoặc tại lớp) có đồ dùng học tập chung cho HS để các em có ý thức tập thể, ý thức trách nhiệm trong sử dụng, giữ gìn, tiết kiệm đồ dùng, chia sẻ với nhau,...
- Thường xuyên cập nhật thông tin, bổ sung những kiến thức tự nhiên, xã hội,... có liên quan tới mỹ thuật; sinh hoạt chuyên môn theo cụm trường, chia sẻ với các đồng nghiệp những kinh nghiệm dạy – học thực tế để phát triển năng lực chuyên môn và nghiệp vụ sư phạm của bản thân.

PHẦN THỨ HAI

HƯỚNG DẪN THỰC HIỆN CÁC BÀI HỌC CỤ THỂ

CHỦ ĐỀ	TÊN BÀI	LOẠI BÀI	TIẾT
Gla định vul vẽ	1. Tranh xé dán giấy màu	Thủ công	2
	2. Phong cảnh quê em	Hội họa	2
Ngôi trường hạnh phúc	1. Tranh vẽ với các hình nối tiếp nhau	Hội họa	2
	2. Không gian trong thư viện	Hội họa	2
	3. Tranh chân dung nhân vật	Hội họa	2
Thế giới tự nhiên	1. Sản phẩm mỹ thuật với các lớp cảnh	Hội họa	2
	2. Tranh chấm màu	Hội họa	2
	3. Tạo hình động vật từ vật liệu đã qua sử dụng	Tạo hình 3D	2
	4. Mô hình khu bảo tồn thiên nhiên	Tạo hình 3D	2
Quê hương – đất nước	1. Tranh vẽ về biển đảo Việt Nam	Hội họa	2
	2. Nhân vật với trang phục dân tộc	Thủ công 3D	2
	3. Món ăn truyền thống	Điêu khắc	2
Cuộc sống quanh em	1. Tạo hình của nhà rông	Thủ công 2D	2
	2. Hoạt cảnh với nhân vật 3D	Điêu khắc	2
	3. Tranh vẽ hoạt động vì cộng đồng	Hội họa	2
Đồ dùng hữu ích	1. Đồ gla dụng quen thuộc	Thủ công 3D	2
	2. Hình in với giấy gói quà	In	2
Bài tổng kết	Mô hình bài học từ những mảnh ghép	Điêu khắc	1

CHỦ ĐỀ

GIA ĐÌNH VUI VẺ

BÀI 1

Tranh xé dán giấy màu

HOẠT ĐỘNG KHÁM PHÁ

Tạo hình nhân vật bằng cách xé dán giấy màu.

Nhiệm vụ của GV:

Gợi ý để HS nhớ lại đặc điểm, hình dáng hoạt động trong công việc thường ngày của người thân ở gia đình để tạo hình nhân vật bằng giấy màu.

Gợi ý cách tổ chức:

- Tổ chức cho HS quan sát hình ảnh một số dáng người xé dán từ giấy màu ở trang 6 trong SGK *Mỹ thuật 4* và do GV chuẩn bị.
- Nêu câu hỏi gợi ý để HS nhớ lại những động tác, tư thế của người thân đang làm công việc thường ngày ở gia đình.
- Yêu cầu HS tạo hình nhân vật đang làm việc bằng hình thức xé dán giấy màu đã học.

CÂU HỎI GỢI MỞ

- Em đã tham gia những công việc thường ngày nào cùng người thân trong gia đình?
- Hình dáng của mỗi người khi làm các công việc đó như thế nào?
- Em sử dụng màu giấy nào để tạo hình các nhân vật?

CHUẨN BỊ

- ▶ HS: Giấy vẽ, giấy màu, bút chì, tẩy, hồ dán,...
- ▶ GV: Tranh, ảnh phù hợp với nội dung bài học.

CHỦ ĐỀ

GIA ĐÌNH VUI VẺ

BÀI 1

Tranh xé dán giấy màu

Dụng cụ cần dùng



Tạo hình nhân vật bằng cách xé dán giấy màu

- Nhớ vẽ đặc điểm, hình dáng hoạt động của nhân vật.
- Lựa chọn giấy màu phù hợp và xé dán hình nhân vật trong gia đình.

Lưu ý: Vận dụng cách tạo hình nhân vật bằng hình thức xé dán giấy đã học.



Minh họa: Khánh Linh, Ngọc Diệp

6

- Cách xé dán giấy màu để tạo hình nhân vật được thực hiện như thế nào?
- ...?

MỤC TIÊU:

- ▶ **Nêu được cách tạo bức tranh về hoạt động đáng nhớ của gia đình.**
- ▶ **Tạo được sản phẩm mỹ thuật về đề tài gia đình bằng cách vẽ và xé dán giấy.**
- ▶ **Chỉ ra được màu nóng, màu lạnh, chất cảm trên sản phẩm, tác phẩm mỹ thuật.**
- ▶ **Chia sẻ được tình yêu thương, trách nhiệm của mỗi cá nhân trong gia đình.**

MỤC TIÊU:

- ▶ **Nêu được cách xé, dán giấy màu tạo sản phẩm mỹ thuật.**
- ▶ **Tạo được bức tranh về hoạt động của gia đình bằng hình thức xé dán giấy màu.**
- ▶ **Chỉ ra được màu gợi cảm giác nóng, lạnh và chất cảm có trong sản phẩm mỹ thuật.**
- ▶ **Chia sẻ được nét đẹp và ý nghĩa của những hoạt động trong gia đình.**

MỤC TIÊU:

- ▶ **Nêu được cách tạo bức tranh về hoạt động đáng nhớ của gia đình.**
- ▶ **Tạo được sản phẩm mỹ thuật về đề tài gia đình bằng cách vẽ và xé dán giấy.**
- ▶ **Chỉ ra được màu nóng, màu lạnh, chất cảm trên sản phẩm, tác phẩm mỹ thuật.**
- ▶ **Chia sẻ được tình yêu thương, trách nhiệm của mỗi cá nhân trong gia đình.**



Các bước tạo tranh xé dán về đề tài gia đình

Quan sát hình và chỉ ra các bước tạo bức tranh xé dán về hoạt động trong gia đình theo gợi ý dưới đây:



1. Xé, dán phần nền tạo không gian.



2. Xé, dán hình đồ vật tạo không gian hoạt động của nhân vật.



3. Sắp xếp và dán các nhân vật vào không gian của tranh.



4. Xé, dán thêm chi tiết, hoàn thiện bức tranh.

Bạn nhớ nhé!

Kết hợp các hình xé, dán từ giấy màu có thể tạo được không gian xa, gần và chất cảm trên bề mặt sản phẩm, tác phẩm mỹ thuật.

7

TÓM TẮT ĐỂ HS GHI NHỚ:

Kết hợp các hình xé, dán từ giấy màu có thể tạo được không gian xa, gần và chất cảm trên bề mặt sản phẩm, tác phẩm mỹ thuật.

HĐ2 KIẾN TẠO KIẾN THỨC – KĨ NĂNG

Các bước tạo tranh xé dán về đề tài gia đình.

Nhiệm vụ của GV:

Hướng dẫn HS quan sát hình minh họa trong SGK *Mỹ thuật 4*, tìm hiểu và nhận biết các bước tạo tranh xé dán về đề tài gia đình.

Gợi ý cách tổ chức:

- Yêu cầu HS quan sát hình minh họa trong SGK *Mỹ thuật 4*.
- Nếu câu hỏi gợi ý để HS thảo luận và chỉ ra các bước tạo tranh xé dán giấy màu về đề tài gia đình theo cảm nhận của bản thân thông qua hình minh họa.
- Gợi mở để HS nhắc lại và ghi nhớ các bước tạo tranh xé dán từ giấy màu.

CÂU HỎI GỢI MỞ

- **Nêu các bước tạo bức tranh xé dán về đề tài gia đình.**
- **Hình minh họa thể hiện hoạt động gì?**
- **Có thể tạo không gian trong bức tranh bằng cách nào để thể hiện được khung cảnh diễn ra hoạt động của các nhân vật?**
- **Để hoàn thiện và tạo sự sinh động cho bức tranh, bước xé dán thêm chi tiết cần thực hiện trước hay sau khi tạo không gian tranh?**
- ...?

HĐ3 LUYỆN TẬP – SÁNG TẠO

Tạo tranh xé dán về hoạt động trong gia đình.

Nhiệm vụ của GV:

Tổ chức cho HS xây dựng ý tưởng cho bức tranh và thực hành tạo tranh xé dán về các hoạt động trong gia đình từ hình nhân vật đã tạo ở hoạt động 1.

Gợi ý cách tổ chức:

- Yêu cầu HS tham khảo các sản phẩm tranh xé dán ở trang 8 trong SGK Mỹ thuật 4 và do GV chuẩn bị.
- Nêu câu hỏi gợi ý để HS:
 - + Hình dung về cảnh vật, không gian và hình dáng hoạt động của các nhân vật.
 - + Thực hiện bài vẽ theo các bước đã gợi ý.
- Khuyến khích HS tạo thêm điểm nhấn cho nhân vật, cảnh vật trong tranh.

CÂU HỎI GỢI MỞ

- Em sẽ tạo bức tranh thể hiện hoạt động gì của gia đình?
- Em sẽ tạo cảnh vật gì để thể hiện rõ hoạt động của nhân vật trong tranh?
- Em sẽ tạo cảnh vật, không gian của tranh với màu sắc như thế nào để phù hợp với nhân vật?
-?

Lưu ý HS:

- Dán cảnh vật của bức tranh ở xa trước, ở gần sau.
- Có thể tạo thêm nhân vật cho bài xé dán thêm sinh động.

HĐ4 PHÂN TÍCH – ĐÁNH GIÁ

Trưng bày sản phẩm và chia sẻ.

Nhiệm vụ của GV:

Tổ chức cho HS trưng bày và chia sẻ về các sản phẩm yêu thích, về cảnh vật, không gian, màu sắc thể hiện trong sản phẩm.



Tạo tranh xé dán về hoạt động trong gia đình

Lựa chọn nhân vật đã tạo ở hoạt động 1, xây dựng ý tưởng cho bức tranh và thực hiện theo gợi ý.

Lưu ý: – Dán cảnh vật của bức tranh ở xa trước, ở gần sau.

– Có thể tạo thêm nhân vật cho bài xé dán thêm sinh động.



1



2



3



4

Sản phẩm của học sinh:

1. Như Thảo: Lau nhà cùng chị, chất liệu: xé dán giấy màu
2. Ngọc Diệp: Phơi quần áo, chất liệu: xé dán giấy màu, giấy báo
3. Bảo An: Giúp mẹ việc nhà, chất liệu: xé dán giấy màu, giấy báo
4. Khánh Linh: Đạp xe, chất liệu: xé dán giấy màu, giấy báo

8

Gợi ý cách tổ chức:

- Hướng dẫn HS trưng bày sản phẩm.
- Yêu cầu HS giới thiệu, trình bày về sản phẩm của mình, của bạn, nêu cảm nhận về cảnh vật và không gian trong tranh.
- Nêu câu hỏi gợi ý để HS thảo luận, chia sẻ cách xé dán, phối hợp màu sắc để tạo không gian, cảnh vật trong tranh.
- Chỉ ra cho HS thấy những sản phẩm có hình ảnh, màu sắc, cách kết hợp nhân vật và không gian trong tranh hợp lí, hài hoà.
- Gợi ý cho HS cách điều chỉnh, bổ sung để sản phẩm hoàn thiện hơn.



Trưng bày sản phẩm và chia sẻ

- Chia sẻ cảm nhận của em về:
- + Sản phẩm yêu thích.
- + Hình ảnh thể hiện hoạt động trong gia đình.
- + Màu gợi cảm giác nóng, lạnh trong sản phẩm.
- + Kỹ thuật xé, dán hình.
- Em có ý tưởng điều chỉnh hoặc bổ sung gì để bài xé dán sinh động hơn?



Tìm hiểu một số hình thức tranh cắt dán

Quan sát để nhận biết thêm một số hình thức và chất liệu tạo tranh bằng cách cắt hoặc xé dán.



Tác phẩm: Hạnh phúc gia đình trên bàn em
 Tác giả: Hoàng Thuý
 Năm sáng tác: 2000
 Chất liệu: Cắt dán với
 Nguồn: Hoàng Thuý

Bạn thấy đây!

Bức tranh được tạo bởi màu sắc của hình cắt dán từ các chất liệu khác nhau có thể biểu đạt được tình cảm của con người với gia đình và cuộc sống.

9

CÂU HỎI GỢI MỞ

- Em thích sản phẩm xé dán nào? Vì sao?
- Các nhân vật trong tranh đang làm gì?
- Cảnh vật trong tranh thể hiện không gian ở đâu?
- Theo em nên điều chỉnh hoặc bổ sung gì để sản phẩm sinh động và hoàn thiện hơn?
-?

HĐ5 VẬN DỤNG – PHÁT TRIỂN

Tìm hiểu một số hình thức tranh cắt dán.

Nhiệm vụ của GV:

Tổ chức cho HS quan sát tranh trong SGK *Mĩ thuật 4* để các em nhận biết thêm một số hình thức và chất liệu tạo tranh bằng cách cắt hoặc xé dán.

Gợi ý cách tổ chức:

- Yêu cầu HS quan sát tranh ở trang 9 trong SGK *Mĩ thuật 4* và một số bức tranh cắt dán với chất liệu khác của hoạ sĩ gắn với nội dung bài do GV chuẩn bị.
- nêu câu hỏi gợi ý để HS suy nghĩ về màu sắc, cách tạo hình, cảnh vật trong tranh, chất liệu tạo bức tranh của hoạ sĩ và cảm xúc của các em khi xem bức tranh đó.

CÂU HỎI GỢI MỞ

- Em thích bức tranh nào? Vì sao?
- Chất liệu và hình thức thể hiện của bức tranh đó có gì khác với bài vẽ của em?
- Màu sắc của bức tranh gợi cho em cảm giác gì?
- Em học tập được gì về kĩ thuật thể hiện, cách sắp xếp không gian, hình, màu trong tranh của hoạ sĩ?
- ...?

TÓM TẮT ĐỂ HS GHI NHỚ:

Bức tranh được tạo bởi màu sắc của hình cắt dán từ các chất liệu khác nhau có thể biểu đạt được tình cảm của con người với gia đình và cuộc sống.

BÀI 2

Phong cảnh quê em

CHUẨN BỊ

- ▶ HS: Giấy vẽ, bút chì, tẩy, màu vẽ,...
- ▶ GV: Tranh, ảnh phù hợp với nội dung bài học.

HỘI KHÁM PHÁ

Khám phá cảnh đẹp quê hương, đất nước.

Nhiệm vụ của GV:

Gợi mở cho HS nhớ lại những cảnh đẹp của quê hương, đất nước mà các em cùng gia đình đã đến hoặc các em đã biết và chia sẻ về tên địa điểm, vẻ đẹp của cảnh vật ở nơi đó.

Gợi ý cách tổ chức:

- Yêu cầu HS quan sát hình ảnh một số cảnh đẹp thiên nhiên ở trang 10 trong SGK *Mĩ thuật 4* và do GV chuẩn bị.
- nêu câu hỏi gợi ý để HS nhớ lại và chia sẻ những điều các em ấn tượng về cảnh đẹp quê hương, đất nước mà em đã được đến cùng gia đình hoặc các em biết thông qua các phương tiện thông tin.

CÂU HỎI GỢI MỞ

- Em cùng gia đình đã đến hoặc em biết những cảnh đẹp nào của quê hương, đất nước?
- Cảnh đẹp đó ở đâu? Thuộc vùng miền nào?
- Nơi đó có những cảnh vật gì? Màu sắc của cảnh vật đó tạo cho em cảm giác như thế nào?
- ...?

BÀI 2

Phong cảnh quê em

Dụng cụ cần dùng



Khám phá cảnh đẹp quê hương, đất nước

Nhớ lại cảnh đẹp thiên nhiên mà em cùng gia đình đã đến thăm hoặc em biết và chia sẻ về:

- Nơi có cảnh đẹp đó.
- Cảnh vật mà em ấn tượng.



1. Phú Quốc, Kiên Giang
2. Mù Cang Chải, Yên Bái
3. Kiến Xương, Thái Bình

Nguồn: 1, 2. Shutterstock.com
3. Tô Mạnh

10

MỤC TIÊU:

- ▶ Nêu được cách kết hợp người và cảnh vật trong vẽ tranh phong cảnh.
- ▶ Tạo được bức tranh phong cảnh có nhân vật làm điểm trọng tâm.
- ▶ Chỉ ra được màu gợi cảm giác nóng, lạnh và các hình có tỉ lệ phù hợp trong sản phẩm mỹ thuật.
- ▶ Chia sẻ được ý thức bảo vệ môi trường để quê hương xanh, sạch, đẹp.



Các bước vẽ tranh phong cảnh

Quan sát hình và chỉ ra các bước vẽ tranh phong cảnh theo gợi ý dưới đây:



1. Vẽ phác khung cảnh chung để xác định bố cục của bức tranh.



2. Vẽ thêm nhân vật và cảnh vật cho bức tranh.



3. Vẽ màu cho không gian ở xa trước, ở gần sau.



4. Vẽ rõ hình cảnh vật chính, hoàn thiện bức tranh.

Sản phẩm của học sinh:

Bào Anh. Trang trại rau quê em, chất liệu: màu nước

Bạn nhớ nhé!

Màu sắc và đậm nhạt có thể gợi được không gian xa, gần và cảm giác về nóng, lạnh trong tranh.

11

HĐ2 KIẾN TẠO KIẾN THỨC - KĨ NĂNG

Các bước vẽ tranh phong cảnh.

Nhiệm vụ của GV:

Hướng dẫn HS quan sát hình minh họa trong SGK *Mỹ thuật 4*, tìm hiểu và chỉ ra các bước vẽ tranh phong cảnh.

Gợi ý cách tổ chức:

- Yêu cầu HS quan sát hình minh họa ở trang 11 trong SGK *Mỹ thuật 4*.
- Nêu câu hỏi gợi ý để HS chỉ ra các bước vẽ tranh phong cảnh theo cảm nhận của bản thân thông qua hình minh họa.
- Gợi mở để HS nhắc lại và ghi nhớ các bước vẽ tranh phong cảnh.

CÂU HỎI GỢI MỞ

- Nêu các bước vẽ tranh phong cảnh.
- Hình minh họa có những cảnh vật gì? Ở đâu?
- Vẽ màu cho bức tranh như thế nào để thể hiện được không gian ở xa, ở gần?
- Các nhân vật trong tranh nên vẽ trước hay sau khi vẽ không gian của bức tranh?
-?

TÓM TẮT ĐỂ HS GHI NHỚ:

Màu sắc và đậm nhạt có thể diễn tả được không gian xa, gần và cảm giác về nóng, lạnh trong tranh.

HĐ3 LUYỆN TẬP – SÁNG TẠO

Vẽ tranh về phong cảnh quê em.

Nhiệm vụ của GV:

Gợi mở để HS hình dung về phong cảnh quê hương của các em và tổ chức cho các em thực hành vẽ tranh theo các bước gợi ý.

Gợi ý cách tổ chức:

- Yêu cầu HS tham khảo sản phẩm ở trang 12 trong SGK *Mĩ thuật 4* và các bài vẽ do GV chuẩn bị.
- Nếu câu hỏi gợi ý để HS hình dung về cảnh vật, không gian của phong cảnh mà các em định thể hiện.
- Khuyến khích HS tạo thêm điểm nhấn cho nhân vật, cảnh vật trong bài vẽ.
- Hỗ trợ các em cách phác hình cảnh vật để tạo không gian cho tranh phong cảnh.

CÂU HỎI GỢI MỞ

- Em sẽ vẽ về phong cảnh gì? Phong cảnh đó ở đâu?
- Đó là nơi em đã đến cùng với người thân trong gia đình hay là nơi em biết?
- Em sẽ sắp xếp cảnh vật, nhân vật trong bài vẽ như thế nào?
- Em sẽ vẽ màu như thế nào để tạo ấn tượng cho phong cảnh trong bài vẽ?
- ...?

HĐ4 PHÂN TÍCH – ĐÁNH GIÁ

Trưng bày sản phẩm và chia sẻ.

Nhiệm vụ của GV:

Tổ chức cho HS trưng bày và chia sẻ về các bài vẽ yêu thích, cảnh vật, không gian, màu sắc được thể hiện trong sản phẩm.



Vẽ tranh về phong cảnh quê em

Hình dung về phong cảnh quê em và thực hiện bài vẽ theo gợi ý.



1



2



3

Sản phẩm của học sinh:

1. Phương Vy. Đi du lịch, chất liệu: màu sáp và màu dạ
2. An Nhiên. Miền Tây quê em, chất liệu: màu sáp
3. Quốc An. Chuyến đi thú vị, chất liệu: màu sáp và màu dạ

12

Gợi ý cách tổ chức:

- Hướng dẫn HS tổ chức trưng bày sản phẩm.
- Yêu cầu HS giới thiệu, trình bày về bài vẽ của mình, của bạn, nêu cảm nhận về cảnh vật và không gian trong bài vẽ.
- Nếu câu hỏi gợi ý để HS thảo luận, chia sẻ cách vẽ, cách phối hợp màu sắc để tạo không gian, cảnh vật trong bài vẽ phong cảnh.
- Chỉ ra cho HS thấy những bài vẽ có hình ảnh, màu sắc, cách kết hợp nhân vật và không gian trong tranh hợp lí, hài hoà.
- Gợi ý một số cách điều chỉnh, bổ sung để bài vẽ hoàn thiện hơn.



Trung bày sản phẩm và chia sẻ

- Chia sẻ cảm nhận của em về:
- + Bài vẽ ẩn tượng.
- + Phong cảnh được thể hiện trong bài vẽ.
- + Hình, màu thể hiện trong bài vẽ.
- Em có ý tưởng điều chỉnh hoặc bổ sung gì để bài vẽ sinh động hơn?



Tìm hiểu màu sắc trong tranh của họa sĩ

Quan sát và nêu cảm nhận của em về cách thể hiện, màu sắc trong bức tranh.



Tác phẩm: Chợ quê
Tác giả: Triệu Khắc Lễ
Năm sáng tác: 2015
Chất liệu: Acrylic
Nguồn: Triệu Khắc Lễ

Bạn thấy đây!

Tranh phong cảnh là một hình thức thể hiện tình cảm của con người với gia đình, quê hương, đất nước.

13

CÂU HỎI GỢI MỞ

- Em thích bài vẽ nào? Vì sao?
- Phong cảnh trong bài vẽ là gì?
- Phong cảnh đó ở vùng, miền nào?
Hình ảnh nào thể hiện điều đó?
- Theo em, nên điều chỉnh hoặc bổ sung gì để bài vẽ sinh động và hoàn thiện hơn?
- ...?

HĐ5 VẬN DỤNG - PHÁT TRIỂN

Tìm hiểu màu sắc trong tranh của họa sĩ.

Nhiệm vụ của GV:

Tổ chức cho HS quan sát tranh phong cảnh quê hương của họa sĩ để các em nhận biết thêm về cách thể hiện, màu sắc và chất liệu của bức tranh.

Gợi ý cách tổ chức:

- Yêu cầu HS quan sát tranh vẽ phong cảnh quê hương của họa sĩ ở trang 13 trong SGK *Mĩ thuật 4* và do GV chuẩn bị.
- Nêu câu hỏi gợi ý để HS suy nghĩ về màu sắc, cách vẽ, cảnh vật trong tranh, chất liệu và cảm xúc của các em khi xem tranh của họa sĩ.

CÂU HỎI GỢI MỞ

- Em thích điểm gì ở bức tranh? Vì sao?
- Chất liệu và hình thức thể hiện của bức tranh đó có gì khác với bài vẽ của em?
- Màu sắc của bức tranh gợi cho em cảm giác như thế nào?
- Em học tập được gì về kĩ thuật thể hiện, cách sắp xếp không gian, hình, màu trong bức tranh của họa sĩ?
- ...?

TÓM TẮT ĐỂ HS GHI NHỚ:

Tranh phong cảnh là một hình thức thể hiện tình cảm của con người với gia đình, quê hương, đất nước.

CHỦ ĐỀ

NGÔI TRƯỜNG HẠNH PHÚC

BÀI 1

Tranh vẽ với các hình nối tiếp nhau

HOẠT ĐỘNG KHÁM PHÁ

Khám phá tranh Doodle art.

Nhiệm vụ của GV:

Tổ chức cho HS quan sát hình, thảo luận và chia sẻ về nội dung, hình thức thể hiện của tranh Doodle art để nhận biết đặc điểm của tranh vẽ theo phong cách này.

Gợi ý cách tổ chức:

- Yêu cầu HS quan sát hình ở trang 14 trong SGK *Mĩ thuật 4*, đặt các câu hỏi gợi ý để HS khám phá các hoạt động chính, các tư thế, động tác của các nhân vật trong tranh.
- Giới thiệu thêm cho HS một số tranh thuộc thể loại Doodle art để các em nhận ra sự đa dạng về nội dung cũng như cách thể hiện một bức tranh theo hình thức này.

CÂU HỎI GỢI MỞ

- Hoạt động gì được thể hiện trong mỗi bức tranh?
- Tư thế, động tác của các nhân vật trong tranh như thế nào?
- Các nhân vật trong tranh đang làm gì? Số lượng nhân vật trong tranh nhiều hay ít?
- Các nhân vật trong tranh có điểm gì liên quan với nhau?
- Theo em, các bức tranh này được thực hiện như thế nào?

CHUẨN BỊ

- ▶ HS: Giấy, bút (các loại), tẩy, màu vẽ,...
- ▶ GV: Tranh theo phong cách Doodle art, ảnh các hoạt động trong trường học.

CHỦ ĐỀ

NGÔI TRƯỜNG HẠNH PHÚC

BÀI 1

Tranh vẽ với các hình nối tiếp nhau

Dụng cụ cần dùng



Khám phá tranh Doodle art

Em hãy quan sát hình và chia sẻ về:

- Hoạt động trong mỗi hình.
- Tư thế, động tác của các nhân vật.
- Cách thể hiện tranh.



1

Nguồn: 1. Shutterstock.com
2. Phương Nam

14



2

- Cách thể hiện các bức tranh này có gì giống và khác nhau?
- Em thích cách thể hiện bức tranh nào? Vì sao?
- ...?

MỤC TIÊU:

- ▶ *Nêu được cách kết hợp hài hoà mật độ khác nhau của chấm, nét để tạo sản phẩm mỹ thuật.*
- ▶ *Tạo được sản phẩm mỹ thuật 2D về đề tài nhà trường.*
- ▶ *Chỉ ra được độ đậm nhạt, màu sắc gợi cảm giác nóng – lạnh thể hiện trong sản phẩm, tác phẩm mỹ thuật.*
- ▶ *Biết trân trọng bạn bè và công việc của các thành viên trong nhà trường.*

MỤC TIÊU:

- ▶ *Nêu được cách vẽ và nét đặc trưng của tranh vẽ với các hình nối tiếp nhau (Doodle art).*
- ▶ *Vẽ được bức tranh có chân dung các bạn cùng lớp.*
- ▶ *Chỉ ra được mật độ của chấm, nét, hình trong bài vẽ.*
- ▶ *Chia sẻ được giá trị và ý nghĩa của tình bạn trong học tập và vui chơi.*

MỤC TIÊU:

- ▶ *Nêu được cách kết hợp hài hoà mật độ khác nhau của chấm, nét để tạo sản phẩm mỹ thuật.*
- ▶ *Tạo được sản phẩm mỹ thuật 2D về đề tài nhà trường.*
- ▶ *Chỉ ra được độ đậm nhạt, màu sắc gợi cảm giác nóng – lạnh thể hiện trong sản phẩm, tác phẩm mỹ thuật.*
- ▶ *Biết trân trọng bạn bè và công việc của các thành viên trong nhà trường.*



Các bước vẽ tranh có nhiều nhân vật nối tiếp nhau

Quan sát hình và chỉ ra các bước vẽ tranh có nhiều nhân vật nối tiếp nhau theo gợi ý dưới đây:



1. Chọn bút, vẽ hình một nhân vật từ cạnh phía dưới của tờ giấy.



2. Vẽ tiếp các nhân vật kết nối với hình ban đầu.



3. Vẽ thêm nhiều nhân vật khác kết nối với nhau thành một bức tranh.



4. Vẽ đậm nhạt hoặc vẽ màu cho bức tranh thêm sinh động.

Bạn nhớ nhé!

Tranh Doodle art có thể được tạo ra từ các hình vẽ nối tiếp nhau với bố cục ngẫu nhiên, dựa trên sự sáng tạo phong phú của người vẽ.

15

TÓM TẮT ĐỂ HS GHI NHỚ:

Tranh Doodle art có thể được tạo ra từ các hình vẽ nối tiếp nhau với bố cục ngẫu nhiên, dựa trên sự sáng tạo phong phú của người vẽ.

HĐ2 KIẾN TẠO KIẾN THỨC – KĨ NĂNG

Các bước vẽ tranh có nhiều nhân vật nối tiếp nhau.

Nhiệm vụ của GV:

Hướng dẫn HS quan sát hình trong SGK *Mỹ thuật 4* để nhận biết các bước vẽ tranh có nhiều nhân vật nối tiếp nhau.

Gợi ý cách tổ chức:

- Yêu cầu HS quan sát hình minh hoạ ở trang 15 trong SGK *Mỹ thuật 4*, thảo luận và chỉ ra các bước vẽ tranh có nhiều nhân vật nối tiếp nhau.
- Khuyến khích HS nhắc lại và ghi nhớ các bước thực hiện vẽ tranh có nhiều nhân vật nối tiếp nhau.

CÂU HỎI GỢI MỞ

- Loại bút nào thường được sử dụng để vẽ tranh Doodle art? Vì sao?
- Hình vẽ đầu tiên được vẽ ở đâu trên tờ giấy? Ngoài ra, hình vẽ đầu tiên có thể vẽ ở vị trí nào nữa?
- Các hình vẽ tiếp theo được vẽ ở vị trí như thế nào so với hình vẽ đầu tiên?
- Làm thế nào để phủ kín phần giấy còn lại?
- Cần làm gì để hoàn thiện bức tranh?
- ...?

HĐ3 LUYỆN TẬP – SÁNG TẠO

Vẽ tranh về em và những người bạn với hình thức Doodle art.

Nhiệm vụ của GV:

Gợi mở để HS hình dung về hình dáng, đặc điểm của các bạn trong lớp và thực hành vẽ tranh theo hình thức Doodle art. Hướng dẫn, hỗ trợ HS trong quá trình thực hành.

Gợi ý cách tổ chức:

- Yêu cầu HS tham khảo các bài vẽ ở trang 16 trong SGK *Mĩ thuật 4* và gợi ý cho các em:
 - + Cách chọn và vẽ nhân vật đầu tiên.
 - + Suy nghĩ các hình ảnh có liên quan để vẽ tiếp cho kín bức tranh.
 - + Cách hoàn thiện bức tranh bằng mật độ của chấm, nét, hình, màu.
- Khuyến khích HS vẽ nhiều nhân vật với các tư thế khác nhau, phối hợp đa dạng chấm, nét để tạo sự phong phú, sinh động cho bài vẽ.

CÂU HỎI GỢI MỞ

- Em sẽ vẽ tranh về hoạt động gì?
- Hoạt động đó có những ai tham gia?
- Em sẽ vẽ nhân vật đầu tiên ở đâu trên tờ giấy?
- Em vẽ các nhân vật tiếp theo như thế nào?
- Em sẽ hoàn thiện bức tranh bằng cách nào?
- Ngoài ra, em còn cách nào khác để bức tranh hấp dẫn hơn?
- ...?

HĐ4 PHÂN TÍCH – ĐÁNH GIÁ

Trưng bày sản phẩm và chia sẻ.

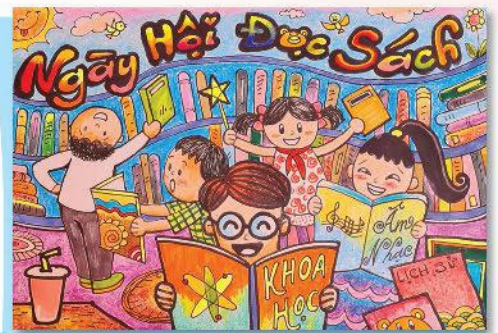
Nhiệm vụ của GV:

Tổ chức cho HS trưng bày sản phẩm và chia sẻ cảm nhận về bài vẽ yêu thích, hình ảnh ẩn tượng, cách tạo đậm nhạt bằng mật độ của các mảng hình và không gian trong bài vẽ.



Vẽ tranh về em và những người bạn với hình thức Doodle art

Hình dung về hình dáng, đặc điểm của các bạn trong lớp và thực hiện bài vẽ theo gợi ý.



1



2



3

Sản phẩm của học sinh:

1. Nam Phương. Ngày hội đọc sách, chất liệu: màu da
2. Bảo Trân. Em và bạn, chất liệu: bút kim
3. Phương Nguyễn. Cùng nhau trong thư viện, chất liệu: màu da

16

Gợi ý cách tổ chức:

- Yêu cầu HS trưng bày bài vẽ ở vị trí thuận tiện quan sát.
- Hướng dẫn HS giới thiệu, trình bày bài vẽ, nêu cảm nhận về cách sắp xếp các hình vẽ, mật độ của các chấm, nét trong bài và không gian trong tranh.
- Nêu câu hỏi gợi ý cho HS thảo luận để nhận biết nhiều cách kết hợp chấm, nét hoặc các hình vẽ có chung nội dung để vẽ tranh về em và những người bạn.
- Chỉ ra cho HS những sản phẩm có nội dung, màu sắc, cách phối hợp chấm, nét, mật độ mau thưa của hình vẽ, cách vẽ sáng tạo, độc đáo.
- Gợi ý cách điều chỉnh, bổ sung để sản phẩm hoàn thiện hơn.



Trưng bày sản phẩm và chia sẻ

- Chia sẻ cảm nhận của em về:
- + Bài vẽ yêu thích.
- + Những hình mà em ấn tượng trong bài vẽ.
- + Mật độ của các mảng hình trong bài vẽ.
- + Không gian trong tranh.
- Em có ý tưởng điều chỉnh như thế nào để bài vẽ sinh động hơn?

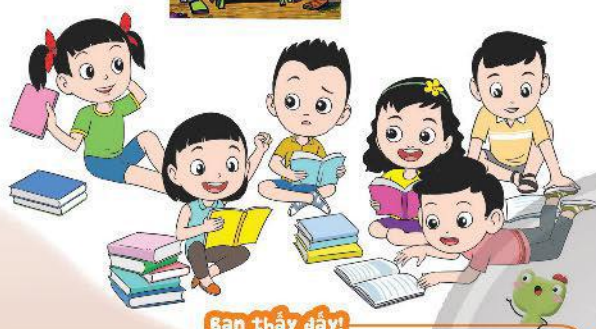


Tạo dáng theo các nhân vật trong tranh

Quan sát và cùng các bạn tạo dáng theo các nhân vật trong tranh để cảm nhận về hình thức bố cục của tranh.



Sản phẩm của học sinh:
Quế Trâm. Bạn lớp tôi, chất liệu: màu dạ



Bạn thấy đây!

Tranh Doodle art được vẽ từ các hình nối tiếp nhau một cách ngẫu hứng và có mật độ của nét, hình, màu phong phú; là hình thức rèn luyện trí tưởng tượng và tư duy cho người học.

17

CÂU HỎI GỢI MỞ

- Em thích bài vẽ nào nhất? Vì sao?
- Em ấn tượng nhất với hình vẽ nào trong bài?
- Mật độ của các chấm, nét, hình trong bài vẽ của bạn/ của em như thế nào?
- Em/ bạn đã sắp xếp các hình vẽ như thế nào để tạo không gian trong tranh?
- Em có ý tưởng điều chỉnh như thế nào để bài vẽ của em/ của bạn sinh động hơn?
- ...?

HĐ5 VẬN DỤNG - PHÁT TRIỂN

Tạo dáng theo các nhân vật trong tranh

Nhiệm vụ của GV:

Tổ chức cho HS tạo dáng theo các nhân vật trong tranh Doodle art để cảm nhận về hình thức bố cục của bức tranh mà các em thích.

Gợi ý cách tổ chức:

- Yêu cầu HS lựa chọn tranh vẽ yêu thích, mời thêm các bạn trong lớp cùng tạo dáng theo các nhân vật trong tranh.
- Đặt câu hỏi để HS nêu suy nghĩ và cảm nhận về cách sắp xếp các hình vẽ trong các bức tranh.

CÂU HỎI GỢI MỞ

- Bức tranh các em lựa chọn để tạo dáng theo có bao nhiêu nhân vật? Nhân vật nào đứng trước, nhân vật nào đứng sau?
- Theo em, cách sắp xếp các nhân vật trong tranh đã phù hợp chưa?
- Em còn cách sắp xếp nhân vật nào khác?
- Em muốn thể hiện động tác của nhân vật nào trong tranh? Em sẽ chọn bạn nào cùng tạo dáng theo các nhân vật trong tranh với mình? Vì sao?
- ...?

TÓM TẮT ĐỂ HS GHI NHỚ:

Tranh Doodle art được vẽ từ các hình nối tiếp nhau một cách ngẫu hứng và có mật độ của nét, hình, màu phong phú; là hình thức rèn luyện trí tưởng tượng và tư duy cho người học.

BÀI 2

Không gian thư viện

CHUẨN BỊ

- ▶ HS: Giấy, bút chì, tẩy, màu vẽ,...
- ▶ GV: Tranh, ảnh về thư viện trong trường học.

HOẠT ĐỘNG KHÁM PHÁ

Khám phá không gian thư viện trường học.

Nhiệm vụ của GV:

Tổ chức cho HS quan sát hình vẽ không gian thư viện trong trường học và yêu cầu HS thảo luận để nhận biết những cảnh vật, thiết bị thường có, cách sắp xếp các đồ vật và các hoạt động của thư viện trường học.

Gợi ý cách tổ chức:

- Yêu cầu HS xem ảnh trong SGK *Mĩ thuật 4*, giới thiệu về bức ảnh, đặt các câu hỏi gợi ý để các em khám phá được những cảnh vật, thiết bị trong thư viện, về cách sắp xếp các đồ vật trong thư viện.
- Cho HS xem thêm một số ảnh hoặc video clip ghi lại các hoạt động diễn ra trong thư viện do GV chuẩn bị để các em nhận biết các hoạt động chính diễn ra ở đây.

CÂU HỎI GỢI MỞ

- Thư viện trong hình có những đồ dùng, thiết bị gì?
- Các đồ dùng, thiết bị được sắp xếp như thế nào?
- Không gian thư viện trường em như thế nào?
- ...?

BÀI 2

Không gian thư viện

Dụng cụ cần dùng



Khám phá không gian thư viện trường học

- Quan sát hình và chia sẻ về:
 - + Những đồ dùng, thiết bị thường có trong thư viện.
 - + Cách sắp xếp đồ dùng, thiết bị trong thư viện.
- Không gian trong thư viện của trường em như thế nào?



Nguồn: Thanh Giang

18

MỤC TIÊU:

- ▶ Nêu được cách vẽ nhân vật trong không gian nội thất.
- ▶ Vẽ được bức tranh thể hiện hoạt động trong thư viện.
- ▶ Chỉ ra được mật độ của chấm, nét, màu trong bài vẽ.
- ▶ Nêu được ý nghĩa và giá trị của thư viện trong nhà trường.



Các bước vẽ tranh về một thư viện

Quan sát hình và chỉ ra các bước vẽ một không gian của thư viện theo gợi ý dưới đây:



1. Vẽ hình thể hiện hoạt động của các nhân vật trong thư viện.



2. Vẽ đồ vật và khung cảnh trong thư viện.



3. Vẽ màu hoàn thiện sản phẩm.

Sản phẩm của học sinh:

Phương Trâm. Thư viện trường em, chất liệu: màu goats

Bạn nhớ nhé!

Kết hợp hài hoà mật độ của chấm, nét và màu nóng, màu lạnh có thể tạo được bức tranh sinh động về không gian thư viện.

19

HĐ2 KIẾN TẠO KIẾN THỨC – KĨ NĂNG

Các bước vẽ tranh về một thư viện.

Nhiệm vụ của GV:

Hướng dẫn HS quan sát hình trong SGK *Mĩ thuật 4*, tìm hiểu và nhận biết các bước vẽ tranh về một thư viện.

Gợi ý cách tổ chức:

- Yêu cầu HS quan sát hình ở trang 19 trong SGK *Mĩ thuật 4*.
- Nêu câu hỏi gợi ý để HS thảo luận và chỉ ra các bước vẽ tranh về một không gian của thư viện.
- Gợi ý để HS nhắc lại và ghi nhớ các bước vẽ tranh về một thư viện.

CÂU HỎI GỢI MỞ

- Không gian trong thư viện có những gì?
- Hình ảnh nào nên vẽ trước?
- Nên vẽ thêm gì để làm rõ nội dung bức tranh?
- Để hoàn thiện bức tranh thì cần làm gì?
- ...?

TÓM TẮT ĐỂ HS GHI NHỚ:

Kết hợp hài hoà mật độ của chấm, nét và màu nóng, màu lạnh có thể tạo được bức tranh sinh động về không gian thư viện.

HĐ3 LUYỆN TẬP – SÁNG TẠO

Vẽ tranh về thư viện thân thiện.

Nhiệm vụ của GV:

Tổ chức cho HS vẽ tranh về thư viện thân thiện theo các bước đã gợi ý. Hướng dẫn, hỗ trợ HS trong quá trình thực hành.

Gợi ý cách tổ chức:

- Yêu cầu HS tham khảo các bài vẽ ở trang 20 trong SGK *Mĩ thuật 4* và gợi ý để các em:
 - + Nhớ lại hoặc tưởng tượng về không gian thư viện định vẽ.
 - + Suy nghĩ và vẽ thêm các hình ảnh có liên quan để làm rõ nội dung bức tranh.
 - + Thực hiện bài vẽ theo gợi ý.
- Khuyến khích HS vẽ các dụng cụ, thiết bị tạo không gian xa, gần trong thư viện, phối hợp đa dạng chấm, nét, màu để tạo sự phong phú sinh động cho bài vẽ.
- Hỗ trợ các em cách sắp xếp các hình để tạo không gian cho bài vẽ.

CÂU HỎI GỢI MỞ

- Em chọn góc không gian nào trong thư viện để vẽ tranh?
- Không gian đó có những đồ dùng, thiết bị gì?
- Hình ảnh đầu tiên em sẽ vẽ là gì?
- Em sẽ vẽ các nhân vật như thế nào?
- Em sẽ hoàn thiện bài vẽ bằng cách nào?
- Em có cách nào khác để làm cho bài vẽ hấp dẫn hơn?
- ...?

Lưu ý HS: Các nhân vật nên có tỉ lệ phù hợp với không gian thư viện.



Vẽ tranh về thư viện thân thiện

- Nhớ lại hoặc tưởng tượng về không gian thư viện mà em biết.
- Thực hiện bài vẽ theo gợi ý.

Lưu ý: Các nhân vật nên có tỉ lệ phù hợp với không gian của thư viện.

Hình tham khảo: Cách diễn tả các mặt độ khác nhau của nét, chấm.



Sản phẩm của học sinh:



1. Hà My. Thư viện trường em, chất liệu: sáp dầu
2. Lan Anh. Đọc sách, chất liệu: màu gouache
3. Phương Trâm. Tìm sách, chất liệu: màu gouache

20

HĐ4 PHÂN TÍCH – ĐÁNH GIÁ

Trưng bày sản phẩm và chia sẻ.

Nhiệm vụ của GV:

Tổ chức cho HS trưng bày sản phẩm và chia sẻ cảm nhận về bài vẽ yêu thích, về màu sắc, về mật độ của các hình và nét trong bài.

Gợi ý cách tổ chức:

- Hướng dẫn HS tổ chức trưng bày bài vẽ.
- Yêu cầu HS giới thiệu, trình bày bài vẽ, nêu cảm nhận về màu sắc, về mật độ của các hình và nét trong bài vẽ.
- Nếu câu hỏi gợi ý cho HS thảo luận để nhận biết nhiều cách kết hợp chấm, nét, màu hoặc các hình vẽ phù hợp để vẽ tranh về thư viện trường học.



Trưng bày sản phẩm và chia sẻ

- Chia sẻ cảm nhận của em về:
- + Bài vẽ yêu thích.
- + Màu sắc trong bài vẽ.
- + Mật độ của các hình và nét thể hiện trong bài vẽ.
- Em có ý tưởng điều chỉnh như thế nào để bài vẽ sinh động hơn?



Tìm hiểu một số hình thức thư viện thân thiện

Quan sát và chia sẻ thêm về một số hình thức thư viện thân thiện mà em biết.



1



2

Nguồn: Thanh Tâm

Bạn thấy đây!

Ứng dụng các hình thức mỹ thuật vào trang trí, sắp đặt có thể làm cho không gian thư viện thêm thân thiện, gần gũi, hấp dẫn người đọc.

21

- Chỉ ra cho HS những sản phẩm có nội dung, màu sắc, cách kết hợp nhân vật và không gian trong thư viện tốt.
- Gợi mở để HS tìm ra cách điều chỉnh, bổ sung để bài vẽ của các em được hoàn thiện hơn.

CAU HỎI GỢI MỞ

- Em thích bài vẽ nào nhất? Vì sao?
- Mật độ của các chấm, nét, màu trong bài vẽ của bạn/ của em như thế nào?
- Các hình vẽ được sắp xếp như thế nào để tạo không gian xa, gần trong tranh?
- Em có ý tưởng điều chỉnh như thế nào để bài vẽ của bạn/ của em sinh động hơn?
- ...?

HĐ5 VẬN DỤNG - PHÁT TRIỂN

Tìm hiểu một số hình thức thư viện thân thiện.

Nhiệm vụ của GV:

Tổ chức cho HS quan sát hình trong SGK *Mỹ thuật 4* và chia sẻ thêm về các hình thức thư viện thân thiện.

Gợi ý cách tổ chức:

- Yêu cầu HS quan sát các hình ở trang 21 trong SGK *Mỹ thuật 4* để nhận biết thêm cách sắp xếp các đồ dùng, thiết bị tạo không gian thư viện thân thiện và sáng tạo.
- nêu câu hỏi để HS suy nghĩ về cách sắp xếp không gian, các góc đọc sách.
- Giới thiệu thêm các hình ảnh về một số hình thức thư viện thân thiện ở các vùng miền khác nhau của nước ta.

CAU HỎI GỢI MỞ

- Không gian thư viện trong ảnh có gì đặc biệt?
- Cách sắp xếp đồ dùng, thiết bị trong thư viện đó như thế nào?
- Em mong muốn không gian thư viện của một trường học sẽ như thế nào?
- ...?

TÓM TẮT ĐỂ HS GHI NHỚ:

Ứng dụng các hình thức mỹ thuật vào trang trí, sắp đặt có thể làm cho không gian thư viện thêm thân thiện, gần gũi, hấp dẫn người đọc.

BÀI 3

Tranh chân dung nhân vật

CHUẨN BỊ

- ▶ HS: Giấy, bút chì, tẩy, màu vẽ,...
- ▶ GV: Tranh, ảnh các nhân viên làm việc trong trường học.

HỘI KHÁM PHÁ

Giới thiệu về những người làm việc trong trường em.

Nhiệm vụ của GV:

Tổ chức cho HS quan sát hình trong SGK *Mĩ thuật 4* và kể về một nhân viên làm việc trong trường học mà các em yêu quý. Khuyến khích các em thảo luận để nhận biết công việc, trang phục và đặc điểm hình dáng của các nhân viên làm việc trong trường học.

Gợi ý cách tổ chức:

- Yêu cầu HS quan sát hình ở trang 22 trong SGK *Mĩ thuật 4*, đặt các câu hỏi gợi ý để HS nhận ra những nhân viên và công việc của họ trong trường.
- Tổ chức cho HS kể về một nhân viên làm việc trong trường mà các em yêu quý, cụ thể là về công việc, hình dáng, trang phục và một hành động đáng nhớ của người đó.

CÂU HỎI GỢI MỞ

- Các bức ảnh thể hiện những ai ở trong trường?
- Em sẽ kể về nhân viên nào trong trường?
- Nhân viên đó thường làm công việc gì?
- Hình dáng và trang phục của người đó như thế nào?
- Em nhớ nhất hành động nào của người đó? Vì sao?
- ...?

BÀI 3

Tranh chân dung nhân vật

Dụng cụ cần dùng



Giới thiệu về những người làm việc trong trường em

Kể về một nhân viên làm việc trong trường mà em yêu quý theo các gợi ý sau:

- Người đó là ai? Làm công việc gì ở trường?
- Hình dáng, trang phục của người đó.
- Hành động của người đó mà em nhớ nhất.



MỤC TIÊU:

- ▶ Nêu được cách vẽ chân dung để diễn tả nghề nghiệp của nhân vật.
- ▶ Vẽ được tranh chân dung của một nhân viên làm việc trong trường học.
- ▶ Chỉ ra được màu nóng, lạnh và đặc điểm của nhân vật trong bài vẽ.
- ▶ Chia sẻ được ý nghĩa, giá trị công việc của các nhân viên trong nhà trường.



Các bước vẽ chân dung nhân vật

Quan sát hình và chỉ ra các bước vẽ chân dung nhân vật theo gợi ý dưới đây:



1. Phác hình để xác định bố cục của chân dung trong bài vẽ.



2. Vẽ các đặc điểm của chân dung và trang phục của nhân vật.



3. Vẽ màu và hoàn thiện sản phẩm.

Sản phẩm của học sinh:

Kim Ngân, Cô thủ thư, chất liệu: màu sáp

Bạn nhớ nhé!

Tranh chân dung có thể diễn tả được đặc điểm về hoạt động và nghề nghiệp của nhân vật.

23

HĐ2 KIẾN TẠO KIẾN THỨC – KĨ NĂNG Các bước vẽ chân dung nhân vật.

Nhiệm vụ của GV:

Hướng dẫn HS quan sát hình trong SGK *Mĩ thuật 4*, chỉ ra các bước vẽ chân dung nhân vật thể hiện được đặc điểm về hoạt động và nghề nghiệp của nhân vật.

Gợi ý cách tổ chức:

- Hướng dẫn HS quan sát hình minh họa ở trang 23 trong SGK *Mĩ thuật 4*.
- Nếu câu hỏi gợi ý để HS thảo luận và chỉ ra các bước vẽ tranh chân dung nhân vật.
- Yêu cầu HS nhắc lại và ghi nhớ các bước vẽ chân dung nhân vật.

CÂU HỎI GỢI MỞ

- Bước nào giúp xác định bố cục của chân dung?
- Có thể làm rõ đặc điểm của nhân vật bằng cách nào?
- Bước nào là bước hoàn thiện tranh?
- ...?

TÓM TẮT ĐỂ HS GHI NHỚ:

Tranh chân dung có thể diễn tả được đặc điểm về hoạt động và nghề nghiệp của nhân vật.

HĐ3 LUYỆN TẬP – SÁNG TẠO

Vẽ chân dung nhân viên làm việc ở trường em.

Nhiệm vụ của GV:

Tổ chức cho HS vẽ tranh chân dung nhân viên làm việc trong trường học. Hỗ trợ, hướng dẫn thêm cho HS trong quá trình thực hành.

Gợi ý cách tổ chức:

- Yêu cầu HS tham khảo các bài vẽ ở trang 24 trong SGK *Mỹ thuật 4* và gợi ý cho các em:
 - + Hình dung về hình dáng, công việc của một nhân viên làm việc ở trường mà em ấn tượng.
 - + Thực hiện bài vẽ theo gợi ý.
 - + Cách hoàn thiện bức tranh bằng các chất liệu màu.
- Khuyến khích HS vẽ chân dung nửa phần trên của thân người để thể hiện được đặc điểm trang phục cũng như công việc đặc thù của nhân viên trong trường, phối hợp đa dạng chấm, nét, màu để tạo hoà sắc riêng.
- Hỗ trợ, hướng dẫn HS trong quá trình thực hành bài vẽ.

CÂU HỎI GỢI MỞ

- Em sẽ vẽ chân dung của nhân viên nào trong trường?
- Người ấy làm công việc gì?
- Em vẽ xác định bố cục tranh như thế nào?
- Em sẽ thể hiện trang phục của nhân viên đó như thế nào?
- Em sẽ hoàn thiện bức tranh bằng cách nào?
- Em còn cách nào khác để làm cho bài vẽ hấp dẫn hơn?
-?

Lưu ý HS: Nên thể hiện hình chân dung của nhân vật với nửa phần trên của thân người (chân dung bán thân).



Vẽ chân dung nhân viên làm việc ở trường em

- Hình dung về hình dáng, công việc của một nhân viên làm việc ở trường mà em yêu quý.
- Thực hiện bài vẽ theo gợi ý.

Lưu ý: Nên thể hiện hình chân dung của nhân vật với nửa phần trên của thân người (chân dung bán thân).

Sản phẩm của học sinh:



1. Hải Minh. Cô Hương thủ thư, chất liệu: màu goats
2. Hồng Nhung. Cô y sĩ ở trường em, chất liệu: màu sáp
3. Minh Sang. Bác bảo vệ đáng yêu, chất liệu: đất nện trên giấy

24

HĐ4 PHÂN TÍCH – ĐÁNH GIÁ

Trưng bày sản phẩm và chia sẻ.

Nhiệm vụ của GV:

Tổ chức cho HS trưng bày sản phẩm và chia sẻ cảm nhận về bài vẽ yêu thích, hình dáng, công việc của nhân vật và hoà sắc trong bài vẽ.

Gợi ý cách tổ chức:

- Hướng dẫn HS tổ chức trưng bày bài vẽ.
- Yêu cầu HS giới thiệu, trình bày bài vẽ, nêu cảm nhận về hoà sắc trong bài vẽ, cách thể hiện đặc điểm nhân vật và bố cục của bài vẽ.
- Nêu câu hỏi gợi ý để HS thảo luận và nhận biết nhiều cách thể hiện tranh chân dung của một nhân vật, cách phối hợp màu sắc để tạo hoà sắc riêng.



Trưng bày sản phẩm và chia sẻ

- Chia sẻ cảm nhận của em về:
- + Bài vẽ yêu thích.
- + Công việc, hình dáng của nhân vật trong bài vẽ.
- + Màu sắc trong bài vẽ.
- Em có ý tưởng điều chỉnh như thế nào để bài vẽ sinh động hơn?



Tạo bộ sưu tập hình ảnh về những con người đáng quý

- Tập hợp các bài cùng vẽ về một nhân vật.
- Sắp xếp các bài vẽ chân dung thành bộ sưu tập và đặt tên.
- Viết lời đề tặng nhân vật mà các em yêu quý.



Bạn thấy đây!

Trong trường học có rất nhiều cô bác luôn tận tụy với công việc để đem đến cho các em một môi trường học tập an toàn. Chúng ta cần trân trọng, biết ơn những con người đáng quý ấy.

25

- Gợi mở để HS tìm ra cách điều chỉnh, bổ sung để bài vẽ của các em được hoàn thiện hơn.

CÂU HỎI GỢI MỞ

- Em thích bài vẽ nào nhất? Vì sao?
- Bài vẽ sử dụng hoà sắc nóng hay lạnh?
- Hình ảnh nào thể hiện rõ công việc của nhân vật trong bài vẽ?
- Em có ý tưởng điều chỉnh như thế nào để bài vẽ của bạn/ của em sinh động hơn?
-?

HĐ5 VẬN DỤNG - PHÁT TRIỂN

Tạo bộ sưu tập hình ảnh về những con người đáng quý.

Nhiệm vụ của GV:

Tổ chức cho HS tập hợp các bài vẽ về một nhân vật, sắp xếp tạo thành bộ sưu tập hình ảnh, sau đó đặt tên và viết lời đề tặng cho nhân vật.

Gợi ý cách tổ chức:

- Yêu cầu HS lựa chọn các bài cùng vẽ về một nhân vật, tập hợp để tạo thành một bộ sưu tập hình ảnh.
- Nếu câu hỏi để HS suy nghĩ về cách sắp xếp các bài vẽ, tên bộ sưu tập và lời đề tặng sẽ viết dành cho nhân vật đáng quý đó.
- Giới thiệu một số bộ sưu tập hình ảnh đã hoàn thiện của HS để cả lớp cùng tham khảo.

CÂU HỎI GỢI MỞ

- Em sẽ tạo bộ sưu tập hình ảnh về nhân vật nào?
- Em sẽ sắp xếp các bài vẽ như thế nào?
- Em sẽ ghi lời đề tặng gì cho nhân vật đó?
-?

TÓM TẮT ĐỂ HS GHI NHỚ:

Trong trường học có rất nhiều cô bác luôn tận tụy với công việc để đem đến cho các em một môi trường học tập an toàn. Chúng ta cần trân trọng, biết ơn những con người đáng quý ấy.

CHỦ ĐỀ

THẾ GIỚI TỰ NHIÊN

BÀI 1

Sản phẩm mỹ thuật với các lớp cảnh

HOẠT ĐỘNG KHÁM PHÁ

Khám phá những lớp cảnh trong sản phẩm mỹ thuật.

Nhiệm vụ của GV:

Tổ chức cho HS quan sát hình ảnh một số sản phẩm mỹ thuật với các lớp cảnh và chia sẻ về các lớp hình trong sản phẩm và hình thức tạo sản phẩm.

Gợi ý cách tổ chức:

- Yêu cầu HS quan sát hình ở trang 26 trong SGK *Mỹ thuật 4* và hình do GV chuẩn bị để khám phá về sản phẩm mỹ thuật với các lớp cảnh.
- Đặt câu hỏi gợi mở để HS suy nghĩ, thảo luận và chia sẻ về khung cảnh được thể hiện, các lớp hình trong sản phẩm và hình thức tạo sản phẩm đó.

CÂU HỎI GỢI MỞ

- Khung cảnh được thể hiện trong sản phẩm mỹ thuật là gì?
- Hình ảnh ở các lớp cảnh xa, gần, trung gian là gì?
- Theo em, hình thức tạo sản phẩm đó là gì?
- ...?

CHUẨN BỊ

- ▶ HS: Giấy vẽ, bút chì, tẩy, màu vẽ, kéo, hồ dán,...
- ▶ GV: Tranh ảnh minh họa theo nội dung bài, sản phẩm mẫu.

CHỦ ĐỀ

THẾ GIỚI TỰ NHIÊN

BÀI 1

Sản phẩm mỹ thuật với các lớp cảnh

Dụng cụ cần dùng



Khám phá những lớp cảnh trong sản phẩm mỹ thuật

Em hãy quan sát hình và chia sẻ về:

- Khung cảnh thể hiện trong sản phẩm.
- Các lớp hình trong sản phẩm.
- Hình thức tạo sản phẩm.



1



2

Sản phẩm của học sinh:

Phương Uyên. Phong cảnh biển, chất liệu: màu sáp
Minh Khang. Đạo phố, chất liệu: màu sáp và màu dạ

26

MỤC TIÊU:

- ▶ Trình bày được cách phối hợp chấm, nét, màu và kĩ năng cắt, dán, xếp, gắn hình, khối biến thể để tạo sản phẩm mỹ thuật.
- ▶ Tạo được sản phẩm mỹ thuật 2D, 3D về đề tài thiên nhiên.
- ▶ Chỉ ra được quá trình tạo sản phẩm; không gian xa, gần và vẻ đẹp của thiên nhiên trong sản phẩm, tác phẩm mỹ thuật.
- ▶ Chia sẻ được trách nhiệm của mỗi cá nhân với môi trường sống.

MỤC TIÊU:

- ▶ Nêu được cách sắp xếp các lớp hình tạo không gian trong sản phẩm mỹ thuật.
- ▶ Tạo được sản phẩm mỹ thuật với các lớp cảnh từ gần đến xa.
- ▶ Chỉ ra được không gian xa, gần trong sản phẩm mỹ thuật.
- ▶ Chia sẻ được cách ứng dụng hình thức vẽ với nhiều lớp cảnh trong cuộc sống.

MỤC TIÊU:

- ▶ Trình bày được cách phối hợp chấm, nét, màu và kĩ năng cắt, dán, xếp, gắn hình, khối biến thể để tạo sản phẩm mỹ thuật.
- ▶ Tạo được sản phẩm mỹ thuật 2D, 3D về đề tài thiên nhiên.
- ▶ Chỉ ra được quá trình tạo sản phẩm; không gian xa, gần và vẻ đẹp của thiên nhiên trong sản phẩm, tác phẩm mỹ thuật.
- ▶ Chia sẻ được trách nhiệm của mỗi cá nhân với môi trường sống.



Các bước tạo sản phẩm mỹ thuật với những lớp cảnh xa, gần
Quan sát hình và chỉ ra các bước tạo sản phẩm mỹ thuật với những lớp cảnh xa, gần theo gợi ý dưới đây:

1. Gấp giấy thành 3 phần bằng nhau.

2. Trên mặt giấy thứ nhất, vẽ hình ở gần rồi cắt bỏ phần giấy thừa.

3. Ở mặt giấy thứ hai, vẽ hình cho khung cảnh xa hơn rồi cắt bỏ phần giấy thừa.

4. Ở mặt giấy thứ ba, vẽ hình khung cảnh xa nhất.

Bạn nhớ nhé!

Kết hợp hình vẽ các lớp cảnh xa, gần có thể tạo được chiều sâu không gian trong sản phẩm mỹ thuật.



5. Vẽ màu hoàn thiện sản phẩm.

27

HĐ2 KIẾN TẠO KIẾN THỨC - KĨ NĂNG

Các bước tạo sản phẩm mỹ thuật với những lớp cảnh xa, gần.

Nhiệm vụ của GV:

Hướng dẫn HS quan sát, tìm hiểu và ghi nhớ các bước tạo sản phẩm mỹ thuật với những lớp cảnh xa, gần.

Gợi ý cách tổ chức:

- Yêu cầu HS quan sát hình ở trang 27 trong SGK *Mỹ thuật 4* và chỉ ra các bước tạo sản phẩm mỹ thuật với những lớp cảnh xa, gần.
- Nếu câu hỏi gợi mở để HS thảo luận, chia sẻ về sản phẩm mỹ thuật với các lớp cảnh.
- Gợi ý để HS nhắc lại và ghi nhớ các bước tạo sản phẩm mỹ thuật với các lớp cảnh xa, gần.

CÂU HỎI GỢI MỞ

- Cần bao nhiêu bước để tạo sản phẩm mỹ thuật với các lớp cảnh xa, gần?
- Vẽ hình cho lớp cảnh ở gần được thực hiện ở bước thứ mấy?
- Khung cảnh xa nhất được vẽ ở mặt giấy nào?
-?

TÓM TẮT ĐỂ HS GHI NHỚ:

Kết hợp hình vẽ các lớp cảnh xa, gần có thể tạo được chiều sâu không gian trong sản phẩm mỹ thuật.

HĐ3 LUYỆN TẬP – SÁNG TẠO

Tạo sản phẩm mỹ thuật với những lớp cảnh xa, gần.

Nhiệm vụ của GV:

Gợi mở để HS xác định đề tài, hình ảnh của các lớp cảnh sẽ thể hiện và thực hiện bài tập theo gợi ý. Hướng dẫn, hỗ trợ HS trong quá trình thực hành.

Gợi ý cách tổ chức:

- Tổ chức cho HS xác định đề tài, lựa chọn hình ảnh cho các lớp cảnh của sản phẩm mỹ thuật mà các em sẽ thể hiện.
- Hướng dẫn HS thao tác gấp giấy, vẽ phác và cắt bỏ giấy thừa để tạo các lớp cảnh.
- Khuyến khích HS lựa chọn, phối màu linh hoạt và trang trí thêm chi tiết, tạo chiều sâu cho không gian.
- Hướng dẫn và nhắc nhở HS thao tác sử dụng kéo an toàn khi thực hiện sản phẩm.

CÂU HỎI GỢI MỞ

- Em chọn khung cảnh gì để thể hiện trong sản phẩm của mình?
- Hình ảnh nào em sẽ thể hiện ở mỗi lớp cảnh?
- Em sẽ sử dụng màu sắc cho các lớp cảnh như thế nào?
- Em sẽ trang trí thêm gì để tạo chiều sâu không gian cho sản phẩm?
-?

HĐ4 PHÂN TÍCH – ĐÁNH GIÁ

Trưng bày sản phẩm và chia sẻ.

Nhiệm vụ của GV:

Tổ chức cho HS trưng bày sản phẩm mỹ thuật để chia sẻ về hình, màu trong mỗi lớp cảnh và cách phối hợp các lớp cảnh trong sản phẩm.



Tạo sản phẩm mỹ thuật với những lớp cảnh xa, gần

Xác định đề tài và hình ảnh của các lớp cảnh sẽ thể hiện, thực hiện bài tập theo gợi ý.

Hình tham khảo:



1
Trùng Khánh, Cao Bằng
Nguồn: Shutterstock.com



2
Vịnh Hạ Long, Quảng Ninh



3
Mũi Nè, Bình Thuận

Sản phẩm của học sinh:



1



2



3

1. Thào Dương. Xé lụa qua cầu Long Biên, chất liệu: màu goats
2. Vũ Thái. Quê em, chất liệu: màu sáp
3. Minh Đức. Phong cảnh miền núi, chất liệu: màu sáp, màu dạ

28

Gợi ý cách tổ chức:

- Hướng dẫn HS trưng bày sản phẩm ở vị trí phù hợp.
- Yêu cầu HS giới thiệu, trình bày, chia sẻ về sản phẩm.
- nêu câu hỏi cho HS thảo luận để nhận biết thêm cách phối hợp hình và màu trong mỗi lớp cảnh và giữa các lớp cảnh trong sản phẩm mỹ thuật.
- Khơi gợi để HS trao đổi và thảo luận các cách điều chỉnh để sản phẩm hoàn thiện hơn.



Trưng bày sản phẩm và chia sẻ

- Chia sẻ cảm nhận của em về:
- + Sản phẩm mỹ thuật yêu thích.
- + Hình, màu trong mỗi lớp cảnh.
- + Cách phối hợp các lớp cảnh.
- Em có ý tưởng điều chỉnh như thế nào để sản phẩm thể hiện không gian rõ hơn?



Tim hiểu các lớp cảnh trong sản phẩm mỹ thuật

Quan sát hình để nhận biết thêm những ứng dụng của cách làm sản phẩm mỹ thuật với nhiều lớp cảnh.



2

Nguồn: 1. Shutterstock.com
2. Đinh Ti Books



1

Bạn thấy đây!

Sản phẩm mỹ thuật được tạo từ nhiều lớp cảnh có thể diễn tả được không gian xa, gần và vẻ đẹp của cảnh vật trong cuộc sống.

29

CÂU HỎI GỢI MỞ

- Em thích sản phẩm nào? Vì sao?
- Sản phẩm đó thể hiện khung cảnh gì?
- Màu sắc của sản phẩm như thế nào?
- Em thích nhất lớp cảnh nào trong sản phẩm? Vì sao?
- Em có ý tưởng điều chỉnh như thế nào để sản phẩm của mình hoặc của bạn thể hiện không gian rõ hơn?
-?

HĐ5 VẬN DỤNG - PHÁT TRIỂN

Tim hiểu các lớp cảnh trong sản phẩm mỹ thuật.

Nhiệm vụ của GV:

Tổ chức cho HS quan sát, tìm hiểu và nhận biết thêm những ứng dụng của cách làm sản phẩm mỹ thuật với nhiều lớp cảnh trong cuộc sống.

Gợi ý cách tổ chức:

- Yêu cầu HS quan sát hình ảnh các sản phẩm mỹ thuật có ứng dụng cách tạo nhiều lớp cảnh như sách Pop-up, thiệp 3D.
- nêu câu hỏi gợi ý để HS nhận biết và chỉ ra đặc điểm về hình, màu của các lớp cảnh xa - gần, trước - sau trong sản phẩm mỹ thuật.

CÂU HỎI GỢI MỞ

- Em thích sản phẩm có ứng dụng cách tạo nhiều lớp cảnh nào? Vì sao?
- Hình, màu của các lớp cảnh trong sản phẩm như thế nào?
- Cách tạo không gian xa, gần trong sản phẩm có điểm gì ấn tượng?

•?

TÓM TẮT ĐỂ HS GHI NHỚ:

Sản phẩm mỹ thuật được tạo từ nhiều lớp cảnh có thể diễn tả được không gian xa, gần và vẻ đẹp của cảnh vật trong cuộc sống.

BÀI 2

Tranh chấm màu

CHUẨN BỊ

- ▶ HS: Giấy vẽ, bút chì, tẩy, màu vẽ,...
- ▶ GV: Hình minh hoạ theo nội dung bài.

HỘI KHÁM PHÁ

Khám phá các hình thức chấm màu.

Nhiệm vụ của GV:

Tổ chức cho HS quan sát hình trong SGK *Mĩ thuật 4*, hình minh hoạ do GV chuẩn bị và trải nghiệm với các hình thức chấm màu.

Gợi ý cách tổ chức:

- Yêu cầu HS quan sát hình minh hoạ ở trang 30 trong SGK *Mĩ thuật 4*, hình minh hoạ do GV chuẩn bị.
- Nêu câu hỏi gợi mở để HS chỉ ra các hình thức chấm màu: chấm to – nhỏ, chấm mau – thưa, chấm xen kẽ.
- Tổ chức cho HS trải nghiệm với các hình thức chấm màu.

CÂU HỎI GỢI MỞ

- Có bao nhiêu hình thức chấm màu thể hiện ở hình minh hoạ?
- Em sẽ chấm kết hợp màu như thế nào để tạo được màu thứ cấp là cam, xanh lục, tím?
- Em còn biết cách chấm màu nào khác?
- ...?



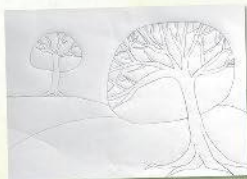
MỤC TIÊU:

- ▶ Nêu được cách vẽ tranh bằng các chấm màu.
- ▶ Vẽ được bức tranh bằng cách chấm màu.
- ▶ Chỉ ra được mật độ khác nhau của các chấm trong tranh và trong sản phẩm mỹ thuật.
- ▶ Chia sẻ được cảm nhận về nét đẹp của tranh chấm và tính kiên trì, cẩn thận trong sáng tạo nghệ thuật.

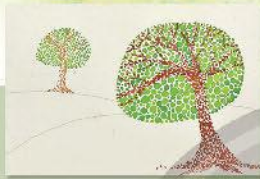


Các bước vẽ tranh chấm màu

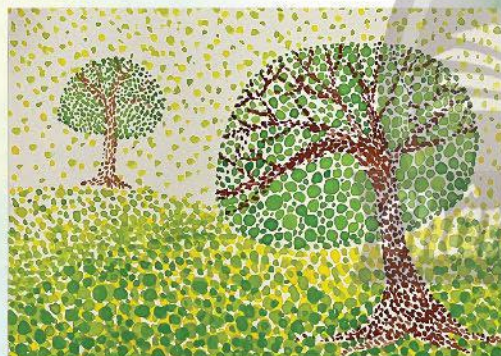
Quan sát hình để nhận biết các bước vẽ tranh chấm màu theo gợi ý dưới đây:



1. Vẽ các hình trong tranh bằng nét chì mờ.



2. Chấm màu tạo hình các cảnh vật.



3. Chấm màu tạo không gian và hoàn thiện bức tranh.

Bạn nhớ nhé!

Vẽ bằng cách chấm màu có thể tạo được hình, đậm nhạt và hoà sắc trong tranh.

31

HOẠT ĐỘNG KIẾN TẠO KIẾN THỨC – KĨ NĂNG Các bước vẽ tranh chấm màu.

Nhiệm vụ của GV:

Hướng dẫn HS quan sát hình minh hoạ trong SGK *Mỹ thuật 4*, tìm hiểu và ghi nhớ các bước vẽ tranh chấm màu.

Gợi ý cách tổ chức:

- Yêu cầu HS quan sát hình minh hoạ ở trang 31 trong SGK *Mỹ thuật 4*.
- Nêu câu hỏi gợi mở để HS thảo luận và chỉ ra các bước vẽ tranh với các chấm màu.
- Gợi ý để HS nhắc lại và ghi nhớ các bước vẽ tranh chấm màu.

CÂU HỎI GỢI MỞ

- Để vẽ tranh chấm màu thì cần bao nhiêu bước?
- Nêu các bước vẽ tranh chấm màu.
- Chấm màu tạo hình các cảnh vật được thực hiện ở bước nào?
- ...?

TÓM TẮT ĐỂ HS GHI NHỚ:

Vẽ bằng cách chấm màu có thể tạo được hình, đậm nhạt và hoà sắc trong tranh.

HĐ3 LUYỆN TẬP – SÁNG TẠO

Vẽ tranh với các chấm màu.

Nhiệm vụ của GV:

Gợi mở cho HS xác định nội dung bức tranh sẽ thể hiện và tổ chức cho các em thực hành vẽ tranh theo các bước gợi ý. Hướng dẫn, hỗ trợ HS trong quá trình thực hành.

Gợi ý cách tổ chức:

- Tổ chức cho HS quan sát hình tham khảo ở trang 32 trong SGK *Mỹ thuật 4* để các em có thêm ý tưởng sáng tạo.
- Nêu câu hỏi gợi ý để HS xác định nội dung đề tài và lựa chọn hình ảnh cho bài vẽ các em sẽ thể hiện.
- Khuyến khích HS phối màu linh hoạt và kết hợp các hình thức chấm màu để tạo đậm nhạt, điểm nhấn cho bài vẽ.

CÂU HỎI GỢI MỞ

- Nội dung đề tài em sẽ thể hiện trong bài vẽ của mình là gì?
- Hình ảnh nào là hình ảnh chính của bài vẽ?
- Em sẽ sử dụng màu sắc cho bài vẽ như thế nào?
- Em sẽ kết hợp các chấm màu như thế nào để tạo điểm nhấn cho bài vẽ?
-?

HĐ4 PHÂN TÍCH – ĐÁNH GIÁ

Trưng bày sản phẩm và chia sẻ.

Nhiệm vụ của GV:

Hướng dẫn HS tổ chức trưng bày bài vẽ và chia sẻ về màu sắc, mật độ của các chấm và hoà sắc của bài vẽ.

Gợi ý cách tổ chức:

- Tổ chức cho HS trưng bày bài vẽ ở vị trí thuận tiện quan sát.
- Hướng dẫn HS giới thiệu, trình bày, chia sẻ về bài vẽ.



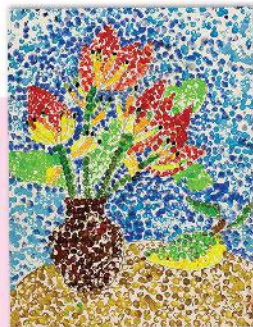
Vẽ tranh với các chấm màu

Xác định nội dung bức tranh và thực hiện bài vẽ theo gợi ý.

Sản phẩm của học sinh:



1



3



2



4

1. Bảo Châu. Nhảy dây, chất liệu: màu goats
2. Hải Nam. Cây mùa hạ, chất liệu: màu goats
3. An Khang. Hoa và quả, chất liệu: màu goats
4. Minh Phát. Chú cá cồng, chất liệu: màu goats

32

- Nêu câu hỏi gợi ý để HS thảo luận, chia sẻ về màu sắc, mật độ của các chấm, cách kết hợp các chấm màu và hoà sắc của bài vẽ.
- Khơi gợi để HS trao đổi và thảo luận về ý tưởng điều chỉnh để bài vẽ hoàn thiện hơn.

CÂU HỎI GỢI MỞ

- Em thích bài vẽ nào? Vì sao?
- Bài vẽ thể hiện nội dung đề tài gì?
- Màu sắc và mật độ của các chấm trong bài vẽ như thế nào?
- Bài vẽ có hoà sắc như thế nào?
- Em thích phần nào trong bài vẽ của mình/ của bạn? Vì sao?
- Em còn muốn điều chỉnh gì để bài vẽ đẹp và hoàn thiện hơn?
-?



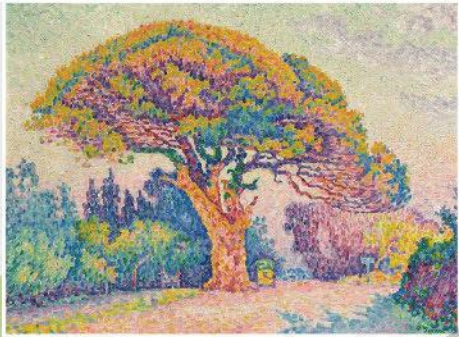
Trưng bày sản phẩm và chia sẻ

- Chia sẻ cảm nhận của em về:
- + Bài vẽ yêu thích.
- + Màu sắc của các chấm chấm trong bài vẽ.
- + Hoà sắc trong bài vẽ.
- + Mật độ của các chấm.
- Em có ý tưởng điều chỉnh như thế nào để bài vẽ hoàn thiện hơn?



Tìm hiểu cách chấm màu trong tranh của họa sĩ

Quan sát tranh của họa sĩ Pôn Si-nhắc (Paul Signac) (1863 – 1935) để nhận biết thêm về cách chấm màu và tạo đậm nhạt trong tranh vẽ.



Tác phẩm: *Cây thông ở San Trô-pê*
(The Pine tree at Saint Tropez)
Tác giả: Pôn Si-nhắc (1863 – 1935)
Năm sáng tác: 1909
Chất liệu: sơn dầu
Nguồn: Ingo F. Walther, Karl Ruhrberg,
Art of the 20th century, Taschen, 2012

Bạn thấy đây!

Các chấm màu có thể diễn tả được vẻ đẹp của cảnh vật và màu sắc trong cuộc sống một cách sinh động. Tranh chấm màu giúp rèn luyện và nâng cao tính kiên trì, tỉ mỉ của người vẽ.

33

Chân trời sáng tạo

HĐ5 VẬN DỤNG – PHÁT TRIỂN

Tìm hiểu cách chấm màu trong tranh của họa sĩ.

Nhiệm vụ của GV:

Tổ chức cho HS quan sát, tìm hiểu và nhận biết thêm về cách chấm màu và tạo đậm nhạt trong tranh vẽ của họa sĩ.

Gợi ý cách tổ chức:

- Yêu cầu HS quan sát tranh *Cây thông ở San Trô-pê* của họa sĩ người Pháp Pôn Si-nhắc (1863 – 1935).
- Nếu câu hỏi gợi ý để HS thảo luận, chỉ ra các đặc điểm về hình, màu và cách sắp xếp, kết hợp các chấm màu để tạo hình, không gian và đậm nhạt trong tranh của họa sĩ.

CÂU HỎI GỢI MỞ

- Em ấn tượng với hình ảnh nào trong tranh? Vì sao?
- Họa sĩ đã sử dụng những màu gì trong tranh?
- Các chấm màu trong tranh được họa sĩ kết hợp như thế nào?
- ...?

TÓM TẮT ĐỂ HS GHI NHỚ:

Các chấm màu có thể diễn tả được vẻ đẹp của cảnh vật và màu sắc trong cuộc sống một cách sinh động. Tranh chấm màu giúp rèn luyện và nâng cao tính kiên trì, tỉ mỉ của người vẽ.

BÀI 3

Tạo hình động vật từ vật liệu đã qua sử dụng

CHUẨN BỊ

- ▶ HS: Bút chì, tẩy, màu vẽ, kéo, hồ dán, vật liệu đã qua sử dụng.
- ▶ GV: Ảnh tư liệu, sản phẩm mẫu.

HOẠT ĐỘNG KHÁM PHÁ

Khám phá vật liệu và tạo hình của con vật.

Nhiệm vụ của GV:

Tổ chức cho HS quan sát hình trong SGK *Mĩ thuật 4* và sản phẩm mẫu, thảo luận và chia sẻ về tên con vật, vật liệu và cách tạo hình con vật.

Gợi ý cách tổ chức:

- Yêu cầu HS quan sát hình minh họa ở trang 34 trong SGK *Mĩ thuật 4* và sản phẩm mẫu do GV chuẩn bị.
- Nêu câu hỏi gợi mở cho HS thảo luận, chia sẻ về tên con vật, hình khối có trong mô hình con vật, vật liệu và cách tạo hình con vật.

CÂU HỎI GỢI MỞ

- Tên của con vật trong hình là gì?
- Những hình khối nào có trong mô hình con vật?
- Vật liệu nào tạo nên con vật đó?
- Theo em, con vật được tạo nên bằng cách nào?
- Theo em, có thể tạo hình con vật bằng những vật liệu nào khác?
- ...?

BÀI 3

Tạo hình động vật từ vật liệu đã qua sử dụng

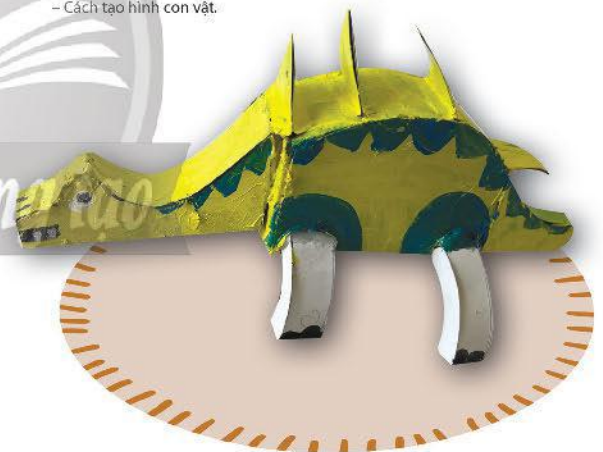
Dụng cụ cần dùng



Khám phá vật liệu và tạo hình của con vật

Em hãy quan sát hình và chia sẻ về:

- Tên con vật trong hình.
- Vật liệu tạo hình con vật.
- Cách tạo hình con vật.



Nguồn: Tuấn Cường

MỤC TIÊU:

- ▶ Nêu được cách biến đổi hình khối của vật liệu đã qua sử dụng tạo sản phẩm mỹ thuật.
- ▶ Tạo được mô hình động vật từ các vật liệu đã qua sử dụng.
- ▶ Chỉ ra được vẻ đẹp của các dạng hình khối trong sản phẩm mỹ thuật.
- ▶ Chia sẻ được giá trị của đồ vật đã qua sử dụng và có ý thức tuyên truyền để bảo tồn các loài động vật quý hiếm.



Các bước tạo hình con vật từ vật liệu đã qua sử dụng

Quan sát và chỉ ra các bước tạo hình con vật từ các vật liệu đã qua sử dụng theo gợi ý dưới đây:



1. Lựa chọn vật liệu có hình khối phù hợp với các bộ phận của con vật.



2. Điều chỉnh và lắp ghép các vật liệu đã chọn để tạo hình con vật.



3. Tạo thêm chi tiết thể hiện đặc điểm của con vật, hoàn thiện sản phẩm.

Bạn nhớ nhé!

Kết hợp hình khối các vật liệu đã qua sử dụng có thể tạo được hình con vật.

35

TÓM TẮT ĐỂ HS GHI NHỚ:

Kết hợp hình khối các vật liệu đã qua sử dụng có thể tạo được hình con vật.

HOẠT ĐỘNG KIẾN TẠO KIẾN THỨC – KĨ NĂNG

Các bước tạo hình con vật từ vật liệu đã qua sử dụng.

Nhiệm vụ của GV:

Hướng dẫn HS quan sát hình minh họa trong SGK *Mỹ thuật 4*, tìm hiểu và chỉ ra các bước tạo hình con vật từ vật liệu đã qua sử dụng.

Gợi ý cách tổ chức:

- Yêu cầu HS quan sát hình minh họa ở trang 35 trong SGK *Mỹ thuật 4*.
- Nêu câu hỏi gợi ý để HS thảo luận, chỉ ra các bước tạo hình con vật từ vật liệu đã qua sử dụng.
- Gợi ý để HS nhắc lại và ghi nhớ các bước tạo hình con vật.

CÂU HỎI GỢI MỞ

- Nêu các bước tạo hình con vật từ vật liệu đã qua sử dụng.
- Lắp ghép vật liệu để tạo hình con vật được thực hiện ở bước nào?
- Bước tiếp theo sau khi lắp ghép các vật liệu là gì?
- ...?

HĐ3 LUYỆN TẬP – SÁNG TẠO

Tạo hình động vật hoang dã.

Nhiệm vụ của GV:

Tổ chức cho HS tập hợp các vật liệu đã qua sử dụng và lựa chọn hình khối phù hợp để tạo hình động vật hoang dã theo các bước gợi ý. Hướng dẫn, hỗ trợ HS trong quá trình thực hành.

Gợi ý cách tổ chức:

- Tổ chức cho HS tập hợp vật liệu đã qua sử dụng và lựa chọn hình khối phù hợp để tạo sản phẩm.
- Gợi ý HS hình dung về con vật các em sẽ tạo hình.
- Hướng dẫn, hỗ trợ HS thao tác thực hiện tạo hình con vật từ các vật liệu đã chọn.
- Khuyến khích HS tạo thêm chi tiết, lựa chọn và phối màu linh hoạt để trang trí con vật.

CAU HỎI GỢI MỞ

- Em sẽ tạo hình con vật nào?
- Em sẽ sử dụng hình khối và vật liệu gì để tạo hình con vật?
- Em sử dụng màu sắc cho hình con vật như thế nào?
- Em sẽ tạo thêm chi tiết gì và trang trí như thế nào để hình con vật sinh động hơn?
- ...?

Lưu ý HS: Có thể kết hợp nhiều vật liệu khác nhau để tạo hình con vật.

HĐ4 PHÂN TÍCH – ĐÁNH GIÁ

Trưng bày sản phẩm và chia sẻ.

Nhiệm vụ của GV:

Hướng dẫn HS tổ chức trưng bày sản phẩm mỹ thuật để chia sẻ về vật liệu và cách kết hợp các vật liệu để tạo hình khối của con vật.



Tạo hình động vật hoang dã

- Tập hợp các vật liệu đã qua sử dụng và lựa chọn hình khối phù hợp để tạo hình con vật.

- Hình dung về con vật và tạo hình theo các bước gợi ý.

Lưu ý: Có thể kết hợp nhiều vật liệu khác nhau để tạo hình con vật.

Hình tham khảo:



1



2



3

Nguồn: Shutterstock.com

Sản phẩm của học sinh:



1



2



3

1. Hải Nam. Chú hươu sao, chất liệu: bìa các tông, màu goats
2. Phương Anh. Sư tử, chất liệu: bìa các tông, màu goats
3. Châu Anh. Tê giác hai sừng, chất liệu: tổng hợp

36

Gợi ý cách tổ chức:

- Tổ chức cho HS trưng bày sản phẩm ở vị trí thuận tiện quan sát.
- Hướng dẫn HS giới thiệu, trình bày, chia sẻ về sản phẩm.
- Nêu câu hỏi gợi ý để HS thảo luận, nhận biết, chia sẻ về hiệu quả của cách sắp xếp, kết hợp linh hoạt các vật liệu đã qua sử dụng để tạo hình con vật.
- Khơi gợi để HS trao đổi và thảo luận về cách điều chỉnh để sản phẩm hoàn thiện hơn.



Trưng bày sản phẩm và chia sẻ

- Chia sẻ cảm nhận của em về:
- + Sản phẩm mỹ thuật yêu thích.
- + Vật liệu tạo hình con vật.
- + Cách kết hợp các vật liệu để tạo hình khối con vật.
- Em có ý tưởng điều chỉnh như thế nào để sản phẩm hoàn thiện hơn?



Tìm hiểu động vật quý hiếm ở Việt Nam

Quan sát để nhận biết thêm về hình dáng, màu sắc và nét đặc trưng của một số loài động vật quý hiếm ở Việt Nam.



1



2



3



4

Bạn thấy vậy!

Tạo sản phẩm mỹ thuật về các loài động vật từ các đồ vật đã qua sử dụng là một cách thể hiện ý thức bảo vệ môi trường và các loài động vật hoang dã.

1. Gà lôi lam mào trắng
2. Sếu đầu đỏ
3. Hươu sao Việt Nam
4. Voọc ngà sắc

Nguồn: Shutterstock.com

37

HĐ5 VẬN DỤNG - PHÁT TRIỂN

Tìm hiểu động vật quý hiếm ở Việt Nam.

Nhiệm vụ của GV:

Tổ chức cho HS quan sát, tìm hiểu và nhận biết thêm về hình dáng, màu sắc và nét đặc trưng của một số loài động vật quý hiếm ở Việt Nam.

Gợi ý cách tổ chức:

- Yêu cầu HS quan sát hình ảnh về một số loài động vật quý hiếm ở Việt Nam ở trang 37 trong SGK *Mĩ thuật 4* và do GV chuẩn bị.
- nêu câu hỏi gợi ý để HS thảo luận và chỉ ra hình dáng, màu sắc, đặc trưng của các loài động vật quý hiếm đó.

CÂU HỎI GỢI MỞ

- Em ấn tượng với loài vật nào? Vì sao?
- Con vật đó có hình dáng, màu sắc như thế nào?
- Nét đặc trưng của con vật đó là gì?
- Em còn biết loài động vật quý hiếm nào khác ở Việt Nam?
- ...?

CÂU HỎI GỢI MỞ

- Em thích sản phẩm nào? Vì sao?
- Sản phẩm đó sử dụng vật liệu gì?
- Những hình khối nào có trong sản phẩm?
- Các hình khối được sắp xếp và kết hợp như thế nào để tạo nên hình con vật?
- Em có ý tưởng điều chỉnh gì để sản phẩm của mình/ của bạn đẹp và hoàn thiện hơn?
- ...?

TÓM TẮT ĐỂ HS GHI NHỚ:

Tạo sản phẩm mỹ thuật về các loài động vật từ các đồ vật đã qua sử dụng là một cách thể hiện ý thức bảo vệ môi trường và các loài động vật hoang dã.

BÀI 4

Mô hình khu bảo tồn thiên nhiên

CHUẨN BỊ

- HS: Bìa các-tông, bút chì, tẩy, màu vẽ, kéo, hồ dán, sản phẩm của bài *Tạo hình động vật từ vật liệu đã qua sử dụng*,...
- GV: Ảnh theo nội dung bài, sản phẩm mẫu.

HOẠT ĐỘNG KHÁM PHÁ

Khám phá môi trường sống của động vật hoang dã.

Nhiệm vụ của GV:

Tổ chức cho HS quan sát hình trong SGK *Mĩ thuật 4*, thảo luận và chia sẻ về môi trường sống của các loài động vật hoang dã và cảnh vật ở môi trường đó.

Gợi ý cách tổ chức:

- Yêu cầu HS quan sát hình ở trang 38 trong SGK *Mĩ thuật 4* và hình ảnh về các khu bảo tồn thiên nhiên do GV chuẩn bị.
- Nêu câu hỏi gợi ý để HS chia sẻ về môi trường sống của các động vật hoang dã và cảnh vật có ở môi trường sống đó.
- Khuyến khích HS chia sẻ những điều mà các em biết về cuộc sống của các loài động vật hoang dã.

CÂU HỎI GỢI MỞ

- Các loài động vật hoang dã thường sinh sống trong môi trường nào?
- Cảnh vật ở môi trường sống đó thường có những gì?
- Em còn biết những địa điểm nào khác là môi trường sống của động vật hoang dã?
- ...?



Mô hình khu bảo tồn thiên nhiên

Dụng cụ cần dùng



Khám phá môi trường sống của động vật hoang dã

Em hãy quan sát hình và chia sẻ về:

- Môi trường sống của các động vật hoang dã.
- Cảnh vật ở môi trường sống của các động vật hoang dã đó.



1. Vườn quốc gia U Minh Thượng, Kiên Giang, Việt Nam
2. Vườn quốc gia Ru-qa (Krug), Nam Phi
3. Vườn quốc gia Tràm Chim, Đồng Tháp, Việt Nam
Nguồn: Shutterstock.com

MỤC TIÊU:

- ▶ Nêu được cách sắp xếp các hình cắt tạo không gian cho mô hình sản phẩm mỹ thuật.
- ▶ Tạo được mô hình khu bảo tồn thiên nhiên bằng giấy bìa.
- ▶ Chỉ ra được cách sắp xếp khoảng cách, vị trí hình khối tạo không gian trong sản phẩm mỹ thuật.
- ▶ Chia sẻ được ý nghĩa của việc bảo vệ động vật quý hiếm và thiên nhiên trong cuộc sống.



Các bước tạo mô hình khu bảo tồn thiên nhiên từ giấy bìa

Quan sát và chỉ ra các bước tạo mô hình khu bảo tồn thiên nhiên từ giấy bìa theo gợi ý dưới đây:



1. Tạo và trang trí nền không gian ở phía xa của khu bảo tồn.



2. Vẽ và cắt hình các cảnh vật trong khu bảo tồn.

3. Sắp xếp cảnh vật tạo mô hình khu bảo tồn.



4. Trang trí thêm để hoàn thiện mô hình.

Bạn nhớ nhé!

Sắp xếp hình cảnh vật theo các lớp xa, gần trong một không gian nhất định có thể tạo được mô hình khu bảo tồn thiên nhiên.

39

HOẠT ĐỘNG KIẾN TẠO KIẾN THỨC – KĨ NĂNG

Các bước tạo mô hình khu bảo tồn thiên nhiên từ giấy bìa.

Nhiệm vụ của GV:

Hướng dẫn HS quan sát hình minh họa trong SGK *Mỹ thuật 4*, tìm hiểu và chỉ ra các bước tạo mô hình khu bảo tồn thiên nhiên từ giấy bìa.

Gợi ý cách tổ chức:

- Yêu cầu HS quan sát hình minh họa ở trang 39 trong SGK *Mỹ thuật 4*.
- Nếu câu hỏi gợi mở để HS thảo luận và chỉ ra các bước tạo mô hình khu bảo tồn thiên nhiên từ giấy bìa.
- Gợi ý để HS nhắc lại và ghi nhớ các bước tạo mô hình khu bảo tồn thiên nhiên từ giấy bìa.

CÂU HỎI GỢI MỞ

- Nêu các bước tạo mô hình khu bảo tồn thiên nhiên.
- Vẽ và cắt hình các cảnh vật trong khu bảo tồn được thực hiện ở bước nào?
- Bước tiếp theo sau khi sắp xếp các cảnh vật là gì?
- ...?

TÓM TẮT ĐỂ HS GHI NHỚ:

Sắp xếp hình cảnh vật theo các lớp xa, gần trong một không gian nhất định có thể tạo được mô hình khu bảo tồn thiên nhiên.

HĐ3 LUYỆN TẬP – SÁNG TẠO

Tạo mô hình khu bảo tồn thiên nhiên mơ ước.

Nhiệm vụ của GV:

Gợi mở cho HS hình dung về khu bảo tồn thiên nhiên mơ ước của các em và tổ chức cho các em thực hành tạo mô hình về khu bảo tồn thiên nhiên đó theo các bước gợi ý. Hướng dẫn, hỗ trợ HS trong quá trình thực hành.

Gợi ý cách tổ chức:

- Tổ chức cho HS hình dung về khung cảnh và cảnh vật của khu bảo tồn thiên nhiên mơ ước.
- Hướng dẫn và hỗ trợ HS thao tác thực hiện tạo mô hình khu bảo tồn.
- Yêu cầu HS làm việc nhóm và kết hợp sản phẩm để tạo mô hình khu bảo tồn thiên nhiên với cảnh vật đa dạng.
- Khuyến khích HS tạo chi tiết và phối màu linh hoạt để trang trí cho mô hình khu bảo tồn thiên nhiên.

CAU HỎI GỢI MỞ

- Em sẽ tạo mô hình khu bảo tồn thiên nhiên cho loài động vật nào?
- Em sẽ tạo những cảnh vật gì cho mô hình? Em sẽ sắp xếp các cảnh vật đó theo lớp cảnh như thế nào?
- Em sẽ sử dụng màu sắc cho mô hình như thế nào?
- Em sẽ tạo chi tiết, trang trí thêm gì cho mô hình thêm sinh động?
- ...?

Lưu ý HS:

- Có thể sử dụng vỏ hộp, các hình ảnh có sẵn để tạo mô hình.
- Nên kết hợp cùng bạn để tạo sản phẩm theo nhóm.



Tạo mô hình khu bảo tồn thiên nhiên mơ ước

Hình dung về khu bảo tồn thiên nhiên và thực hiện mô hình theo gợi ý.

Lưu ý:

- Có thể sử dụng vỏ hộp, các hình ảnh có sẵn để tạo mô hình.
- Nên kết hợp cùng bạn để tạo sản phẩm theo nhóm.

Sản phẩm của học sinh:



1. Hà Phương. Khu rừng, chất liệu: bìa màu, màu goats
2. An Nhiên. Những con vật dưới biển, chất liệu: giấy bìa, màu goats
3. Phương Anh. Bùn đầm cỏ sấu, chất liệu: giấy bìa, màu goats

40

HĐ4 PHÂN TÍCH – ĐÁNH GIÁ

Trưng bày sản phẩm và chia sẻ.

Nhiệm vụ của GV:

Hướng dẫn HS tổ chức trưng bày sản phẩm mỹ thuật và chia sẻ về cách sắp xếp cảnh vật; tỉ lệ, mật độ của hình, khối, màu sắc trong mô hình khu bảo tồn thiên nhiên.

Gợi ý cách tổ chức:

- Tổ chức cho HS trưng bày sản phẩm ở vị trí thuận tiện quan sát.
- Hướng dẫn HS giới thiệu, trình bày, chia sẻ về sản phẩm.
- nêu câu hỏi gợi ý cho HS thảo luận để nhận biết và chia sẻ về cách sắp xếp, kết hợp các cảnh vật theo lớp, tạo không gian có chiều sâu cho mô hình khu bảo tồn thiên nhiên.



Trưng bày sản phẩm và chia sẻ

- Chia sẻ cảm nhận của em về:
- + Sản phẩm mỹ thuật yêu thích.
- + Cách sắp xếp cảnh vật trong mô hình.
- + Tỷ lệ và mật độ của hình, khối, màu sắc.
- Em có ý tưởng điều chỉnh như thế nào để sản phẩm hoàn thiện hơn?



Tìm hiểu lô-gô (logo) về bảo tồn thiên nhiên

Quan sát hình để nhận biết thêm:

- Nét đẹp của động vật trong tạo hình lô-gô.
- Ý nghĩa của việc bảo tồn các loài động vật hoang dã.



Lô-gô Tổ chức Quốc tế về Bảo tồn Thiên nhiên (World Wide Fund For Nature - WWF)

Sạn thầy đây!

Các khu bảo tồn thiên nhiên là nơi duy trì môi trường sống tự nhiên và bảo vệ các loài động vật quý hiếm. Mỗi khu bảo tồn có những hình ảnh, màu sắc đa dạng thể hiện môi trường sống đặc trưng của từng loài động vật.

41

- Khơi gợi để HS trao đổi, thảo luận và chỉ ra cách điều chỉnh để sản phẩm hoàn thiện hơn.

CÂU HỎI GỢI MỞ

- Em thích mô hình khu bảo tồn nào? Vì sao?
- Mô hình khu bảo tồn đó được tạo từ vật liệu nào và có những cảnh vật gì?
- Các cảnh vật được sắp xếp theo lớp cảnh để tạo không gian như thế nào?
- Em có ý tưởng điều chỉnh như thế nào để sản phẩm đẹp và hoàn thiện hơn?
- ...?

HĐ5 VẬN DỤNG - PHÁT TRIỂN

Tìm hiểu lô-gô (logo) về bảo tồn thiên nhiên.

Nhiệm vụ của GV:

Tổ chức cho HS quan sát, tìm hiểu và nhận biết thêm về vẻ đẹp của động vật trong tạo hình logo và ý nghĩa của việc bảo tồn các loài động vật hoang dã.

Gợi ý cách tổ chức:

- Yêu cầu HS quan sát hình ảnh logo của Tổ chức Quốc tế về Bảo tồn Thiên nhiên (WWF).
- Nêu câu hỏi gợi ý để HS chỉ ra các đặc điểm về hình dáng, màu sắc và vẻ đẹp của con vật trong tạo hình logo của WWF.
- Gợi mở để HS chia sẻ về ý nghĩa của việc bảo tồn thiên nhiên và bảo vệ các loài động vật hoang dã.

CÂU HỎI GỢI MỞ

- Em có ấn tượng gì về hình ảnh, màu sắc trong tạo hình logo của WWF?
- Theo em, vì sao cần phải bảo vệ, bảo tồn các loài động vật hoang dã?
- Các khu bảo tồn thiên nhiên có vai trò như thế nào trong việc bảo vệ các loài động vật hoang dã?
- Em có ý tưởng gì để đẩy mạnh và phát triển hoạt động bảo tồn thiên nhiên?
- ...?

TÓM TẮT ĐỂ HS GHI NHỚ:

Các khu bảo tồn thiên nhiên là nơi duy trì môi trường sống tự nhiên và bảo vệ các loài động vật quý hiếm. Mỗi khu bảo tồn có những hình ảnh, màu sắc đa dạng thể hiện môi trường sống đặc trưng của từng loài động vật.

CHỦ ĐỀ

QUÊ HƯƠNG – ĐẤT NƯỚC

BÀI 1

Tranh vẽ về biển đảo Việt Nam

HOẠT ĐỘNG KHÁM PHÁ

Khám phá hình ảnh về biển đảo Việt Nam.

Nhiệm vụ của GV:

Tổ chức cho HS quan sát hình ảnh về biển đảo Việt Nam trong SGK *Mĩ thuật 4* và do GV chuẩn bị để các em chia sẻ về cảnh vật, màu sắc, các hình ảnh thường có ở biển đảo.

Gợi ý cách tổ chức:

- Tổ chức cho HS quan sát hình ảnh biển đảo Việt Nam ở trang 42 trong SGK *Mĩ thuật 4* và do GV chuẩn bị.
- Yêu cầu HS chia sẻ về cảnh vật, màu sắc, hình ảnh thường có ở biển đảo.
- Gợi mở để HS chia sẻ về những cảnh đẹp biển đảo trong thực tế mà các em biết.

CÂU HỎI GỢI MỞ

- Cảnh vật, màu sắc của biển đảo như thế nào?
- Những hình ảnh nào thường có ở biển đảo?
- Em ấn tượng với hình ảnh nào?
- Em còn biết những cảnh đẹp biển đảo nào khác của Việt Nam?
- ...?

CHUẨN BỊ

- ▶ HS: Giấy vẽ, bút chì, tẩy, màu vẽ,...
- ▶ GV: Tranh, ảnh phù hợp với nội dung bài học.

CHỦ ĐỀ

QUÊ HƯƠNG – ĐẤT NƯỚC

BÀI 1

Tranh vẽ về biển đảo Việt Nam

Dụng cụ cần dùng



Khám phá hình ảnh về biển đảo Việt Nam

- Em hãy quan sát các bức ảnh và chia sẻ về:
 - + Cảnh vật và màu sắc của biển đảo.
 - + Các hình ảnh thường có ở biển đảo.
- Em còn biết những cảnh đẹp biển đảo nào khác của Việt Nam?



1. Hòn Mây Rút, Phú Quốc, Kiên Giang
2. Mũi Né, Bình Thuận
3. Hải đăng Dơi Lành, Phú Yên
Nguồn: Shutterstock.com

MỤC TIÊU:

- **Nêu được cách kết hợp vật liệu, hình, khối biến thể và màu sắc gợi cảm giác nóng, lạnh để tạo sản phẩm mỹ thuật.**
- **Tạo được sản phẩm mỹ thuật 2D, 3D về chủ đề quê hương – đất nước.**
- **Trình bày được thao tác tạo ra sản phẩm có cấu trúc, tỉ lệ, màu sắc hài hoà trong sản phẩm mỹ thuật.**
- **Chia sẻ được cách sử dụng sản phẩm mỹ thuật trong học tập và cuộc sống.**

MỤC TIÊU:

- **Nêu được cách vẽ tạo không gian xa, gần trong tranh.**
- **Vẽ được bức tranh về biển đảo Việt Nam với hoà sắc nóng hoặc lạnh.**
- **Chỉ ra được hình ảnh thể hiện sự xa, gần và màu nóng, lạnh trong bài vẽ.**
- **Chia sẻ được cảm nhận về vẻ đẹp của biển đảo Việt Nam và trách nhiệm của cá nhân với quê hương – đất nước.**

MỤC TIÊU:

- **Nêu được cách kết hợp vật liệu, hình, khối biến thể và màu sắc gợi cảm giác nóng, lạnh để tạo sản phẩm mỹ thuật.**
- **Tạo được sản phẩm mỹ thuật 2D, 3D về chủ đề quê hương – đất nước.**
- **Trình bày được thao tác tạo ra sản phẩm có cấu trúc, tỉ lệ, màu sắc hài hoà trong sản phẩm mỹ thuật.**
- **Chia sẻ được cách sử dụng sản phẩm mỹ thuật trong học tập và cuộc sống.**



Các bước vẽ tranh về biển đảo

Quan sát hình và chỉ ra các bước vẽ tranh về biển đảo theo gợi ý dưới đây:



1. Xác định ranh giới giữa mặt biển và bầu trời, vẽ cảnh vật ở phía xa trước.



2. Vẽ cảnh vật ở gần.



3. Lựa chọn màu vẽ cảnh vật ở phía xa trước.



4. Vẽ màu cho cảnh vật ở gần, hoàn thiện bức tranh.

Sản phẩm của học sinh:
Bảo Châu, Biển đảo Việt Nam,
chất liệu: màu gouache

Bạn nhớ nhé!

Kết hợp hình ảnh xa, gần và màu sắc phù hợp có thể diễn tả được bức tranh phong cảnh biển đảo Việt Nam.

43

TÓM TẮT ĐỂ HS GHI NHỚ:

Kết hợp hình ảnh xa, gần và màu sắc phù hợp có thể diễn tả được bức tranh phong cảnh biển đảo Việt Nam.

HĐ2 KIẾN TẠO KIẾN THỨC – KĨ NĂNG

Các bước vẽ tranh về biển đảo.

Nhiệm vụ của GV:

Hướng dẫn HS quan sát hình minh hoạ trong SGK *Mỹ thuật 4*, tìm hiểu và nhận biết các bước vẽ tranh về biển đảo.

Gợi ý cách tổ chức:

- Yêu cầu HS quan sát hình minh hoạ ở trang 43 trong SGK *Mỹ thuật 4* để nhận biết các bước vẽ tranh về biển đảo.
- Nếu câu hỏi gợi mở để HS chỉ ra các bước thực hiện theo cảm nhận của bản thân thông qua hình minh hoạ.
- Gợi mở để HS nhắc lại và ghi nhớ các bước vẽ tranh về biển đảo.

CÂU HỎI GỢI MỞ

- Các bước vẽ tranh về biển đảo được thực hiện như thế nào?
- Hình minh hoạ thể hiện những cảnh vật gì ở biển đảo?
- Vẽ màu như thế nào để thể hiện được không gian ở xa, ở gần của biển đảo?
- Để hoàn thiện và tạo sự sinh động cho bức tranh, các nhân vật trong tranh nên vẽ trước hay sau khi vẽ không gian?
- ...?

HD3 LUYỆN TẬP – SÁNG TẠO

Vẽ tranh về biển đảo Việt Nam.

Nhiệm vụ của GV:

Gợi mở để HS lựa chọn hình ảnh biển đảo yêu thích và tổ chức cho các em thực hành vẽ tranh về biển đảo Việt Nam.

Gợi ý cách tổ chức:

- Yêu cầu HS quan sát các bài vẽ về biển đảo ở trang 44 trong SGK *Mĩ thuật 4* và do GV chuẩn bị.
- Gợi mở để HS hình dung về cảnh vật, không gian của biển đảo Việt Nam mà các em thích và thực hành bài vẽ theo các bước gợi ý.
- Khuyến khích HS tạo thêm điểm nhấn cho hình ảnh nhân vật, cảnh vật trong bài vẽ.

CÂU HỎI GỢI MỞ

- Em sẽ vẽ về biển đảo của quê hương mình hay biển đảo ở nơi nào?
- Em có ý tưởng sắp xếp cảnh vật, nhân vật như thế nào trong bài vẽ?
- Em sẽ vẽ màu cho bài vẽ như thế nào để tạo ấn tượng về cảnh vật biển đảo Việt Nam?
- Bài vẽ của em sẽ có hoà sắc nóng hay lạnh?
- ...?

HD4 PHÂN TÍCH – ĐÁNH GIÁ

Trưng bày sản phẩm và chia sẻ.

Nhiệm vụ của GV:

Tổ chức cho HS trưng bày, thảo luận và chia sẻ về các bài vẽ yêu thích, về cảnh vật, không gian, màu sắc, về hình ảnh ở xa và ở gần trong bài vẽ.

Gợi ý cách tổ chức:

- Hướng dẫn HS tổ chức trưng bày bài vẽ.
- Yêu cầu HS giới thiệu, trình bày về bài vẽ và nêu cảm nhận về cảnh vật, màu sắc, không gian trong bài vẽ của mình, của bạn.



Vẽ tranh về biển đảo Việt Nam

Lựa chọn hình ảnh biển đảo em thích và thực hiện theo các bước gợi ý.

Hình tham khảo: Màu gợi cảm giác lạnh – nóng:



Sản phẩm của học sinh:



1



2



3



4

1. Minh Anh, Quê Tết gửi đảo xa, chất liệu: màu sáp
2. Ngọc Minh, Đón bố về, chất liệu: màu sáp và màu dạ
3. Thuý Linh, Thăm ngọn hải đăng, chất liệu: màu sáp và màu dạ
4. Ngọc Mai, Tâm biển, chất liệu: màu sáp và màu dạ

44

- Nêu câu hỏi gợi ý để HS thảo luận, chia sẻ cách vẽ, cách phối hợp màu sắc để tạo không gian, cảnh vật trong bài vẽ theo hoà sắc nóng hoặc lạnh.
- Chỉ ra cho HS thấy những bài vẽ có hình ảnh, màu sắc hài hoà, sự kết hợp nhân vật và không gian trong tranh hợp lí, màu có hoà sắc.
- Gợi ý cách điều chỉnh, bổ sung để bài vẽ hoàn thiện hơn.



Trưng bày sản phẩm và chia sẻ

- Chia sẻ cảm nhận của em về:
- + Bài vẽ yêu thích.
- + Địa danh có biển đảo trong bài vẽ.
- + Hình ảnh ở xa và ở gần trong bài vẽ.
- Em có ý tưởng điều chỉnh như thế nào để bài vẽ hoàn thiện hơn?



Tim hiểu tranh vẽ về biển đảo của họa sĩ

Quan sát hình để nhận biết thêm về cách diễn tả cảnh vật ở xa, ở gần và màu sắc thể hiện nét đẹp của biển đảo Việt Nam trong tranh của họa sĩ.



Họa sĩ Phạm Văn Đôn (1918–2000), sinh ra tại Hà Nội. Ông học khoa Xill, Trường Cao đẳng Mĩ thuật Đông Dương, tốt nghiệp năm 1944. Ông có nhiều đóng góp cho Mĩ thuật Việt Nam hiện đại và được truy tặng Giải thưởng Nhà nước về văn học nghệ thuật đợt 1 năm 2001 và một số giải thưởng khác. Phạm Văn Đôn có nhiều tác phẩm sáng tác với các chất liệu: sơn mài, khắc gỗ; tiêu biểu là: Vịnh Hạ Long, Vua Quang Trung giải phóng Thăng Long, Bắc Hồ, Bến đò Cảnh Dương, Tinh quân dân,...

Tác phẩm: Vịnh Hạ Long
Tác giả: Phạm Văn Đôn
Năm sáng tác: 1997

Chất liệu: Sơn mài
Nguồn: Bảo tàng Mĩ thuật Việt Nam

Bạn thấy đây!

Phong cảnh biển đảo Việt Nam rất tươi đẹp. Chúng ta cần có ý thức giữ gìn, bảo vệ môi trường biển đảo quê hương.

45

HĐ5 VẬN DỤNG – PHÁT TRIỂN

Tim hiểu tranh vẽ về biển đảo của họa sĩ.

Nhiệm vụ của GV:

Tổ chức cho HS quan sát một số tranh vẽ về biển đảo Việt Nam để các em nhận biết thêm về cách diễn tả cảnh vật ở xa, ở gần và màu sắc thể hiện nét đẹp của biển đảo Việt Nam trong tranh của họa sĩ.

Gợi ý cách tổ chức:

- Yêu cầu HS quan sát tranh ở trang 45 trong SGK *Mĩ thuật 4* và một số bức tranh của họa sĩ vẽ về biển đảo Việt Nam gắn gũi với HS do GV chuẩn bị.
- Nếu câu hỏi để HS suy nghĩ về màu sắc, cách vẽ, cảnh vật trong tranh, chất liệu và cảm xúc của các em khi xem tranh của họa sĩ.

CÂU HỎI GỢI MỞ

- Em thích bức tranh nào? Vì sao?
- Chất liệu và hình thức thể hiện của bức tranh có gì khác với bài vẽ của em?
- Màu sắc của tranh gợi cho em cảm giác như thế nào?
- Em học tập được gì về kĩ thuật thể hiện, cách sắp xếp không gian, hình, màu trong tranh của họa sĩ?
- ...?

CÂU HỎI GỢI MỞ

- Em thích bài vẽ nào? Vì sao?
- Cảnh biển đảo trong bài vẽ là ở đâu? Em đã được đến đó chưa?
- Không gian trong bài vẽ thể hiện biển đảo ở vùng miền nào? Hình ảnh nào thể hiện điều đó?
- Theo em nên điều chỉnh hoặc bổ sung gì để bài vẽ sinh động và hoàn thiện hơn?
- ...?

TÓM TẮT ĐỂ HS GHI NHỚ:

Phong cảnh biển đảo Việt Nam rất tươi đẹp. Chúng ta cần có ý thức giữ gìn, bảo vệ môi trường biển đảo quê hương.

BÀI 2

Nhân vật với trang phục dân tộc

CHUẨN BỊ

- ▶ HS: Giấy vẽ, giấy bìa màu, bút chì, tẩy, màu vẽ, kéo, hồ dán,...
- ▶ GV: Tranh, ảnh minh họa phù hợp với các hoạt động của bài.

HOẠT ĐỘNG KHÁM PHÁ

Khám phá một số trang phục của các dân tộc ở Việt Nam.

Nhiệm vụ của GV:

Tổ chức cho HS quan sát hình ảnh, chia sẻ về hình dáng, các bộ phận, màu sắc và đặc điểm riêng của mỗi bộ trang phục dân tộc.

Gợi ý cách tổ chức:

- Cho HS quan sát hình ảnh một số bộ trang phục dân tộc ở trang 46 trong SGK *Mĩ thuật 4* và do GV chuẩn bị.
- Khơi gợi để HS thảo luận về những bộ trang phục của các dân tộc ở Việt Nam mà các em biết.
- Yêu cầu HS chia sẻ điều ấn tượng về những bộ trang phục dân tộc đó.

CÂU HỎI GỢI MỞ

- Em ấn tượng với bộ trang phục nào?
- Trang phục đó của dân tộc nào? Thuộc vùng miền nào?
- Màu sắc, kiểu dáng của bộ trang phục đó gợi cho em cảm giác gì?
- Đặc điểm riêng của mỗi bộ trang phục là gì?
- ...?

BÀI 2

Nhân vật với trang phục dân tộc

Dụng cụ cần dùng



Khám phá một số trang phục của các dân tộc ở Việt Nam

- Em hãy quan sát hình ảnh và chia sẻ về:
 - + Các bộ phận của trang phục.
 - + Màu sắc, cách trang trí trang phục.
 - + Đặc điểm riêng của mỗi bộ trang phục.
- Em còn biết trang phục của dân tộc nào khác?



1 Áo dài



2 Trang phục của người Dao đỏ



3 Trang phục của người Thái

Nguồn: 1, 3. Trần Văn
2. Báo Dân tộc

MỤC TIÊU:

- ▶ Nêu được cách cắt, dán tạo mô hình nhân vật với trang phục truyền thống của dân tộc.
- ▶ Tạo được mô hình nhân vật với trang phục truyền thống bằng giấy, bìa, màu.
- ▶ Chỉ ra được đặc điểm về hình, màu, hoạ tiết, cách trang trí trang phục và kĩ thuật tạo hình trên sản phẩm mĩ thuật.
- ▶ Chia sẻ được nét đẹp của trang phục và ý tưởng giữ gìn bản sắc văn hoá dân tộc trong học tập và trong cuộc sống.



Các bước tạo mô hình nhân vật với trang phục dân tộc bằng giấy bìa

Quan sát và chỉ ra các bước tạo mô hình nhân vật với trang phục dân tộc bằng giấy bìa, màu theo gợi ý dưới đây:

1. Tạo hình nhân vật bằng giấy bìa.



2. Đo và cắt trang phục phù hợp với mô hình nhân vật.



3. Vẽ màu, trang trí cho trang phục.



5. Tạo thêm các chi tiết, hoàn thiện sản phẩm.



4. Gắn trang phục vào thân nhân vật.



Bạn nhớ nhé!

Kết hợp các hình cắt và trang trí bằng giấy bìa, màu có thể tạo được mô hình nhân vật với trang phục dân tộc.

47

TÓM TẮT ĐỂ HS GHI NHỚ:

Kết hợp các hình cắt và trang trí bằng giấy bìa, màu có thể tạo được mô hình nhân vật với trang phục dân tộc.

HĐ2 KIẾN TẠO KIẾN THỨC – KĨ NĂNG

Các bước tạo mô hình nhân vật với trang phục dân tộc bằng giấy, bìa.

Nhiệm vụ của GV:

Hướng dẫn HS quan sát hình minh hoạ, tìm hiểu và chỉ ra các bước tạo mô hình nhân vật với trang phục dân tộc.

Gợi ý cách tổ chức:

- Yêu cầu HS quan sát hình ở trang 47 trong SGK *Mĩ thuật 4*, thảo luận để nhận biết và chỉ ra các bước tạo mô hình nhân vật với trang phục dân tộc bằng giấy, bìa màu.
- Thao tác mẫu và nêu câu hỏi gợi mở để HS chỉ ra các bước thực hiện.
- Gợi ý để HS nhắc lại và ghi nhớ các bước tạo mô hình nhân vật với trang phục dân tộc.

CÂU HỎI GỢI MỞ

- Để tạo mô hình nhân vật với trang phục dân tộc cần bao nhiêu bước?
- Từ hình minh hoạ, em hãy nêu các bước thực hiện tạo sản phẩm.
- Có thể vẽ hay cắt dán giấy màu như thế nào để thể hiện được đặc điểm của bộ trang phục dân tộc?
- Để hoàn thiện và tạo sự sinh động cho sản phẩm, nên trang trí mô hình nhân vật như thế nào?
- ...?

HĐ3 LUYỆN TẬP – SÁNG TẠO

Tạo mô hình nhân vật với trang phục của các dân tộc ở Việt Nam.

Nhiệm vụ của GV:

Tổ chức cho HS thực hành tạo mô hình nhân vật với trang phục của các dân tộc ở Việt Nam mà các em thích. Hướng dẫn, hỗ trợ HS trong quá trình thực hành.

Gợi ý cách tổ chức:

- Cho HS tham khảo một số trang phục dân tộc và các hình hoạ tiết trên trang phục.
- Gợi ý HS:
 - + Hình dung về hình dáng nhân vật với bộ trang phục dân tộc mà em ấn tượng.
 - + Thực hiện bài vẽ theo gợi ý.
- Khuyến khích và hỗ trợ HS tạo hình và trang trí hoạ tiết cho trang phục bằng cách cắt dán giấy màu hoặc vẽ.

CÂU HỎI GỢI MỞ

- Em sẽ tạo mô hình nhân vật với bộ trang phục của dân tộc nào? Thuộc vùng miền nào?
- Bộ trang phục đó là của nam hay nữ?
- Em sẽ tạo nhân vật với hình dáng trang phục như thế nào?
- Có thể nhận ra bộ trang phục dân tộc đó dựa vào đặc điểm gì?
- ...?

Lưu ý HS: Có thể sử dụng các vật liệu phù hợp để tạo mô hình nhân vật và trang trí trang phục.

HĐ4 PHÂN TÍCH – ĐÁNH GIÁ

Trưng bày sản phẩm và chia sẻ.

Nhiệm vụ của GV:

Tổ chức cho HS trưng bày, chia sẻ về sản phẩm yêu thích và đặc điểm về kiểu dáng, màu sắc của trang phục thể hiện trên sản phẩm.



Tạo mô hình nhân vật với trang phục của các dân tộc ở Việt Nam

Lựa chọn trang phục truyền thống em biết, tạo mô hình nhân vật với trang phục đó theo gợi ý.

Lưu ý: Có thể sử dụng các vật liệu như thìa nhựa/ que gỗ/ giấy cuộn,... để tạo mô hình nhân vật.

Hình tham khảo:



Sản phẩm của học sinh:



1. Minh Anh. Trang phục dân tộc em, chất liệu: nhiều chất liệu
2. Diệp Anh. Trang phục dân tộc em, chất liệu: giấy và màu sáp
3. Minh Châu. Trang phục dân tộc em, chất liệu: giấy màu và nhựa

48

Gợi ý cách tổ chức:

- Hướng dẫn HS trưng bày sản phẩm.
- Yêu cầu HS giới thiệu, chia sẻ về sản phẩm của mình, của bạn.
- Khơi gợi cho HS thảo luận về cách thể hiện sản phẩm mô hình nhân vật và cách phối hợp màu sắc để tạo hình, trang trí cho bộ trang phục dân tộc.
- Chỉ ra cho HS thấy:
 - + Những sản phẩm kết hợp hình dáng nhân vật và trang phục hợp lí, hài hoà.
 - + Cách điều chỉnh, bổ sung để sản phẩm hoàn thiện hơn.



Trưng bày sản phẩm và chia sẻ

- Chia sẻ cảm nhận của em về:
- + Sản phẩm yêu thích.
- + Hình dáng, màu sắc, cách trang trí của trang phục.
- + Tỷ lệ giữa các bộ phận của trang phục.
- + Kỹ thuật cắt, ghép và trang trí sản phẩm.
- Em có ý tưởng điều chỉnh như thế nào để sản phẩm hoàn thiện hơn?



Tạo hoạt cảnh về cộng đồng các dân tộc ở Việt Nam

Sắp xếp các nhân vật để tạo hoạt cảnh thể hiện tinh đoàn kết của các dân tộc ở Việt Nam.



Bạn thấy đấy!

Sản phẩm của học sinh:
Minh Quân, Thuý Linh, Mai Lan,
Ngọc Anh, Minh Quang
Đoàn kết, chất liệu: sản phẩm
mỹ thuật từ nhiều chất liệu

Trang phục truyền thống là một yếu tố thể hiện bản sắc văn hoá riêng của mỗi dân tộc. Vì vậy, chúng ta cần trân trọng, giữ gìn và phát huy giá trị thẩm mỹ, văn hoá trong trang phục của các dân tộc ở Việt Nam.

49

CÂU HỎI GỢI MỞ

- Em thích sản phẩm nào? Vì sao?
- Trang phục của nhân vật mô phỏng trang phục của dân tộc gì? Ở vùng miền nào? Đặc điểm nào trên trang phục cho biết điều đó?
- Theo em, nên điều chỉnh hoặc bổ sung gì để sản phẩm sinh động và hoàn thiện hơn?
- ...?

HĐ5 VẬN DỤNG - PHÁT TRIỂN

Tạo hoạt cảnh về cộng đồng các dân tộc ở Việt Nam.

Nhiệm vụ của GV:

Hướng dẫn HS lựa chọn, sắp xếp các mô hình nhân vật và tạo không gian để xây dựng một hoạt cảnh thể hiện tình đoàn kết của cộng đồng các dân tộc ở Việt Nam.

Gợi ý cách tổ chức:

- Gợi ý cho HS một số hoạt cảnh thể hiện tình đoàn kết của cộng đồng các dân tộc ở Việt Nam với không gian khác nhau.
- Nếu câu hỏi để HS suy nghĩ về cách tạo không gian của hoạt cảnh phù hợp với các mô hình nhân vật.

CÂU HỎI GỢI MỞ

- Em sẽ tạo không gian của hoạt cảnh bằng hình thức nào? Vì sao?
- Hình thức sắp xếp các mô hình nhân vật trong hoạt cảnh đó như thế nào?
- Hoạt cảnh đó gợi cho em về hoạt động gì của cộng đồng các dân tộc ở Việt Nam?
- ...?

TÓM TẮT ĐỂ HS GHI NHỚ:

Trang phục truyền thống là một yếu tố thể hiện bản sắc văn hoá riêng của mỗi dân tộc. Vì vậy, chúng ta cần trân trọng, giữ gìn và phát huy giá trị thẩm mỹ, văn hoá trong trang phục của các dân tộc ở Việt Nam.

BÀI 3

Món ăn truyền thống

CHUẨN BỊ

- ▶ HS: Đất nặn, tấm bông, dao cắt đất.
- ▶ GV: Tranh, ảnh, video clip về các món ăn truyền thống của dân tộc Việt Nam.

HỘI KHÁM PHÁ

Khám phá hình thức của món ăn.

Nhiệm vụ của GV:

Tổ chức cho HS kể tên và nhận biết hình dạng, màu sắc, nguyên liệu chế biến và đặc điểm riêng của một số món ăn truyền thống của Việt Nam và của địa phương.

Gợi ý cách tổ chức:

- Tổ chức cho HS kể tên và mô tả hình dạng, màu sắc, hương vị của những món ăn mà theo các em đó là những món ăn truyền thống của Việt Nam.
- Yêu cầu HS quan sát một số hình ảnh về món ăn truyền thống của Việt Nam và chỉ ra:
 - + Màu sắc của món ăn.
 - + Hình khối của món ăn.
 - + Nét đặc trưng của món ăn đó.
 - + Ý nghĩa của mỗi món ăn trong cuộc sống.

CÂU HỎI GỢI MỞ

- Theo em, những món ăn nào là món ăn truyền thống của dân tộc Việt Nam?
- Những món ăn đó có hình dạng, màu sắc như thế nào?
- Hình khối nào có trong mỗi món ăn đó?
- Món ăn đó thường được chế biến vào những thời điểm nào trong năm? Vì sao?
- ...?

BÀI 3

Món ăn truyền thống

Dụng cụ cần dùng



Khám phá hình thức của món ăn

- Tên các món ăn truyền thống.
- Hình dạng, màu sắc của món ăn.
- Nguyên liệu chế biến món ăn.
- Nét đặc trưng và cách tạo hình của món ăn.



Nguồn: Shutterstock.com

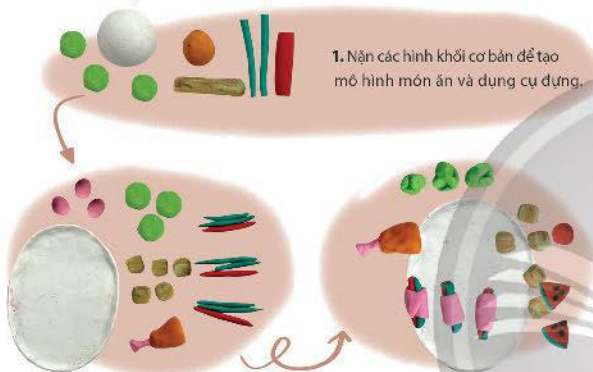
MỤC TIÊU:

- Nêu được cách biến đổi và kết hợp các hình khối cơ bản tạo sản phẩm mỹ thuật.
- Tạo được mô hình món ăn truyền thống bằng đất nặn.
- Chỉ ra được các dạng hình khối và màu nóng, màu lạnh có trong sản phẩm.
- Chia sẻ được cảm nhận về vẻ đẹp và giá trị văn hoá của món ăn trong cuộc sống.



Các bước tạo mô hình món ăn từ khối cơ bản

Quan sát và chỉ ra các bước tạo mô hình món ăn từ đất nặn theo gợi ý dưới đây:



1. Nặn các hình khối cơ bản để tạo mô hình món ăn và dụng cụ dụng.

2. Biến đổi các khối cơ bản đã nặn thành mô hình món ăn và dụng cụ dụng.



3. Sắp xếp và trang trí mô hình món ăn, hoàn thiện sản phẩm.

Bạn nhớ nhé!

Kết hợp và biến đổi các khối hình cơ bản có thể tạo được mô hình món ăn.

51

HĐ2 KIẾN TẠO KIẾN THỨC – KĨ NĂNG

Các bước tạo mô hình món ăn từ khối cơ bản.

Nhiệm vụ của GV:

Hướng dẫn HS quan sát hình minh hoạ trong SGK *Mĩ thuật 4*, thảo luận và ghi nhớ các bước tạo mô hình món ăn từ đất nặn.

Gợi ý cách tổ chức:

- Yêu cầu HS quan sát hình ở trang 51 trong SGK *Mĩ thuật 4* và chỉ ra các bước tạo mô hình món ăn.
- Nêu câu hỏi gợi mở để HS thảo luận, chia sẻ về món ăn theo ý thích.
- Gợi ý để HS nhắc lại và ghi nhớ các bước tạo mô hình món ăn trước khi thực hành.

CÂU HỎI GỢI MỞ

- Có bao nhiêu bước để tạo hình món ăn được thể hiện qua hình minh hoạ?
- Bước nào tạo màu sắc cho các món ăn?
- Bước nào quyết định kích thước và hình dáng của món ăn?
- ...?

TÓM TẮT ĐỂ HS GHI NHỚ:

Kết hợp và biến đổi các khối hình cơ bản có thể tạo được mô hình món ăn.

HĐ3 LUYỆN TẬP – SÁNG TẠO

Tạo mô hình món ăn truyền thống.

Nhiệm vụ của GV:

Gợi mở để HS nhớ lại, hình dung về màu sắc và hình khối tạo nên nét đặc trưng riêng của một số món ăn truyền thống và tổ chức cho các em thực hành tạo mô hình món ăn theo các bước gợi ý.

Gợi ý cách tổ chức:

- Cho HS quan sát hình ảnh một số món ăn truyền thống của dân tộc và của địa phương các em.
- Khuyến khích HS kể tên, chỉ ra màu sắc và những hình khối cơ bản tạo nên hình dạng của món ăn các em sẽ thể hiện.

CÂU HỎI GỢI MỞ

- Em thích món ăn truyền thống nào?
- Màu sắc, hình dạng của món ăn đó như thế nào?
- Món ăn đó có thể được tạo nên từ những hình khối cơ bản nào?
- Em cần trang trí chi tiết hay đặc điểm gì cho món ăn đó? Vì sao?
- ...?

Lưu ý HS: Có thể sử dụng các vật liệu khác nhau để tạo hình và trang trí món ăn.

HĐ4 PHÂN TÍCH – ĐÁNH GIÁ

Trưng bày sản phẩm và chia sẻ.

Nhiệm vụ của GV:

Hướng dẫn HS tổ chức trưng bày sản phẩm, thảo luận và chia sẻ về kĩ thuật tạo hình, cách biến đổi hình khối tạo mô hình món ăn, về hình thức (màu sắc, cách trang trí,...) của mô hình món ăn do các em tạo ra.



Tạo mô hình món ăn truyền thống

Xác định món ăn truyền thống có khối hình đặc trưng mà em thích và tạo hình đồ ăn theo gợi ý.

Lưu ý: Có thể sử dụng các vật liệu khác nhau để tạo hình và trang trí món ăn.

Hình tham khảo:



1



2



3

Nguồn: Thanh Giang

Sản phẩm của học sinh:



1



2



3



4

1. Minh Trang. Dĩa cơm, chất liệu: đất nặn

2. Nhật Anh. Xôi ngũ sắc, chất liệu: đất nặn

3. Đàm Hiền. Bún đậu, chất liệu: đất nặn

4. Tăng Lâm. Trứng, đậu quế và nem, chất liệu: đất nặn

52

Gợi ý cách tổ chức:

- Hướng dẫn HS trưng bày sản phẩm theo nhóm đồ ăn cùng thể loại.
- Tổ chức cho HS phân nhóm, thảo luận về các nội dung:
 - + Màu sắc, hình khối có trong mô hình món ăn.
 - + Kĩ thuật tạo hình sản phẩm.
 - + Các hình khối cơ bản tạo nên món ăn.
- Gợi mở để HS có cơ hội trình bày nhận biết của mình qua sản phẩm.



Trưng bày sản phẩm và chia sẻ

- Chia sẻ cảm nhận của em về:
- + Sản phẩm mĩ thuật yêu thích.
- + Các hình khối tạo nên món ăn.
- + Màu sắc, cách sắp xếp và trang trí món ăn.
- + Hương vị và nét đặc trưng của món ăn mà em biết.
- Em có ý tưởng điều chỉnh như thế nào để sản phẩm hoàn thiện hơn?



Giới thiệu món ăn truyền thống của người Việt Nam

Sắm vai người bán hàng để giới thiệu về đẹp tạo hình và giá trị văn hoá của một số món ăn truyền thống của người Việt Nam.



Bạn thấy đây!

Các món ăn truyền thống của người Việt Nam thường phong phú về hình dạng, màu sắc, thể hiện nét văn hoá riêng của mỗi dân tộc trên đất nước ta.

53

Chân trời sáng tạo

CÂU HỎI GỢI MỞ

- Em thích mô hình món ăn nào?
- Món ăn đó có màu sắc như thế nào?
- Món ăn đó được tạo nên bởi những hình khối nào?
- Các hình khối đó được tạo ra từ khối cơ bản nào?
- ...?

HĐ5 VẬN DỤNG – PHÁT TRIỂN

Giới thiệu món ăn truyền thống của người Việt Nam.

Nhiệm vụ của GV:

Tổ chức cho HS chia sẻ về vẻ đẹp tạo hình và giá trị văn hoá của một số món ăn truyền thống của người Việt Nam.

Gợi ý cách tổ chức:

- Cho HS xem hình ảnh một số món ăn truyền thống.
- Khuyến khích các em chia sẻ về vẻ đẹp tạo hình và giá trị văn hoá của những món ăn truyền thống trong cuộc sống.

CÂU HỎI GỢI MỞ

- Các món ăn truyền thống của Việt Nam thường được làm trong những dịp nào?
- Chất liệu và màu sắc của món ăn có ý nghĩa như thế nào?
- Em sẽ làm gì để chế biến được những món ăn đó trong tương lai?
- ...?

TÓM TẮT ĐỂ HS GHI NHỚ:

Các món ăn truyền thống của người Việt Nam thường phong phú về hình dạng, màu sắc, thể hiện nét văn hoá riêng của mỗi dân tộc trên đất nước ta.

CHỦ ĐỀ

CUỘC SỐNG QUANH EM

BÀI 1

Tạo hình của nhà rông

HĐ1 KHÁM PHÁ

Khám phá tạo hình của nhà rông.

Nhiệm vụ của GV:

Tổ chức cho HS quan sát các hình trong SGK *Mĩ thuật 4*, thảo luận để nhận biết và chia sẻ về hình dáng, đặc điểm, cách trang trí, vật liệu tạo nên các ngôi nhà rông.

Gợi ý cách tổ chức:

- Yêu cầu HS quan sát hình ở trang 54 trong SGK *Mĩ thuật 4* để khám phá về tạo hình của nhà rông.
- Đặt câu hỏi gợi mở để HS suy nghĩ, thảo luận và chỉ ra đặc điểm, hình dáng, cách trang trí, vật liệu đặc trưng tạo nên ngôi nhà và nơi thường có nhà rông.

CÂU HỎI GỢI MỞ

- Kể các ngôi nhà rông mà em biết.
- Nhà rông thường có ở nơi nào?
- Nhà rông thường có hình dáng, đặc điểm như thế nào?
- Cách trang trí ở mỗi ngôi nhà rông đó như thế nào?
- Hình nào được lặp lại nhiều ở các ngôi nhà rông?
- Nhà rông được tạo nên bởi các vật liệu nào?
- Khung cảnh xung quanh nhà rông thường như thế nào?
- ...?

CHUẨN BỊ

- HS: Giấy, bìa màu thủ công, tạp chí cũ, bút chì, tẩy, kéo, hồ dán, ...
- GV: Ảnh nhà rông, hình ảnh/ video về các sản phẩm nhà rông.

CHỦ ĐỀ

CUỘC SỐNG QUANH EM

BÀI 1

Tạo hình của nhà rông

Dụng cụ cần dùng



Khám phá tạo hình của nhà rông

Em hãy quan sát hình ảnh và chia sẻ về:

- Hình dáng, đặc điểm và cách trang trí của nhà rông.
- Các vật liệu tạo nên ngôi nhà.
- Khung cảnh xung quanh nhà rông.
- Nơi thường có nhà rông.



1 Nhà rông của dân tộc Bahar, Kon Tum



2 Nhà rông ở Quy Nhon, Bình Định

Nguồn: Shutterstock.com

MỤC TIÊU:

- ▶ **Nêu được cách kết hợp, cắt, ghép, trang trí các vật liệu để tạo sản phẩm, tác phẩm mỹ thuật.**
- ▶ **Tạo được sản phẩm mỹ thuật 2D, 3D thể hiện hình ảnh cuộc sống quanh em bằng cách vẽ, nặn, cắt dán.**
- ▶ **Bước đầu chỉ ra được sự kết hợp hài hoà về hình khối, chất liệu trên sản phẩm, tác phẩm mỹ thuật.**
- ▶ **Chia sẻ được trách nhiệm, tình yêu thương qua các hoạt động vì cộng đồng.**

MỤC TIÊU:

- ▶ **Nêu được cách cắt dán và trang trí giấy, bìa tạo sản phẩm mỹ thuật.**
- ▶ **Tạo được mô hình nhà rông và khung cảnh xung quanh bằng giấy, bìa màu.**
- ▶ **Chỉ ra được sự hài hoà về cấu trúc tỉ lệ và không gian xa gần trong sản phẩm mỹ thuật.**
- ▶ **Chia sẻ được cảm nhận về vẻ đẹp của nhà rông và có ý thức giữ gìn bản sắc văn hoá truyền thống của dân tộc.**

MỤC TIÊU:

- ▶ **Nêu được cách kết hợp, cắt, ghép, trang trí các vật liệu để tạo sản phẩm, tác phẩm mỹ thuật.**
- ▶ **Tạo được sản phẩm mỹ thuật 2D, 3D thể hiện hình ảnh cuộc sống quanh em bằng cách vẽ, nặn, cắt dán.**
- ▶ **Bước đầu chỉ ra được sự kết hợp hài hoà về hình khối, chất liệu trên sản phẩm, tác phẩm mỹ thuật.**
- ▶ **Chia sẻ được trách nhiệm, tình yêu thương qua các hoạt động vì cộng đồng.**



Các bước tạo hình và trang trí nhà rông

Quan sát hình, chỉ ra các bước tạo hình và trang trí nhà rông theo gợi ý dưới đây:



1. Lựa chọn vật liệu phù hợp, vẽ và cắt hình các bộ phận của nhà rông.



2. Ghép các bộ phận và trang trí đặc điểm riêng cho nhà rông.



3. Tạo không gian phía sau của nhà rông.



4. Dán hình nhà rông và tạo thêm cảnh vật phía trước ngôi nhà, hoàn thiện sản phẩm.

Bạn nhớ nhé!

Không gian xa, gần trong tranh có thể tạo được bằng cách sắp xếp các lớp cảnh vật ở phía trước và phía sau ngôi nhà.

55

TÓM TẮT ĐỂ HS GHI NHỚ:

Không gian xa, gần trong tranh có thể tạo được bằng cách sắp xếp các lớp cảnh vật ở phía trước và phía sau ngôi nhà.

HĐ2 KIẾN TẠO KIẾN THỨC – KĨ NĂNG

Các bước tạo hình và trang trí nhà rông.

Nhiệm vụ của GV:

Hướng dẫn HS quan sát hình trong SGK *Mỹ thuật 4* để nhận biết các bước tạo hình và trang trí nhà rông.

Gợi ý cách tổ chức:

- Yêu cầu HS quan sát hình ở trang 55 trong SGK *Mỹ thuật 4*.
- Nêu câu hỏi gợi ý cho HS thảo luận để nhận biết các bước tạo sản phẩm nhà rông bằng cách cắt, dán, trang trí giấy, bìa màu.
- Hướng dẫn bằng thao tác mẫu hoặc gợi ý từng bước để HS quan sát, ghi nhớ.
- Khuyến khích HS nhắc lại và ghi nhớ các bước tạo hình và trang trí nhà rông.

CÂU HỎI GỢI MỞ

- Có thể tạo hình ngôi nhà rông bằng các vật liệu gì?
- Tạo hình ngôi nhà rông bằng giấy, bìa màu được thực hiện theo các bước như thế nào?
- Trang trí nhà rông được thực hiện ở bước thứ mấy?
- Có thể tạo không gian cho nhà rông bằng cách nào?
-?

HĐ3 LUYỆN TẬP – SÁNG TẠO

Tạo hình và trang trí nhà rông.

Nhiệm vụ của GV:

Gợi mở để HS xác định hình dáng, màu sắc, đặc điểm, vật liệu, cách trang trí nhà rông mà các em sẽ thể hiện. Hướng dẫn, hỗ trợ HS trong quá trình thực hành.

Gợi ý cách tổ chức:

- Tổ chức cho HS chia sẻ về hình dáng, màu sắc, đặc điểm, vật liệu, cách trang trí nhà rông mà các em sẽ tạo hình.
- Gợi ý HS sử dụng các loại chấm, nét, màu để diễn tả bề mặt chất liệu các bộ phận của ngôi nhà.
- Hỗ trợ HS về kĩ thuật trong quá trình tạo hình và trang trí nhà rông.

CÂU HỎI GỢI MỞ

- Ngôi nhà rông em sẽ tạo có hình dáng như thế nào?
- Các bộ phận của nhà rông có hình dạng gì?
- Em sẽ sử dụng những vật liệu gì để tạo hình và trang trí nhà rông?
- Màu sắc, đặc điểm của nhà rông như thế nào?
- Em sẽ tạo không gian xa, gần cho nhà rông như thế nào?
- Em sẽ trang trí thêm gì để sản phẩm nhà rông sinh động hơn?
-?

HĐ4 PHÂN TÍCH – ĐÁNH GIÁ

Trưng bày sản phẩm và chia sẻ.

Nhiệm vụ của GV:

Tổ chức cho HS trưng bày sản phẩm và chia sẻ cảm nhận về vẻ đẹp tạo hình, kĩ thuật diễn tả chất liệu và cách tạo không gian xa, gần trong sản phẩm nhà rông.

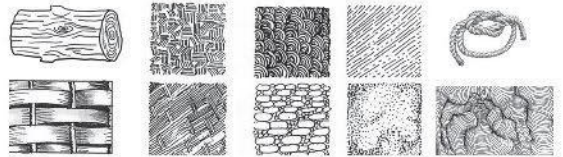


Tạo hình và trang trí nhà rông

- Xác định hình nhà rông em sẽ thể hiện.
- Chọn vật liệu phù hợp với ý tưởng vẽ mô hình và thực hiện theo hướng dẫn.

Lưu ý: Có thể sử dụng các loại chấm, nét, màu phù hợp để diễn tả bề mặt chất liệu các bộ phận của ngôi nhà.

Hình tham khảo: Cách diễn tả một số bề mặt chất liệu.



Sản phẩm của học sinh:



1. Bảo Nhung. Nhà rông và nhà giươ, chất liệu: giấy màu, màu sáp
2. Thanh Ngọc. Nhà rông, chất liệu: bìa, giấy màu, màu dạ

56

Gợi ý cách tổ chức:

- Hướng dẫn HS trưng bày sản phẩm nhà rông ở vị trí thuận tiện quan sát.
- Nêu câu hỏi gợi ý để HS thảo luận và chia sẻ về vẻ đẹp tạo hình của nhà rông (hình dáng, đặc điểm, màu sắc, cách trang trí); kĩ thuật diễn tả chất liệu và cách tạo không gian xa, gần trong sản phẩm nhà rông.
- Chỉ ra cho HS nhận biết những sản phẩm nhà rông có cách tạo hình, trang trí đẹp và độc đáo.
- Gợi ý cách điều chỉnh để sản phẩm hoàn thiện hơn.



Trưng bày sản phẩm và chia sẻ

- Nêu cảm nhận của em về:
- + Sản phẩm mỹ thuật yêu thích.
- + Vẽ đẹp tạo hình của nhà rông.
- + Cách diễn tả chất liệu của nhà rông.
- + Cách tạo không gian xa, gần trong sản phẩm.
- Em có ý tưởng điều chỉnh như thế nào để sản phẩm hoàn thiện hơn?



Tìm hiểu về đẹp tạo hình và văn hoá của một số nhà sinh hoạt cộng đồng truyền thống

Chia sẻ về vẽ đẹp tạo hình và giá trị văn hoá của nhà sinh hoạt cộng đồng truyền thống của một số dân tộc ở Việt Nam.



Nguồn: 1. Shutterstock.com
2. PaoLong Pienh
3. Trần Trung Hiếu

Bạn thấy đây!

Nhà sinh hoạt cộng đồng ở mỗi vùng miền có nhiều kiểu dáng và cách trang trí khác nhau; thể hiện tín ngưỡng và mong ước của mỗi cộng đồng dân cư. Đây là nơi tổ chức các hoạt động chung của cộng đồng và lưu giữ những giá trị văn hoá, nghệ thuật truyền thống của cư dân địa phương đó. Vì vậy, cần bảo tồn và phát triển nét văn hoá đặc sắc của nhà sinh hoạt cộng đồng.



1. Nhà dài của dân tộc Ê đê, Tây Nguyên
2. Nhà gươl của dân tộc Cơ tu, Quảng Nam
3. Đình Bồng, Bắc Ninh

57

HĐ5 VẬN DỤNG - PHÁT TRIỂN

Tìm hiểu về đẹp tạo hình và văn hoá của một số nhà sinh hoạt cộng đồng truyền thống.

Nhiệm vụ của GV:

Tổ chức cho HS chia sẻ về vẽ đẹp tạo hình và giá trị văn hoá của nhà sinh hoạt cộng đồng truyền thống của một số dân tộc ở Việt Nam.

Gợi ý cách tổ chức:

- Yêu cầu HS quan sát hình ở trang 57 trong SGK *Mĩ thuật 4*.
- Hướng dẫn HS chia sẻ những điều các em biết về vẽ đẹp tạo hình và giá trị văn hoá của nhà sinh hoạt cộng đồng truyền thống của một số dân tộc ở Việt Nam.

CAU HỎI GỢI MỞ

- Em biết những nhà sinh hoạt cộng đồng truyền thống nào của các dân tộc ở Việt Nam?
- Nếu vẽ đẹp tạo hình của các nhà sinh hoạt cộng đồng truyền thống đó.
- Những hoạt động nào thường diễn ra ở các nhà sinh hoạt cộng đồng truyền thống?
- Nếu giá trị văn hoá của nhà sinh hoạt cộng đồng truyền thống.
- ...?

Lưu ý HS: Những ngôi nhà sinh hoạt cộng đồng truyền thống trong thực tế rất đa dạng và phong phú về hình dáng. Mỗi ngôi nhà có cách trang trí và kết hợp các vật liệu khác nhau tạo nên đặc trưng của mỗi vùng miền.

TÓM TẮT ĐỂ HS GHI NHỚ:

Nhà sinh hoạt cộng đồng ở mỗi vùng miền có nhiều kiểu dáng và cách trang trí khác nhau; thể hiện tín ngưỡng và mong ước của mỗi cộng đồng dân cư. Đây là nơi tổ chức các hoạt động chung của cộng đồng và lưu giữ những giá trị văn hoá, nghệ thuật truyền thống của cư dân địa phương đó. Vì vậy, cần bảo tồn và phát triển nét văn hoá đặc sắc của nhà sinh hoạt cộng đồng.

CAU HỎI GỢI MỞ

- Em thích sản phẩm nhà rông nào? Vì sao?
- Sản phẩm đó được tạo từ vật liệu gì?
- Hình, màu, cách trang trí của ngôi nhà đó có gì đặc biệt?
- Cảnh xa, gần được tạo như thế nào?
- Cách thể hiện bề mặt chất liệu của sản phẩm nhà rông như thế nào?
- Em có ý tưởng điều chỉnh như thế nào để sản phẩm nhà rông đẹp hơn?
- Nếu ý tưởng sử dụng sản phẩm nhà rông trong học tập và vui chơi.
- ...?

BÀI 2

Hoạt cảnh với nhân vật 3D

CHUẨN BỊ

- HS: Đất nặn, bột nặn, vật liệu dẻo và một số vật liệu khác.
- GV: Sản phẩm minh họa; hình ảnh/ video clip giới thiệu sản phẩm hoạt cảnh về hoạt động vì cộng đồng.

HĐ1 KHÁM PHÁ

Khám phá hình khối nhân vật bằng đất nặn.

Nhiệm vụ của GV:

Tổ chức cho HS quan sát hình trong SGK *Mĩ thuật 4*, thảo luận và chỉ ra hoạt động của nhân vật và các hình khối tạo nhân vật.

Gợi ý cách tổ chức:

- Yêu cầu HS quan sát hình ở trang 58 trong SGK *Mĩ thuật 4*.
- Nếu câu hỏi gợi ý để HS suy nghĩ, thảo luận về hoạt động của nhân vật và các hình khối tạo nên nhân vật.

CAU HỎI GỢI MỞ

- Các nhân vật đang thể hiện hoạt động gì trong hình?
- Các nhân vật đó được tạo nên bởi những hình khối nào?
- Hình khối nào được lặp lại trên nhân vật?
- Những màu sắc nào được lựa chọn để tạo hình các bộ phận của nhân vật?
- ...?

BÀI 2

Hoạt cảnh với nhân vật 3D

Dụng cụ cần dùng



Khám phá hình khối nhân vật bằng đất nặn

Em hãy quan sát hình và chia sẻ về:

- Hoạt động của nhân vật.
- Các hình khối tạo nhân vật.



Nguồn: Văn Thuận

58

MỤC TIÊU:

- ▶ Nói được cách biến đổi hình khối cơ bản để tạo dáng nhân vật và cảnh vật.
- ▶ Tạo được hoạt cảnh về hoạt động của con người bằng đất nặn.
- ▶ Chỉ ra được sự biến thể của hình, khối cơ bản để mô phỏng đối tượng.
- ▶ Chia sẻ được cảm nhận về nét đẹp và ý nghĩa của những hoạt động vì cộng đồng.



Các bước tạo dáng nhân vật bằng đất nặn

Quan sát và chỉ ra các bước tạo dáng nhân vật từ các hình khối cơ bản bằng đất nặn.



1. Nặn khối cơ bản để tạo các bộ phận của nhân vật.



2. Gắn các bộ phận tạo hình nhân vật.



3. Tạo thêm các chi tiết, đặc điểm để hoàn thiện hình dáng nhân vật.

Bạn nhớ nhé!

Từ các hình khối cơ bản có thể biến đổi để tạo dáng hoạt động của nhân vật.



59

HOẠT ĐỘNG KIẾN TẠO KIẾN THỨC – KĨ NĂNG

Các bước tạo dáng nhân vật bằng đất nặn.

Nhiệm vụ của GV:

Hướng dẫn HS quan sát hình trong SGK *Mĩ thuật 4* để nhận biết các bước tạo dáng nhân vật từ các hình khối cơ bản bằng đất nặn.

Gợi ý cách tổ chức:

- Yêu cầu HS quan sát hình ở trang 59 trong SGK *Mĩ thuật 4*.
- Nếu câu hỏi gợi ý cho HS thảo luận để nhận biết các bước tạo dáng nhân vật từ các hình khối cơ bản bằng đất nặn.
- Hướng dẫn bằng thao tác mẫu hoặc gợi ý từng bước để HS quan sát, ghi nhớ.
- Khuyến khích HS nhắc lại và ghi nhớ các bước tạo dáng nhân vật bằng đất nặn.

CÂU HỎI GỢI MỞ

- Cách tạo dáng nhân vật bằng đất nặn gồm những bước nào?
- Cần nặn những hình khối cơ bản nào để tạo các bộ phận của nhân vật?
- Để tạo hình nhân vật cần gắn kết các bộ phận như thế nào?
- Nên trang trí thêm những chi tiết, đặc điểm gì để hoàn thiện nhân vật?
-?

TÓM TẮT ĐỂ HS GHI NHỚ:

Từ các hình khối cơ bản có thể biến đổi để tạo dáng hoạt động của nhân vật.

HĐ3 LUYỆN TẬP – SÁNG TẠO

Tạo hoạt cảnh về hoạt động vì cộng đồng.

Nhiệm vụ của GV:

Gợi mở để HS hình dung về hoạt động vì cộng đồng mà các em ấn tượng hoặc đã tham gia để có ý tưởng thực hành tạo sản phẩm. Hướng dẫn, hỗ trợ HS trong quá trình thực hành.

Gợi ý cách tổ chức:

- Tổ chức cho HS chia sẻ về hoạt động vì cộng đồng em ấn tượng hoặc đã được tham gia.
- Gợi ý để HS hình dung về đặc điểm của các nhân vật và lựa chọn màu đất phù hợp để nặn các bộ phận tạo dáng nhân vật tham gia hoạt động vì cộng đồng.
- Khuyến khích HS kết hợp các chất liệu khác nhau để tạo bối cảnh, trang trí thêm cảnh vật cho hoạt cảnh thêm sinh động và thể hiện rõ hơn nội dung hoạt động vì cộng đồng.
- Hướng dẫn, hỗ trợ HS kĩ thuật tạo đặc điểm nhân vật, kết hợp chất liệu để sắp xếp hoạt cảnh.



Tạo hoạt cảnh về hoạt động vì cộng đồng

- Hình dung về hoạt động vì cộng đồng mà em ấn tượng hoặc đã được tham gia.
 - Xác định đặc điểm của nhân vật tham gia hoạt động.
 - Chọn màu đất phù hợp để nặn các bộ phận tạo dáng nhân vật.
 - Nặn thêm nhân vật, cảnh vật để tạo hoạt cảnh hoạt động vì cộng đồng.
- Lưu ý: Có thể kết hợp cùng bạn để tạo mô hình.

Sản phẩm của học sinh:



1. Bảo Nhung, Đức Thu, Phạm Dung. Trồng cây, chất liệu: đất nện, giấy, bìa
2. Thanh Ngọc, Khánh Linh, Hoàng Mạnh. Quyên góp đồ cho bạn có hoàn cảnh khó khăn, chất liệu: đất nện
3. Châu Anh, Gia Hân, Ngân Giang. Việc thiện nguyện, chất liệu: đất nện, giấy, bìa

60

CÂU HỎI GỢI MỞ

- Em sẽ tạo hoạt cảnh gì về hoạt động vì cộng đồng?
- Hoạt cảnh đó có bao nhiêu nhân vật? Hình dáng của các nhân vật như thế nào?
- Em thể hiện các nhân vật với màu sắc, đặc điểm như thế nào?
- Em sẽ kết hợp những vật liệu gì để tạo hoạt cảnh?
- Em sắp xếp tạo không gian xa, gần cho hoạt cảnh như thế nào?
- Em sẽ trang trí thêm những gì để sản phẩm thể hiện rõ nội dung hoạt động vì cộng đồng?
- ...?

HĐ4 PHÂN TÍCH – ĐÁNH GIÁ

Trưng bày sản phẩm và chia sẻ.

Nhiệm vụ của GV:

Tổ chức cho HS trưng bày sản phẩm và chia sẻ cảm nhận về hình khối tạo nên nhân vật, về cách sắp xếp nhân vật, cảnh vật và kĩ thuật tạo hình khối trong mô hình hoạt cảnh về hoạt động vì cộng đồng.

Gợi ý cách tổ chức:

- Hướng dẫn HS trưng bày sản phẩm hoạt cảnh.
- Khơi gợi để HS nêu cảm nhận về hình dáng, đặc điểm, màu sắc, cách sắp xếp nhân vật, cách trang trí tạo sản phẩm hoạt cảnh.
- Nêu câu hỏi gợi ý để HS suy nghĩ, thảo luận.



Trưng bày sản phẩm và chia sẻ

- Chia sẻ cảm nhận của em về:
- + Hoạt cảnh yêu thích.
- + Hoạt động thể hiện trong hoạt cảnh.
- + Nhân vật mà em ấn tượng trong hoạt cảnh.
- + Hình khối tạo nên nhân vật.
- + Cách sắp xếp nhân vật và cảnh vật trong mô hình.
- Em có ý tưởng điều chỉnh như thế nào để mô hình hoàn thiện hơn?



Giới thiệu hoạt động vì cộng đồng

- Kết hợp với sản phẩm ở bài "Tạo hình của nhà rông", sắp đặt mô hình hoạt cảnh ngày hội vì cộng đồng.
- Giới thiệu về hoạt động thể hiện trong sản phẩm.



Sản phẩm của học sinh:
Bảo Nhung, Đức Thọ, Phạm Dung.
Ngày hội trồng cây, chất liệu: đất nặn,
giấy màu, màu sáp

Bạn thầy đây!

Mô hình hoạt cảnh về cộng đồng là hình thức
mỹ thuật thể hiện nét đẹp của con người trong
các hoạt động xã hội.

61

- Nhận xét về các sản phẩm của HS. Chỉ ra cho HS những sản phẩm có tính sáng tạo, hình thức độc đáo, kĩ thuật thể hiện khéo léo. Gợi ý cách điều chỉnh để sản phẩm hoàn thiện hơn.

CAU HỎI GỢI MỞ

- Em thích mô hình hoạt cảnh nào? Vì sao?
- Hoạt động thể hiện trong hoạt cảnh là gì?
- Nhân vật nào em ấn tượng nhất trong hoạt cảnh? Vì sao?
- Nhân vật được tạo nên từ những hình khối, vật liệu gì?
- Cách sắp xếp nhân vật và cảnh vật trong mô hình như thế nào?
- Kĩ thuật tạo hình khối ở sản phẩm như thế nào?

HĐ5 VẬN DỤNG - PHÁT TRIỂN

Giới thiệu hoạt động vì cộng đồng.

Nhiệm vụ của GV:

Tổ chức cho HS kết hợp với sản phẩm của bài *Tạo hình của nhà rông* để sắp đặt mô hình hoạt cảnh ngày hội vì cộng đồng và giới thiệu về hoạt động thể hiện trong sản phẩm.

Gợi ý cách tổ chức:

- Hướng dẫn HS giới thiệu, chia sẻ về nội dung, ý nghĩa của hoạt động vì cộng đồng thể hiện trong hoạt cảnh.
- Gợi mở để HS chia sẻ thêm những hiểu biết của các em về các hoạt động vì cộng đồng diễn ra trong cuộc sống hằng ngày.

CAU HỎI GỢI MỞ

- Hoạt cảnh thể hiện hoạt động vì cộng đồng nào?
- Hoạt động vì cộng đồng đó diễn ra ở đâu?
- Nội ý nghĩa của hoạt động vì cộng đồng đó.
- Chia sẻ cảm nhận của em về các hoạt động thiện nguyện vì cộng đồng trong cuộc sống.

• ...?

TÓM TẮT ĐỂ HS GHI NHỚ:

Mô hình hoạt cảnh về cộng đồng là hình thức
mỹ thuật thể hiện nét đẹp của con người trong
các hoạt động xã hội.

- Em có ý tưởng điều chỉnh như thế nào để mô hình hoạt cảnh hoàn thiện hơn?
- Nội ý tưởng sử dụng mô hình hoạt cảnh trong học tập và vui chơi.
- ...?

BÀI 3

Tranh vẽ hoạt động vì cộng đồng

HOẠT ĐỘNG KHÁM PHÁ

Khám phá các hoạt động vì cộng đồng.

Nhiệm vụ của GV:

Tổ chức cho HS quan sát hình trong SGK *Mĩ thuật 4*, thảo luận và chia sẻ về các hoạt động vì cộng đồng.

Gợi ý cách tổ chức:

- Yêu cầu HS quan sát hình ở trang 62 trong SGK *Mĩ thuật 4* và chỉ ra các hoạt động vì cộng đồng thể hiện trong hình.
- Giới thiệu thêm hình ảnh hoặc video clip ngắn về các hoạt động vì cộng đồng do GV chuẩn bị để HS nhận biết thêm về các hoạt động vì cộng đồng.
- Gợi mở để HS chia sẻ thêm về các hoạt động vì cộng đồng mà các em biết.

CÂU HỎI GỢI MỞ

- Hoạt động được thể hiện trong mỗi hình là gì?
- Các hoạt động đó có ý nghĩa như thế nào?
- Em còn biết hoặc đã tham gia hoạt động vì cộng đồng nào khác?
- ...?

CHUẨN BỊ

- HS: Giấy, bút chì, tẩy, màu vẽ,...
- GV: Tranh, ảnh, video clip, bài vẽ minh họa về hoạt động vì cộng đồng.

BÀI 3

Tranh vẽ hoạt động vì cộng đồng

Dụng cụ cần dùng



Khám phá các hoạt động vì cộng đồng

- Quan sát hình hoặc nhớ lại các hoạt động vì cộng đồng mà em đã tham gia hay em biết.
- Chia sẻ về hoạt động đó.



62

Nguồn: Văn Thuận

MỤC TIÊU:

- ▶ Nêu được cách vẽ tranh về hoạt động xã hội của con người.
- ▶ Vẽ được bức tranh về hoạt động vì cộng đồng.
- ▶ Chỉ ra được sự hài hoà của các yếu tố tạo hình trong tranh.
- ▶ Chia sẻ được cảm nhận về giá trị và ý nghĩa của các hoạt động vì cộng đồng trong cuộc sống.



Các bước vẽ tranh về hoạt động vì cộng đồng

Quan sát hình và chỉ ra các bước vẽ tranh về hoạt động vì cộng đồng theo gợi ý dưới đây:



1. Vẽ các nhân vật thể hiện hoạt động vì cộng đồng.



2. Vẽ cảnh vật phù hợp thể hiện nội dung đề tài.



3. Vẽ màu cho các nhân vật.



4. Vẽ màu cho cảnh vật hoàn thiện bài vẽ.

Sản phẩm của học sinh:

Phương Mai. Ngày hội thiện nguyện, chất liệu: màu gouache và màu dạ

Bạn nhớ nhé!

Kết hợp hài hoà độ đậm – nhạt, màu nóng – màu lạnh, hình dáng hoạt động của nhân vật với cảnh vật phù hợp có thể diễn tả được nội dung đề tài trong tranh.

63

TÓM TẮT ĐỂ HS GHI NHỚ:

Kết hợp hài hoà đậm – nhạt, nóng – lạnh, hình dáng hoạt động của nhân vật với cảnh vật phù hợp có thể diễn tả được nội dung đề tài trong tranh.

HĐ2 KIẾN TẠO KIẾN THỨC – KĨ NĂNG

Các bước vẽ tranh về hoạt động vì cộng đồng.

Nhiệm vụ của GV:

Hướng dẫn HS quan sát hình trong SGK *Mĩ thuật 4* và chỉ ra các bước vẽ tranh về hoạt động vì cộng đồng.

Gợi ý cách tổ chức:

- Yêu cầu HS quan sát hình ở trang 63 trong SGK *Mĩ thuật 4*.
- Nêu câu hỏi gợi ý cho HS thảo luận để nhận biết các bước vẽ tranh về hoạt động vì cộng đồng.
- Hướng dẫn bằng thao tác mẫu hoặc gợi ý từng bước để HS quan sát, ghi nhớ.
- Khuyến khích HS nhắc lại và ghi nhớ các bước vẽ tranh về hoạt động vì cộng đồng.

CÂU HỎI GỢI MỞ

- Hoạt động được thể hiện trong hình là gì?
- Các nhân vật chính đang làm gì?
- Cách vẽ màu trong tranh được thực hiện như thế nào?
- Vẽ tranh về hoạt động vì cộng đồng gồm những bước nào?
- ...?

HĐ3 LUYỆN TẬP – SÁNG TẠO

Vẽ tranh về hoạt động vì cộng đồng.

Nhiệm vụ của GV:

Gợi mở để HS hình dung về hoạt động vì cộng đồng mà các em đã tham gia hoặc các em biết và thực hành vẽ tranh theo ý thích. Hướng dẫn, hỗ trợ HS trong quá trình thực hành.

Gợi ý cách tổ chức:

- Gợi mở để HS hình dung và chia sẻ về các hoạt động vì cộng đồng mà các em đã tham gia hoặc đã biết.
- Yêu cầu HS tham khảo các bài vẽ ở trang 64 trong SGK *Mĩ thuật 4* và gợi ý HS:
 - + Suy nghĩ và vẽ thêm các hình ảnh có liên quan để thể hiện rõ hơn nội dung bức tranh.
 - + Sử dụng màu nóng hoặc màu lạnh làm màu chủ đạo cho bức tranh.
- Nêu câu hỏi gợi ý để gợi mở ý tưởng sáng tạo cho HS.
- Hướng dẫn, hỗ trợ HS trong quá trình thực hành.

CÂU HỎI GỢI MỞ

- Em sẽ lựa chọn hoạt động vì cộng đồng nào để vẽ?
- Em vẽ các nhân vật chính như thế nào? Các nhân vật đó đang làm gì?
- Em sẽ vẽ thêm gì để làm rõ nội dung bức tranh?
- Em sử dụng màu nóng hay màu lạnh làm màu chủ đạo của bức tranh?
- Em cần làm gì để hoàn thiện bức tranh?
- ...?

Lưu ý: Có thể hỗ trợ HS kĩ thuật vẽ màu để diễn tả không gian xa, gần và chất cảm trên bề mặt cho bức tranh.



Vẽ tranh về hoạt động vì cộng đồng

- Hình dung về các hoạt động vì cộng đồng mà em đã tham gia hoặc em biết.
- Thực hiện bài vẽ theo gợi ý.

Lưu ý: Có thể quan sát mô hình ở bài học trước để tìm ý tưởng cho bài vẽ.



Sản phẩm của học sinh:

1. Ngọc Khánh: Tham gia tình nguyện, chất liệu: màu sáp
2. Khánh An: Trồng cây, chất liệu: màu dạ
3. Bảo Vy: Ủng hộ đồng bào ở vùng lũ lụt, chất liệu: màu goats và màu sáp

64

HĐ4 PHÂN TÍCH – ĐÁNH GIÁ

Trưng bày sản phẩm và chia sẻ.

Nhiệm vụ của GV:

Tổ chức cho HS trưng bày sản phẩm và chia sẻ cảm nhận về hình, màu, không gian xa, gần và hoà sắc trong tranh vẽ hoạt động vì cộng đồng.

Gợi ý cách tổ chức:

- Hướng dẫn HS trưng bày bài vẽ hoạt động vì cộng đồng ở vị trí thuận tiện quan sát.
- Nêu các câu hỏi gợi ý cho HS thảo luận và chia sẻ về hình, màu, không gian xa, gần và hoà sắc trong tranh, cách thể hiện đặc điểm nhân vật và tạo bố cục trong tranh vẽ hoạt động vì cộng đồng.
- Chỉ ra cho HS những bài vẽ có nội dung, màu sắc, cách kết hợp nhân vật và không gian trong tranh làm nổi bật nội dung hoạt động vì cộng đồng.



Trưng bày sản phẩm và chia sẻ

- Chia sẻ cảm nhận của em về:
- + Bài vẽ yêu thích.
- + Hình và cảnh vật thể hiện nội dung hoạt động.
- + Hoà sắc; không gian xa, gần trong bài vẽ.
- Em có ý tưởng điều chỉnh như thế nào để bài vẽ thể hiện rõ nội dung đề tài hơn?



Giới thiệu về hoạt động vì cộng đồng trong bài vẽ

Giới thiệu về nét đẹp tạo hình và nội dung, ý nghĩa của hoạt động vì cộng đồng trong bài vẽ.



Sản phẩm của học sinh:

Khánh Linh. Giúp bạn, chất liệu: màu sáp

Bạn thấy đây!

Tranh vẽ theo chủ đề hoạt động vì cộng đồng là một hình thức thể hiện những nét đẹp văn hoá và ý nghĩa của các hoạt động thiện nguyện của con người.

65

- Gợi ý cách điều chỉnh, bổ sung để bài vẽ hoàn thiện hơn.

CÂU HỎI GỢI MỞ

- Em thích bài vẽ nào? Vì sao?
- Em/ bạn đã chọn thể hiện nhân vật, cảnh vật nào để làm rõ nội dung hoạt động trong bài vẽ?
- Cách sử dụng hình, màu và tạo không gian xa, gần trong bài vẽ như thế nào?
- Bài vẽ thể hiện hoà sắc nóng hay lạnh?
- Em có ý tưởng điều chỉnh như thế nào để bài vẽ của em/ bạn đẹp hơn?
- ...?

HĐ5 VẬN DỤNG - PHÁT TRIỂN

Giới thiệu về hoạt động vì cộng đồng trong bài vẽ.

Nhiệm vụ của GV:

Tổ chức cho HS giới thiệu về nét đẹp tạo hình và nội dung, ý nghĩa của hoạt động vì cộng đồng trong bài vẽ.

Gợi ý cách tổ chức:

- Hướng dẫn HS giới thiệu về nét đẹp tạo hình và nội dung, ý nghĩa của hoạt động vì cộng đồng được thể hiện trong bài vẽ.
- Gợi mở để HS chia sẻ cảm nhận và suy nghĩ của các em về ý nghĩa của các hoạt động vì cộng đồng trong cuộc sống.

CÂU HỎI GỢI MỞ

- Bức tranh vẽ về hoạt động gì?
- Màu sắc, cách sắp xếp hình ảnh trong tranh như thế nào?
- Ý nghĩa của hoạt động thể hiện trong bài vẽ là gì?
- Những hoạt động vì cộng đồng có ý nghĩa như thế nào trong cuộc sống?
- ...?

TÓM TẮT ĐỂ HS GHI NHỚ:

Tranh vẽ theo chủ đề hoạt động vì cộng đồng là một hình thức thể hiện những nét đẹp văn hoá và ý nghĩa của các hoạt động thiện nguyện của con người.

CHỦ ĐỀ

ĐỒ DÙNG HỮU ÍCH

BÀI 1

Đồ gia dụng quen thuộc

HOẠT ĐỘNG KHÁM PHÁ

Khám phá đặc điểm hình dáng các đồ gia dụng.

Nhiệm vụ của GV:

Tổ chức cho HS quan sát, chia sẻ về các đồ vật có trong mỗi gia đình và chỉ ra những đồ vật được gọi là đồ gia dụng để khám phá về hình khối, màu sắc, các bộ phận và chức năng của chúng.

Gợi ý cách tổ chức:

- Tổ chức cho HS quan sát hình ảnh các đồ vật thường có trong gia đình và khuyến khích các em nêu tên các đồ gia dụng, chia sẻ về công năng sử dụng của các đồ gia dụng đó.
- Gợi ý để HS chỉ ra các hình khối, chi tiết tạo nên đặc điểm của đồ gia dụng đó.

CÂU HỎI GỢI MỞ

- Em hãy cho biết những đồ vật nào là đồ gia dụng?
- Công năng của đồ vật đó là gì?
- Đồ vật đó được làm từ vật liệu gì?
- Đồ vật đó thường có màu sắc như thế nào?
- Hình khối nào tạo nên đồ vật đó?
- Đồ vật đó có những bộ phận nào?
- ...?

CHUẨN BỊ

- ▶ HS: Giấy bìa màu, tạp chí cũ, vỏ hộp giấy đã qua sử dụng, kéo, bút chì, hồ dán, ...
- ▶ GV: Tranh, ảnh về đồ gia dụng và các không gian nội thất có sử dụng đồ gia dụng để trang trí.

CHỦ ĐỀ

ĐỒ DÙNG HỮU ÍCH

BÀI 1

Đồ gia dụng quen thuộc

Dụng cụ cần dùng



Khám phá đặc điểm hình dáng các đồ gia dụng

Em hãy quan sát hình và chia sẻ về:

- Tên gọi và chức năng của những đồ gia dụng mà em biết.
- Các bộ phận của mỗi đồ gia dụng.
- Hình khối, chất liệu tạo nên mỗi đồ gia dụng.



Nguồn: Shutterstock.com

MỤC TIÊU:

- ▶ *Nêu được cách kết hợp các vật liệu khác nhau để tạo sản phẩm mĩ thuật.*
- ▶ *Tạo được sản phẩm mĩ thuật 2D, 3D bằng hình thức cắt, dán, ghép giấy.*
- ▶ *Chỉ ra được cách phối hợp các vật liệu khác nhau để tạo màu, tạo chất trong sản phẩm mĩ thuật.*
- ▶ *Chia sẻ được cách bảo quản, giữ gìn đồ dùng trong cuộc sống thường ngày.*

MỤC TIÊU:

- ▶ *Nêu được cách biến đổi và kết hợp hình khối tạo sản phẩm mĩ thuật.*
- ▶ *Tạo và trang trí được một số đồ gia dụng quen thuộc bằng vật liệu đã qua sử dụng.*
- ▶ *Chỉ ra được hình khối cơ bản được biến thể trên sản phẩm mĩ thuật.*
- ▶ *Chia sẻ được cách giữ gìn, bảo quản đồ gia dụng trong cuộc sống hằng ngày.*

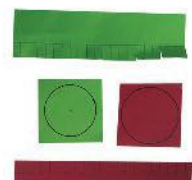
MỤC TIÊU:

- ▶ *Nêu được cách kết hợp các vật liệu khác nhau để tạo sản phẩm mĩ thuật.*
- ▶ *Tạo được sản phẩm mĩ thuật 2D, 3D bằng hình thức cắt, dán, ghép giấy.*
- ▶ *Chỉ ra được cách phối hợp các vật liệu khác nhau để tạo màu, tạo chất trong sản phẩm mĩ thuật.*
- ▶ *Chia sẻ được cách bảo quản, giữ gìn đồ dùng trong cuộc sống thường ngày.*



Các bước tạo hình và trang trí đồ gia dụng

Quan sát hình, chỉ ra các bước cắt, dán và trang trí đồ gia dụng từ giấy bìa theo gợi ý dưới đây:



1. Xác định hình, kích thước và cắt giấy để tạo các bộ phận của đồ vật.



2. Gấp và dán giấy đã cắt tạo hình khối của đồ vật.



3. Làm thêm các bộ phận tạo đặc điểm của đồ vật.



4. Trang trí và hoàn thiện sản phẩm.

Bạn nhớ nhé!

Kết hợp các hình, khối với tỉ lệ phù hợp có thể tạo được mô hình đồ gia dụng.

67

TÓM TẮT ĐỂ HS GHI NHỚ:

Kết hợp các hình, khối với tỉ lệ phù hợp có thể tạo được mô hình đồ gia dụng.

HOẠT ĐỘNG KIẾN TẠO KIẾN THỨC - KĨ NĂNG

Các bước tạo hình và trang trí đồ gia dụng.

Nhiệm vụ của GV:

Hướng dẫn HS quan sát hình trong SGK *Mĩ thuật 4*, thảo luận để nhận biết các bước tạo hình và trang trí đồ gia dụng bằng giấy bìa màu.

Gợi ý cách tổ chức:

- Yêu cầu HS quan sát hình minh họa ở trang 67 trong SGK *Mĩ thuật 4* để nhận biết cách cắt, ghép giấy bìa màu tạo hình khối và đặc điểm của đồ vật.
- Nếu câu hỏi gợi ý để HS thảo luận, chia sẻ về các bước tạo hình và trang trí đồ gia dụng.
- Khơi gợi để các em hình dung được những thao tác cần thiết theo trình tự hướng dẫn khi tạo sản phẩm.
- Gợi ý HS nhắc lại và ghi nhớ các bước thực hiện.

CÂU HỎI GỢI MỞ

- Để tạo hình và trang trí đồ gia dụng cần bao nhiêu bước?
- Bước nào quyết định hình khối chính của đồ gia dụng?
- Khi ghép các bộ phận của đồ vật cần chú ý điều gì?
- Các bộ phận nhỏ của đồ vật được làm ở bước nào?
- Để các bộ phận khớp nhau thì cần phải chú ý điều gì?
- ...?

HĐ3 LUYỆN TẬP – SÁNG TẠO

Tạo hình và trang trí đồ gia dụng yêu thích.

Nhiệm vụ của GV:

- Tổ chức cho HS tìm kiếm những hình ảnh liên quan hoặc vẽ lại hình đồ gia dụng mà các em sẽ thể hiện lên giấy.
- Khơi gợi để HS chỉ ra hình khối, màu sắc, tỉ lệ, các chi tiết thể hiện đặc điểm của đồ vật và công dụng của đồ vật đó.

Gợi ý cách tổ chức:

- Tổ chức cho HS sắm vai nhà thiết kế đồ gia dụng và chia sẻ về hình dáng, đặc điểm của đồ vật các em sẽ thể hiện.
- Khuyến khích HS ghi lại hoặc vẽ hình dáng đồ vật đó bằng nét nhằm hình dung được các hình cần cắt để tạo hình khối và các bộ phận của đồ vật đó.
- Hướng dẫn các em xác định tỉ lệ các hình cắt để tạo nên hình khối chính của đồ vật.
- Gợi ý để HS mạnh dạn đưa vào những ý tưởng sáng tạo mới nhằm cải tiến hình dáng đồ vật.

CÂU HỎI GỢI MỞ

- Em sẽ tạo hình và trang trí đồ gia dụng nào?
- Đồ vật đó có những bộ phận nào?
- Chiều ngang và chiều cao của đồ vật như thế nào?
- Hình khối nào có kích thước tương tự như nhau?
- Em sẽ lựa chọn giấy màu hay vật liệu nào để thực hiện bài tập?
- Em sẽ làm bộ phận nào trước?
- ...?

Lưu ý HS: Có thể sử dụng hình khối của vật liệu đã qua sử dụng để tạo sản phẩm.



Tạo hình và trang trí đồ gia dụng yêu thích

- Tưởng tượng em là nhà thiết kế đồ gia dụng, xác định hình dáng, màu sắc, công dụng của đồ vật sẽ thiết kế.
- Lựa chọn giấy bia màu phù hợp và tạo sản phẩm theo gợi ý.

Lưu ý: Có thể sử dụng hình khối của vật liệu đã qua sử dụng để tạo sản phẩm.



Sản phẩm của học sinh:

1. Khánh Linh. Bộ cốc uống nước, chất liệu: giấy bia và màu vẽ
- 2.桂花. Bình nước, chảo và nồi, chất liệu: vỏ hộp giấy và màu vẽ
3. Minh Quân. Đồ dùng gia đình, chất liệu: vỏ hộp nhựa

68

HĐ4 PHÂN TÍCH – ĐÁNH GIÁ

Trưng bày sản phẩm và chia sẻ.

Nhiệm vụ của GV:

- Hướng dẫn HS trưng bày sản phẩm ngay ngắn và dễ quan sát để thảo luận.
- Định hướng nội dung và nêu câu hỏi để HS thảo luận, chia sẻ về hình khối, tỉ lệ, cách trang trí và kĩ thuật tạo hình ở mỗi sản phẩm.

Gợi ý cách tổ chức:

- Tổ chức cho HS sắm vai người bán hàng và trưng bày các sản phẩm đồ gia dụng đẹp mắt để hấp dẫn người mua.
- Yêu cầu HS giới thiệu công năng, hình dáng, màu sắc và tính thẩm mỹ của các hình khối tạo nên sản phẩm.



Trưng bày sản phẩm và chia sẻ

- Tạo gian hàng giới thiệu sản phẩm đồ gia dụng, sắm vai người bán hàng để chia sẻ và phân tích về:
 - + Tên và chức năng của đồ gia dụng mà em đã tạo hình.
 - + Hình khối, màu sắc và cách trang trí sản phẩm.
 - + Kỹ thuật cắt dán và trang trí.
 - + Sản phẩm em yêu thích.
- Em có ý tưởng điều chỉnh như thế nào để sản phẩm hoàn thiện hơn?



Tìm hiểu về giá trị thẩm mỹ của đồ gia dụng trong cuộc sống

Quan sát hình để nhận biết thêm về vai trò và giá trị thẩm mỹ của đồ gia dụng trong cuộc sống.



Nguồn: Shutterstock.com

Bạn thấy đây!

Sự kết hợp hài hoà của hình khối, màu sắc có thể nâng cao giá trị thẩm mỹ của sản phẩm đồ gia dụng, góp phần làm đẹp thêm cho cuộc sống. Chúng ta cần giữ gìn, bảo quản để phát huy giá trị của đồ gia dụng.

- Tổ chức cho các HS khác đóng vai người mua hàng để đặt câu hỏi tìm hiểu về hình khối, màu sắc, công năng và kỹ thuật tạo hình trên sản phẩm.
- Khơi gợi để HS chia sẻ, giải thích về cách tạo hình và kỹ thuật làm nên các sản phẩm đó.

CÂU HỎI GỢI MỞ

- Em ấn tượng với sản phẩm nào?
- Hình, màu nào tạo nên nét độc đáo cho sản phẩm đó?
- Sản phẩm đó được tạo ra từ những hình khối, vật liệu gì?
- Làm thế nào để tạo được các hình khối của đồ vật?

HĐ5 VẬN DỤNG - PHÁT TRIỂN

Tìm hiểu về giá trị thẩm mỹ của đồ gia dụng trong cuộc sống.

Nhiệm vụ của GV:

Tổ chức cho HS chia sẻ về vẻ đẹp bên ngoài của các đồ gia dụng trong gia đình; từ đó nhận biết giá trị thẩm mỹ và sự hài hoà của màu sắc, hình khối trong các đồ gia dụng, đồng thời nâng cao ý thức giữ gìn, sắp xếp đồ vật ngăn nắp, gọn gàng để ngôi nhà của các em thêm sạch, đẹp.

Gợi ý cách tổ chức:

Tổ chức cho HS xem một số không gian nội thất để các em nhận biết được vẻ đẹp thẩm mỹ và văn hoá trong mỗi căn nhà, chỉ ra được vẻ đẹp của hình khối, màu sắc tạo nên các đồ vật trong các không gian nội thất.

CÂU HỎI GỢI MỞ

- Em thích không gian nội thất nào?
- Không gian đó có những đồ gia dụng gì?
- Em ấn tượng nhất với đồ gia dụng nào trong nhà mình?
- Em sẽ làm gì để các đồ gia dụng luôn ngăn nắp và sạch đẹp?
- ...?

TÓM TẮT ĐỂ HS GHI NHỚ:

Sự kết hợp hài hoà của hình khối, màu sắc có thể nâng cao giá trị thẩm mỹ của sản phẩm đồ gia dụng, góp phần làm đẹp thêm cho cuộc sống. Chúng ta cần giữ gìn, bảo quản để phát huy giá trị của đồ gia dụng.

- Hình khối nào khác với đồ vật em thường thấy?
- Em sẽ điều chỉnh hình khối hay chi tiết nào để sản phẩm hoàn thiện hơn?
- ...?

BÀI 2

Hình in với giấy gói quà

CHUẨN BỊ

- ▶ HS: Giấy, màu, bút lông, rau củ quả,...
- ▶ GV: Tranh, ảnh minh họa phù hợp với nội dung bài học.

HỘI KHÁM PHÁ

Khám phá khuôn in và hình in.

Nhiệm vụ của GV:

Tổ chức cho HS quan sát để nhận biết một số hình thức khuôn in được làm từ rau, củ, quả và hình in được tạo ra từ các khuôn in đó.

Gợi ý cách tổ chức:

Yêu cầu HS quan sát khuôn in được tạo ra từ các hình cắt của rau, củ, quả để thảo luận và phân tích về:

- + Vật liệu tạo khuôn in.
- + Cách thức tạo khuôn in.
- + Màu sắc, kĩ thuật của các hình in.

CÂU HỎI GỢI MỞ

- Hình in được tạo ra từ những vật liệu gì?
- Làm thế nào để các vật liệu đó trở thành khuôn in?
- Màu sắc của hình in được tạo ra bằng cách nào?
- Mỗi khuôn có thể in những màu khác nhau được không?
- ...?

Lưu ý HS: Cần chú ý đảm bảo an toàn khi cắt rau, củ, quả tạo khuôn in.

BÀI 2

Hình in với giấy gói quà

Dụng cụ cần dùng



Khám phá khuôn in và hình in

Em hãy quan sát hình và chia sẻ về:

- Vật liệu tạo khuôn in.
- Hình được tạo ra từ khuôn in.



Nguồn: Tuấn Cường

MỤC TIÊU:

- ▶ Nêu được cách tạo hình và in theo nguyên lí lặp lại tạo sản phẩm mỹ thuật.
- ▶ Tạo được nền trang trí giấy gói quà với hình in từ rau, củ, quả.
- ▶ Chỉ ra được nguyên lí lặp lại và mật độ của hình in trong sản phẩm mỹ thuật.
- ▶ Chia sẻ được vẻ đẹp thẩm mỹ và những ứng dụng của nền trang trí trong cuộc sống.



Các bước tạo nền trang trí từ hình in

Quan sát và chỉ ra các bước tạo nền trang trí từ hình in theo gợi ý dưới đây:



1. Tạo khuôn in từ vật liệu sẵn có.



2. Bôi màu vào khuôn in.



3. In theo hình thức lặp lại với khoảng cách đều nhau trên toàn bộ mặt giấy.

Bạn nhớ nhé!

Sắp xếp các hình in theo nguyên lí lặp lại với mật độ phù hợp có thể tạo được nền trang trí.

71

HĐ2 KIẾN TẠO KIẾN THỨC – KĨ NĂNG

Các bước tạo nền trang trí từ hình in.

Nhiệm vụ của GV:

Hướng dẫn HS quan sát hình trong SGK *Mỹ thuật 4*, thảo luận và chỉ ra các bước tạo nền trang trí bằng hình thức in theo nguyên lí lặp lại.

Gợi ý cách tổ chức:

- Yêu cầu HS quan sát hình minh hoạ ở trang 71 trong SGK *Mỹ thuật 4*, thảo luận, phân tích và chỉ ra các bước tạo nền trang trí bằng hình thức in theo nguyên lí lặp lại.
- Nêu câu hỏi gợi ý để HS thảo luận, chia sẻ về các bước tạo hình và trang trí đồ gia dụng.
- Gợi ý để HS nhắc lại và ghi nhớ kiến thức của bài học trước khi bước sang hoạt động thực hành.

CÂU HỎI GỢI MỞ

- Để tạo nền trang trí cần bao nhiêu bước?
- Các hình in được lặp lại như thế nào?
- Bước tạo khuôn in là bước thứ mấy?
- Nguyên lí nào được áp dụng để tạo nền trang trí?
- ...?

TÓM TẮT ĐỂ HS GHI NHỚ:

Sắp xếp các hình in theo nguyên lí lặp lại với mật độ phù hợp có thể tạo được nền trang trí.

HĐ3 LUYỆN TẬP – SÁNG TẠO

Tạo nền trang trí giấy gói quà bằng hình thức in.

Nhiệm vụ của GV:

Hướng dẫn HS sử dụng vật liệu rau, củ, quả tạo khuôn và in nền trang trí giấy gói quà theo nguyên lý lặp lại.

Gợi ý cách tổ chức:

- Tổ chức cho HS quan sát một số hình thức giấy gói quà và thảo luận về:
 - + Cách sử dụng màu.
 - + Cách sắp xếp họa tiết.
 - + Tỷ lệ, khoảng cách giữa các họa tiết.
- Khơi gợi để HS chỉ ra các hình thức của nguyên lý lặp lại trên hình mẫu.

CÂU HỎI GỢI MỞ

- Em thích màu sắc của hình mẫu nào?
- Hình mẫu đó có bao nhiêu kiểu họa tiết?
- Các họa tiết được sắp xếp như thế nào?
- Các họa tiết được sắp xếp với khoảng cách như thế nào?
- Hình các họa tiết lặp lại theo hình thức gì?
- ...?

Lưu ý HS: Có thể kết hợp nhiều hình in để tạo nền trang trí.

HĐ4 PHÂN TÍCH – ĐÁNH GIÁ

Trưng bày sản phẩm và chia sẻ.

Nhiệm vụ của GV:

Tổ chức cho HS trưng bày sản phẩm và thảo luận về màu sắc, kĩ thuật in, mật độ và cách sắp xếp hình in; các nguyên lý mỹ thuật được vận dụng trên sản phẩm in.



Tạo nền trang trí giấy gói quà bằng hình thức in

- Lựa chọn vật liệu phù hợp để tạo khuôn in.
- Xác định hình thức lặp lại, khoảng cách, màu sắc của các hình in trên giấy và thực hiện theo gợi ý.

Lưu ý: Có thể kết hợp nhiều hình in để tạo nền trang trí.



Sản phẩm của học sinh:

1. Minh Quang. Nền hoa từ củ cải vàng rau, chất liệu: rau, củ, quả, màu goát
2. Thu Anh. Nền hoa từ cà rốt, chất liệu: củ, quả, màu goát
3. Minh Anh. Nền hoa từ củ cải vàng rau cải và đậu bắp, chất liệu: củ, quả, màu goát
4. Tú Minh. Nền hoa từ cà rốt và quả chanh, chất liệu: củ, quả, màu goát

72

Gợi ý cách tổ chức:

- Hướng dẫn HS trưng bày sản phẩm ngay ngắn và có tính thẩm mỹ.
- Nêu câu hỏi gợi ý để HS quan sát, thảo luận và chia sẻ về sản phẩm nền trang trí giấy gói quà theo các nội dung:
 - + Màu sắc của sản phẩm.
 - + Kĩ thuật in hình.
 - + Cách sắp xếp các hình in.
 - + Nét đẹp của các hình in.
 - + Cách điều chỉnh để sản phẩm hoàn thiện hơn.



Trưng bày sản phẩm và chia sẻ

- Chia sẻ cảm nhận của em về:
- + Nền trang trí yêu thích.
- + Hình in và màu sắc của sản phẩm.
- + Mật độ và cách sắp xếp hình in.
- + Vật liệu tạo khuôn in.
- Em có ý tưởng điều chỉnh hay in thêm hình gì để sản phẩm hoàn thiện hơn?



Tìm hiểu ứng dụng của nền trang trí trong cuộc sống

Quan sát hình để nhận biết thêm một số ứng dụng của nền trang trí trong cuộc sống.



Nguồn: Shutterstock.com

Bạn thấy đây!

Vận dụng kĩ thuật in hoa tiết theo nguyên lí lặp lại có thể tạo được nhiều hình thức nền trang trí để phục vụ nhu cầu thẩm mĩ trong cuộc sống.

73

HĐ5 VẬN DỤNG - PHÁT TRIỂN

Tìm hiểu ứng dụng của nền trang trí trong cuộc sống.

Nhiệm vụ của GV:

Tổ chức cho HS chia sẻ về những sản phẩm có sử dụng nền trang trí theo nguyên lí lặp lại mà các em biết trong cuộc sống.

Gợi ý cách tổ chức:

- Yêu cầu HS quan sát hình trong SGK *Mĩ thuật 4* và chỉ ra những sản phẩm có sử dụng nền trang trí theo nguyên lí lặp lại.
- Khơi gợi để HS chia sẻ về những sản phẩm có ứng dụng nền trang trí theo nguyên lí lặp lại mà các em biết trong cuộc sống.
- Khuyến khích các em chỉ ra hình thức lặp lại có trên các sản phẩm đó.

CÂU HỎI GỢI MỞ

- Sản phẩm nào trong hình có ứng dụng nền trang trí theo nguyên lí lặp lại?
- Em biết những sản phẩm nào khác trong cuộc sống có ứng dụng nguyên lí lặp lại để trang trí?
- Hình trang trí trên sản phẩm đó được sắp xếp thẳng hàng hay xen kẽ?
- ...?

CÂU HỎI GỢI MỞ

- Em ấn tượng với sản phẩm nào?
- Sản phẩm đó có hoa sắc như thế nào?
- Hình in được tạo ra từ vật liệu gì?
- Các hình in được sắp xếp như thế nào?
- Các hình thức lặp lại trên mỗi sản phẩm có gì khác nhau?
- Nguyên lí lặp lại được thể hiện trên sản phẩm như thế nào?
- Em có ý tưởng điều chỉnh như thế nào để sản phẩm hoàn thiện hơn?
- ...?

TÓM TẮT ĐỂ HS GHI NHỚ:

Vận dụng kĩ thuật in hoa tiết theo nguyên lí lặp lại có thể tạo được nhiều hình thức nền trang trí để phục vụ nhu cầu thẩm mĩ trong cuộc sống.

Bài tổng kết

Mô hình bài học từ những mảnh ghép

HOẠT ĐỘNG KHÁM PHÁ

Tạo các mảnh bìa với tên bài học.

Nhiệm vụ của GV:

- Hướng dẫn HS cắt hình và khe ghép cho các mảnh giấy bìa.
- Khơi gợi để HS nhớ lại và viết tên các bài kĩ thuật đã học ở lớp 4 lên mỗi miếng bìa.

Gợi ý cách tổ chức:

- Tổ chức cho HS chia nhóm theo các chủ đề kĩ thuật trong năm học.
- Yêu cầu HS cắt giấy bìa thành những hình khác nhau cho các bài học thuộc chủ đề của nhóm mình.
- Hướng dẫn HS cắt các khe ghép trên các mảnh bìa để tạo hình 3D.
- Khơi gợi để HS nhớ lại và viết tên các bài kĩ thuật đã được học ở lớp 4 lên mỗi mảnh bìa.
- Khuyến khích HS đọc lại mục lục trong SGK trước khi ghi tên bài lên mảnh bìa.

CÂU HỎI GỢI MỞ

- Nhóm em sẽ thể hiện chủ đề nào?
- Chủ đề đó có bao nhiêu bài?
- Cần bao nhiêu mảnh bìa cho chủ đề của nhóm em?
- Tên các bài học trong chủ đề của nhóm em là gì?
- Em sẽ viết tên bài lên mảnh bìa nào trước? Vì sao?
- ...?

CHUẨN BỊ

- HS: Giấy bìa, kéo, màu vẽ,...
- GV: Tranh, ảnh minh họa theo nội dung bài.

Bài
tổng kết

MÔ HÌNH BÀI HỌC TỪ NHỮNG MẢNH GHÉP

Dụng cụ cần dùng



Tạo các mảnh bìa với tên bài học

- Em hãy cắt bìa thành những hình khác nhau và cắt các khe ghép.
- Ghi tên mỗi bài học lên một hình đã cắt.



Các bước tạo mô hình chủ đề, bài học bằng bìa

Quan sát và chỉ ra các bước tạo mô hình chủ đề, bài học bằng bìa để giới thiệu tên các bài học theo gợi ý dưới đây:



1. Chọn các hình có tên bài học cùng chủ đề.

MỤC TIÊU:

- ▶ Nêu được cách cắt, ghép các mảnh bìa tạo sản phẩm mỹ thuật.
- ▶ Tạo được mô hình các chủ đề và bài học SGK *Mĩ thuật 4* bằng bìa.
- ▶ Chỉ ra được các hình thức mỹ thuật đã học trong mô hình.
- ▶ Chia sẻ được vai trò và ý nghĩa của các hình thức mỹ thuật trong cuộc sống.



2. Ghép các mảnh tạo mô hình của chủ đề.



3. Ghép các mô hình đã tạo thành mô hình chủ đề trong sách *Mĩ thuật 4*.

Bạn nhớ nhé!

Từ hình của các mảnh bìa có thể ghép thành mô hình theo ý tưởng.

75

TÓM TẮT ĐỂ HS GHI NHỚ:

Từ hình của các mảnh bìa có thể ghép thành mô hình theo ý tưởng.

HĐ2 KIẾN TẠO KIẾN THỨC – KĨ NĂNG

Các bước tạo mô hình chủ đề, bài học bằng bìa.

Nhiệm vụ của GV:

Hướng dẫn HS ghép các mảnh bìa theo chủ đề, bài học và tạo thành một mô hình 3D về các bài học mỹ thuật trong SGK *Mĩ thuật 4*.

Gợi ý cách tổ chức:

- Tổ chức cho HS thảo luận, phân loại những mảnh bìa ghi tên bài học theo từng chủ đề rồi ghép với nhau tạo thành mô hình.
- Hướng dẫn HS hợp tác cùng nhau, kết hợp các hình ghép 3D của các chủ đề để tạo tác phẩm điêu khắc chung giới thiệu các bài học trong SGK *Mĩ thuật 4*.

CÂU HỎI GỢI MỞ

- SGK *Mĩ thuật 4* có bao nhiêu chủ đề?
- Hình 3D của nhóm em thuộc chủ đề thứ mấy?
- Em sẽ kết hợp với những nhóm nào để tạo mô hình điêu khắc gồm đầy đủ các chủ đề, bài học trong SGK *Mĩ thuật 4*?
- Chủ đề nào được đặt ở phần dưới, chủ đề nào được đặt ở phần trên của mô hình?
- ...?

Lưu ý HS: Nên để chủ đề có hình khối lớn nhất ở phần dưới của sản phẩm điêu khắc.

HĐ3 LUYỆN TẬP – SÁNG TẠO

Tạo mô hình giới thiệu các chủ đề, bài học trong sách *Mĩ thuật 4*.

Nhiệm vụ của GV:

Tổ chức cho các nhóm HS hợp tác cùng nhau để tạo mô hình các bài học trong SGK *Mĩ thuật 4* theo hình thức một tác phẩm điêu khắc ghép mảnh.

Gợi ý cách tổ chức:

- Khởi gợi để HS chia sẻ tên và nội dung bài học, trong mỗi chủ đề lựa chọn nhóm phù hợp trước khi tạo mô hình bài học SGK *Mĩ thuật 4*.
- Hướng dẫn các em kĩ thuật ghép hình tạo sự phù hợp giữa các chủ đề, bài học trong sản phẩm điêu khắc.
- Gợi ý để HS chủ động điều chỉnh những mảnh bìa tạo không gian và nhịp điệu hài hoà giữa các chủ đề.

CÂU HỎI GỢI MỞ

- Hình cắt ghép của nhóm nào có tỉ lệ phù hợp với hình của nhóm em?
- Hình của chủ đề nào sẽ sử dụng để ghép đầu tiên?
- Hình của chủ đề nào sẽ ghép tiếp theo? Vì sao?
- ...?

HĐ4 PHÂN TÍCH – ĐÁNH GIÁ

Trưng bày sản phẩm và chia sẻ.

Nhiệm vụ của GV:

Hướng dẫn HS trưng bày sản phẩm và thảo luận về các hình thức mỹ thuật được học ở lớp 4.

Gợi ý cách tổ chức:

- Hướng dẫn HS trưng bày sản phẩm ngay ngắn, thuận tiện cho việc quan sát và thảo luận.
- Yêu cầu HS chia sẻ về nội dung và hình thức mỹ thuật của các bài đã được học.
- Khởi gợi để các em nhận biết nội dung giáo dục có trong mỗi chủ đề, bài học để các em liên kết và ôn lại kiến thức tổng thể về mỹ thuật của năm học.



Tạo mô hình giới thiệu các chủ đề, bài học trong sách *Mĩ thuật 4*

– Xác định các chủ đề, bài học trong sách *Mĩ thuật 4*.

– Lựa chọn bìa các tông, tạo mô hình giới thiệu các bài học theo hướng dẫn.

Lưu ý: Có thể sử dụng màu sắc khác nhau cho mô hình thêm sinh động.



Sản phẩm của học sinh:

1. Minh Anh: Tạo hình ngỗng hừng, chất liệu: bìa các tông, màu goats
2. Hà Lê: Tạo hình cây, chất liệu: bìa các tông, màu goats

76

Sáng tạo

CÂU HỎI GỢI MỞ

- Em ấn tượng với sản phẩm nào?
- Tên bài học nào dễ đọc trên sản phẩm đó?
- Nội dung và hình thức mỹ thuật của bài học đó là gì?
- Bài học đó thuộc chủ đề nào?
- Em thích bài học nào trong năm học?
- Em có ấn tượng gì với sản phẩm của bài học đó?
- Em đã sử dụng sản phẩm của các bài học mỹ thuật trong năm như thế nào?
- ...?



Trưng bày sản phẩm và chia sẻ

- Chia sẻ cảm nhận của em về:
- + Mô hình yêu thích.
- + Chủ đề, bài học mà em ấn tượng trong năm học.
- + Hình thức mỹ thuật của bài học đó.
- Em có ý tưởng điều chỉnh như thế nào để mô hình sinh động và thú vị hơn?



Tìm hiểu tác phẩm điêu khắc của họa sĩ

Quan sát hình để nhận biết vẻ đẹp của hình và không gian trong tác phẩm điêu khắc của A-lêch-xan-đơ Cao-đơ (Alexander Calder).



Tác phẩm: Người đàn ông
Tác giả: A-lêch-xan-đơ Cao-đơ
Năm sáng tác: 1967
Chất liệu: Kim loại
Nguồn: Shutterstock.com

Bạn thấy đây!

Hình thức và vật liệu tạo sản phẩm mỹ thuật rất đa dạng, phong phú. Các sản phẩm đó góp phần nâng cao giá trị thẩm mỹ cho không gian sống.

77

HĐ5 VẬN DỤNG - PHÁT TRIỂN

Tìm hiểu tác phẩm điêu khắc của họa sĩ.

Nhiệm vụ của GV:

Tổ chức cho HS quan sát và so sánh tác phẩm điêu khắc của họa sĩ với sản phẩm của các em để nhận biết vẻ đẹp của hình và không gian trong tác phẩm điêu khắc của họa sĩ.

Gợi ý cách tổ chức:

- Yêu cầu HS quan sát tác phẩm điêu khắc của họa sĩ.
- Gợi mở cho HS phân tích, so sánh cách tạo hình, không gian, nhịp điệu trong tác phẩm của họa sĩ để các em nhận biết một tác phẩm điêu khắc hiện đại trong cuộc sống.

CÂU HỎI GỢI MỞ

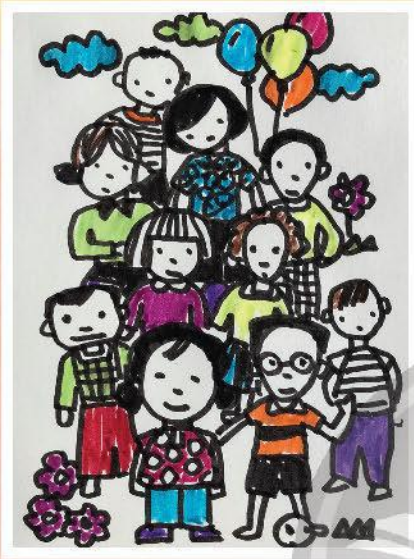
- Em thấy có điểm gì giống nhau và khác nhau giữa sản phẩm của em và tác phẩm điêu khắc của họa sĩ?
- Tác phẩm điêu khắc của họa sĩ được ghép từ bao nhiêu mảng hình?
- Những hình đó được ghép với nhau như thế nào?
- Chất liệu tạo hình của tác phẩm đó là gì?
- Tên tác phẩm đó là gì? Tác giả là ai?
- Em còn biết tác phẩm nào khác của nhà điêu khắc này?
- ...?

TÓM TẮT ĐỂ HS GHI NHỚ:

Hình thức và vật liệu tạo sản phẩm mỹ thuật rất đa dạng, phong phú. Các sản phẩm đó góp phần nâng cao giá trị thẩm mỹ cho không gian sống.



Giải thích thuật ngữ



Doodle art:

Là một hình thức mỹ thuật xuất phát từ những hình vẽ ngẫu hứng nối tiếp nhau nhằm phát triển trí tưởng tượng sáng tạo của người vẽ, vì vậy loại tranh này thường có vẻ đẹp độc đáo, ấn tượng.

Lô-gô (Logo):

Là hình ảnh có tính tượng trưng, khái quát đại diện cho một thương hiệu cá nhân, tổ chức hoặc công ty có tính thương mại hoặc phi thương mại.

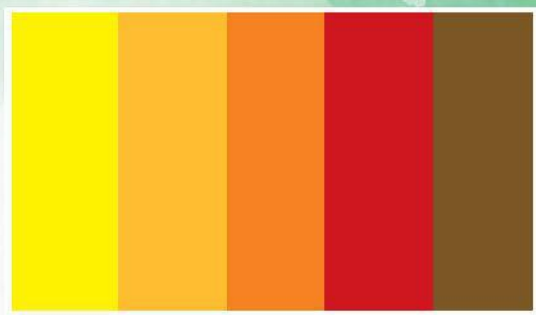


Màu lạnh:

Là các màu gợi cảm giác mát, lạnh như: xanh lá cây, xanh lam, xanh dương,...

Màu nóng:

Là các màu gọi cảm giác ấm, nóng như: màu đỏ, màu da cam, màu vàng, màu nâu,...

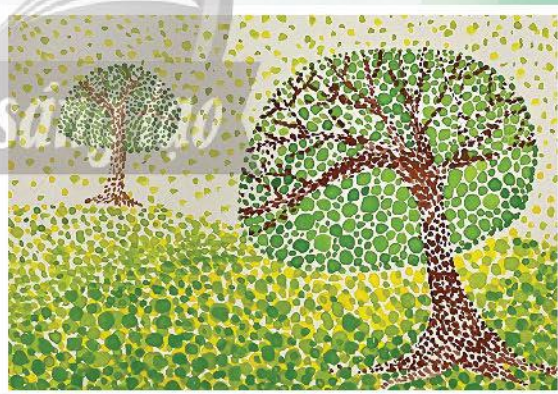


Nguyên lí lặp lại:

Là sự sắp xếp, bố trí các hình, nét, màu sắc,... nhắc lại trên cùng một đối tượng thẩm mĩ; hoặc là sự mô phỏng lại đối tượng.

Tranh chấm màu:

Là hình thức vẽ bằng cách sử dụng các chấm màu để thể hiện hình ảnh trong tranh.



Tham khảo tài liệu:

Chương trình Giáo dục phổ thông môn Mĩ thuật (ban hành kèm theo Thông tư số 32/2018/TT-BGDĐT ngày 26 tháng 12 năm 2018 của Bộ Giáo dục và Đào tạo).



*Nhà xuất bản Giáo dục Việt Nam xin trân trọng cảm ơn
các tác giả có tác phẩm, tư liệu được sử dụng, trích dẫn
trong cuốn sách này.*

Chịu trách nhiệm xuất bản:

Tổng Giám đốc HOÀNG LÊ BÁCH

Chịu trách nhiệm nội dung:

Tổng biên tập PHẠM VĨNH THÁI

Biên tập nội dung: PHẠM THỊ MAI – PHẠM THỊ HỒNG PHÚC

Biên tập mỹ thuật: PHẠM KIÊN CƯỜNG

Thiết kế sách: NGUYỄN THỊ NGỌC ANH

Trình bày bìa: NGUYỄN VĂN ĐÔNG – NGUYỄN THẾ PHƯƠNG

Sửa bản in: PHẠM THỊ MAI – PHẠM THỊ HỒNG PHÚC

Chế bản: CÔNG TY CỔ PHẦN PHÁT HÀNH SÁCH GIÁO DỤC

**Bản quyền thuộc Nhà xuất bản Giáo dục Việt Nam
và Công ty Cổ phần Phát hành Sách Giáo dục.**

Tất cả các phần của nội dung cuốn sách này đều không được sao chép, lưu trữ, chuyển thể dưới bất kì hình thức nào khi chưa có sự cho phép bằng văn bản của Nhà xuất bản Giáo dục Việt Nam và Công ty Cổ phần Phát hành Sách Giáo dục.

MĨ THUẬT 4, SÁCH GIÁO VIÊN

Mã số: G4HG4M001X23

In..... bản (QĐ:.....TK), khổ 19 x 26.5 cm.

Đơn vị in:Địa chỉ

Cơ sở in:Địa chỉ

Số ĐKXB:

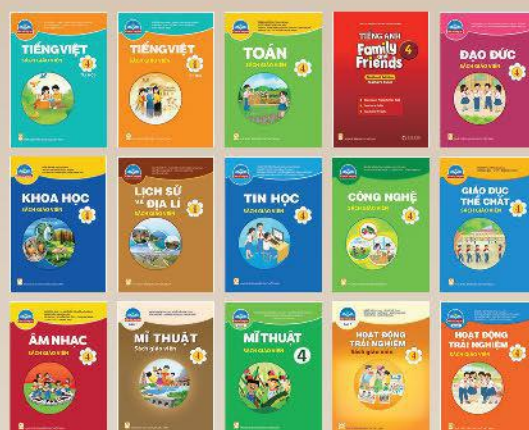
Số QĐXB: 10-2023/CXBIPH/98-2157/GD

In xong và nộp lưu chiểu tháng ... năm 20...

Mã số ISBN: 978-604-0-35300-9



HUÂN CHƯƠNG HỒ CHÍ MINH



BỘ SÁCH GIÁO VIÊN LỚP 4 – CHÂN TRỜI SÁNG TẠO

- | | |
|---|---|
| 1. TIẾNG VIỆT 4 – TẬP MỘT
Sách giáo viên | 8. TIN HỌC 4
Sách giáo viên |
| 2. TIẾNG VIỆT 4 – TẬP HAI
Sách giáo viên | 9. CÔNG NGHỆ 4
Sách giáo viên |
| 3. TOÁN 4
Sách giáo viên | 10. GIÁO DỤC THỂ CHẤT 4
Sách giáo viên |
| 4. TIẾNG ANH 4 Family and Friends
(National Edition) – Teacher's Guide | 11. ÂM NHẠC 4
Sách giáo viên |
| 5. ĐẠO ĐỨC 4
Sách giáo viên | 12. MĨ THUẬT 4 (BẢN 1)
Sách giáo viên |
| 6. KHOA HỌC 4
Sách giáo viên | 13. MĨ THUẬT 4 (BẢN 2)
Sách giáo viên |
| 7. LỊCH SỬ VÀ ĐỊA LÍ 4
Sách giáo viên | 14. HOẠT ĐỘNG TRẢI NGHIỆM 4 (BẢN 1)
Sách giáo viên |
| | 15. HOẠT ĐỘNG TRẢI NGHIỆM 4 (BẢN 2)
Sách giáo viên |

Chân trời sáng tạo

Các đơn vị đầu mối phát hành

- **Miền Bắc:** CTCP Đầu tư và Phát triển Giáo dục Hà Nội
CTCP Sách và Thiết bị Giáo dục miền Bắc
- **Miền Trung:** CTCP Đầu tư và Phát triển Giáo dục Đà Nẵng
CTCP Sách và Thiết bị Giáo dục miền Trung
- **Miền Nam:** CTCP Đầu tư và Phát triển Giáo dục Phương Nam
CTCP Sách và Thiết bị Giáo dục miền Nam
CTCP Sách và Thiết bị Giáo dục Cửu Long

Sách điện tử: <http://hanhtrangso.nxbgd.vn>

Kích hoạt để mở học liệu điện tử: Cào lớp nhũ trên tem để nhận mã số. Truy cập <http://hanhtrangso.nxbgd.vn> và nhập mã số tại biểu tượng chìa khoá.



ISBN 978-604-0-35300-9



9 786040 353009

Giá ...